



KẾT NỐI KHOA HỌC TĂNG TRƯỞNG BỀN BỈ

Báo cáo thường niên
2024

KẾT NỐI KHOA HỌC

TĂNG TRƯỞNG BỀN BỈ

Báo cáo Thường niên 2024 của Imexpharm mang đến một cái nhìn mới mẻ và hiện đại, phản ánh tinh thần tiên phong và sáng tạo trong hành trình phát triển của chúng tôi. Với thông điệp “Kết nối khoa học - Tăng trưởng bền bỉ,” báo cáo năm nay được thiết kế với những hình ảnh trực quan, như các phân tử năng lượng và mạng lưới kết nối tinh vi, tượng trưng cho sự phát triển không ngừng và kết nối giữa khoa học, công nghệ và sức khỏe.

Không chỉ tổng kết những thành tựu đã đạt được, báo cáo này còn thể hiện những chiến lược vững chắc mà Imexpharm sẽ tiếp tục triển khai. Chúng tôi trân trọng mời Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Khách hàng, Đối tác và Các bên liên quan cùng đồng hành và tiếp tục theo dõi hành trình phát triển của công ty, nơi khoa học và công nghệ không chỉ thúc đẩy tăng trưởng mà còn tạo ra những giá trị thiết thực cho cộng đồng.

NỘI DUNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	4
ĐIỂM NHẤN NĂM 2024	5
GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU NĂM 2024	6
TÓM TẮT THÔNG TIN TÀI CHÍNH 2020-2024	7
THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT	8
THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC	9

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



CHƯƠNG 01	TỔNG QUAN IMEXPHARM
	Thông tin chung 11
	Cột mốc trên hành trình phát triển 12
	Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi 14
	Quá trình tăng Vốn điều lệ 15
	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 16
	Tiêu chuẩn chất lượng 19
	Sơ đồ cơ cấu tổ chức 20
	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT 21
	Giới thiệu Ban Điều hành 26
	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết 30

CHƯƠNG 02	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
	Triển vọng ngành dược đến 2030 33
	Phân tích SWOT 34
	Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030 35
	Chiến lược phát triển bền vững 36

CHƯƠNG 03	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024 38
	Báo cáo hoạt động của BDH 39
	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm 46
	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán 52

CHƯƠNG 04	QUẢN TRỊ CÔNG TY
	Mô hình quản trị 55
	Hoạt động của ĐHĐCĐ 55
	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban HĐQT 56
	Giao dịch và Thù lao 58
	Quản trị rủi ro 58
	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024 64
	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông 77

CHƯƠNG 05	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
	Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm 81
	Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan 82
	Môi trường làm việc hạnh phúc 82
	Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm 85
	Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng 87
	Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông 88

CHƯƠNG 06	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
	Thông tin về doanh nghiệp 90
	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc 91
	Báo cáo Kiểm toán độc lập 91
	Bảng cân đối kế toán 92
	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 93
	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 94
	Thuyết minh báo cáo tài chính 95

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ACGS	ASEAN Corporate Governance Scorecard: Thẻ điểm quản trị công ty ASEAN
ADB	Asian Development Bank: Ngân hàng Phát triển châu Á
APAC	Châu Á – Thái Bình Dương
API	Active Pharmaceutical Ingredient: Dược chất
ASEAN	Association of Southeast Asian Nations: Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á
ASXH	An sinh xã hội
BCTC	Báo cáo tài chính
BĐH	Ban Điều hành
BHXXH	Bảo hiểm xã hội
BYT	Bộ Y tế
CAGR	Compound Annual Growth Rate: Tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm
CBNV	Cán bộ nhân viên
CBTT	Công bố thông tin
CEP	Certificate of Suitability to the European Pharmacopoeia: Chứng chỉ phù hợp với Dược điển Châu Âu
CMO	Contract Manufacturing Organization: Tổ chức sản xuất theo hợp đồng
CN	Chi nhánh
CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
CTCP	Công ty Cổ phần
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
ĐHĐCĐ	Đại Hội Đồng Cổ Đông
ĐVT	Đơn vị tính
EBITDA	Earnings Before Interest, Taxes, Depreciation, and Amortization: Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao
ERM	Enterprise Risk Management: Quản lý rủi ro doanh nghiệp
ERP	Enterprise Resource Planning: Hệ thống Hoạch định Nguồn lực Doanh nghiệp
ESG	Environmental, Social, and Governance: Môi trường, Xã hội và Quản trị

ESOP	Employee Stock Ownership Plan: Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
ETC	Ethical Drugs: Thuốc kê đơn
EU	European Union: Liên minh châu Âu
FDI	Foreign Direct Investment: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
GDP	Gross Domestic Products: Tổng sản phẩm quốc nội
GMP	Good Manufacturing Practices: Tiêu chuẩn Thực hành sản xuất tốt
GLP	Good Laboratory Practice: Thực hành phòng thí nghiệm tốt
GPP	Good Pharmacy Practice: Thực hành nhà thuốc tốt
GSO	General Statistics Office: Tổng cục Thống kê
GSP	Good Storage Practice: Thực hành lưu trữ tốt
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HOSE	Ho Chi Minh City Stock Exchange: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
IMF	International Monetary Fund: Quỹ Tiền tệ Quốc tế
IMP/IMEXPHARM	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
IR	Investor Relations: Quan hệ Nhà đầu tư
IFRS	International Financial Reporting Standards: Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế
ISPE	International Society for Pharmaceutical Engineering: Hiệp hội các chuyên gia kỹ thuật dược phẩm quốc tế
KCN	Khu công nghiệp
KLGD	Khối lượng giao dịch
KSNB	Kiểm soát nội bộ
KTNB	Kiểm toán nội bộ
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
ND	Nghị định
NDT	Nhà đầu tư
NLĐ	Người lao động

NSNN	Ngân sách Nhà nước
OECD	Organisation for Economic Co-operation and Development: Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế
OTC	Over The Counter: Thuốc không cần đơn
PIC/S	Pharmaceutical Inspection Co-operation Scheme: Chương trình hợp tác thanh tra Dược phẩm
QA	Quality Assurance: Đảm bảo chất lượng
QC	Quality Control: Kiểm soát chất lượng
QbD	Quality by Design: Thiết kế chất lượng
QTCT	Quản trị Công ty
QTRR	Quản trị rủi ro
R&D	Nghiên cứu và phát triển
SHE	Safety, Health, and Environment: An toàn, Sức khỏe và Môi trường
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
TT	Thông tư
TV.HĐQT	Thành viên Hội đồng Quản trị
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBĐC&LT	Ủy ban Đề cử và Lương thưởng
UBKT	Ủy ban kiểm toán
UBND	Ủy ban nhân dân
VĐL	Vốn Điều lệ
VND	Đồng Việt Nam
VSDC	Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation: Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam
VIOD	Vietnam Institute of Directors: Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam
WB	World Bank: Ngân hàng Thế giới
WHO	World Health Organization: Tổ chức Y tế Thế giới

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



ĐIỂM NHẤN NĂM 2024

Tổng doanh thu đạt

2.513 Tỷ đồng
↑18,9% Svck

Biên EBITDA ↑ lên mức 23,6%

Lợi nhuận trước thuế đạt

404 Tỷ đồng
↑7,1% Svck

Ra mắt

24 Sản phẩm mới

Triển khai
98 Dự án R&D

IMP đã phát hành
cổ phiếu thưởng tỷ lệ **1:1**

Trở thành doanh nghiệp niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất trong ngành dược phẩm Việt Nam với

1.540 Tỷ đồng

Imexpharm dẫn đầu Việt Nam với

12 dây chuyền đạt chuẩn EU-GMP

(2024: Bổ sung thêm 1 dây chuyền IMP4)

Imexpharm giữ vững vị thế

TOP 1

về sản xuất và phân phối thuốc kháng sinh với

10% thị phần

Imexpharm triển khai thành công
SAP S/4HANA Cloud và IFRS

chính thức áp dụng từ
1/1/2025
khẳng định vị thế tiên phong trong ngành

Lương bình quân người lao động

↑9%

So với 2023

03

28

số đăng ký lưu hành Châu Âu (EU-MAs) được cấp cho 11 sản phẩm tính đến hết năm 2024.

Dẫn đầu trong phân khúc đấu thầu nhóm 2 với

14,3% thị phần

10 hội thảo “Kháng sinh bền vững”

Kết nối với
3.035 dược sĩ và chuyên gia trong ngành

Thanh khoản cổ phiếu:

Giá trị giao dịch trung bình hàng ngày

↑16,5 lần

So với 2023

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU NĂM 2024



Bộ Y tế

NGÔI SAO THUỐC VIỆT
lần thứ 2



Forbes Việt Nam

Top 50 công ty niêm yết
tốt nhất năm 2024



HOSE

IMP là cổ phiếu duy nhất
thuộc nhóm ngành Chăm sóc
sức khỏe trong Top VNSI20



Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư

Top 50 doanh nghiệp phát
triển bền vững năm 2024



Vietstock, Hiệp hội VAFE và
Tạp chí điện tử FiLi

Doanh nghiệp đạt Chuẩn
Công bố thông tin năm 2024



The Saigon Times

Saigon Times Doanh nghiệp
vì Cộng đồng năm 2024



Báo đầu tư & HOSE

Top 50 Báo cáo phát triển
bền vững - Giải Doanh nghiệp
báo cáo đầy đủ nhất



Anphabe

Top 1 Nơi làm việc tốt nhất Việt
Nam năm 2024 trong ngành Dược,
Thiết bị y tế, Chăm sóc sức khỏe -
Khối Doanh nghiệp vừa



Vietnam Report

Đứng thứ 3 trong Top10 công
ty uy tín ngành dược và thiết
bị y tế, chăm sóc sức khỏe
năm 2024



VIOD

Top 50 Doanh nghiệp thực
hành Quản trị Công ty tốt
nhất - VNCG50



Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư

Top 50 Công ty kinh doanh
hiệu quả nhất Việt Nam
năm 2024



UBND tỉnh Bình Dương

Nhà máy IMP3, IMP4 được
vinh danh trong Sách Xanh
tỉnh Bình Dương năm 2024

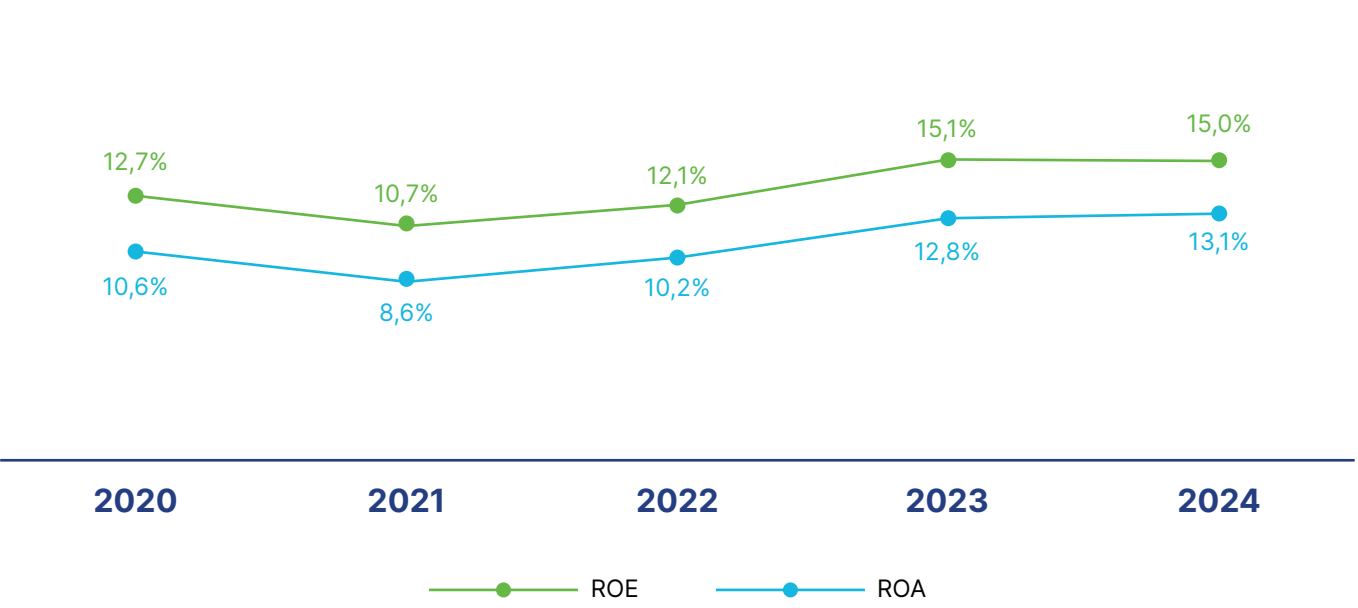
4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

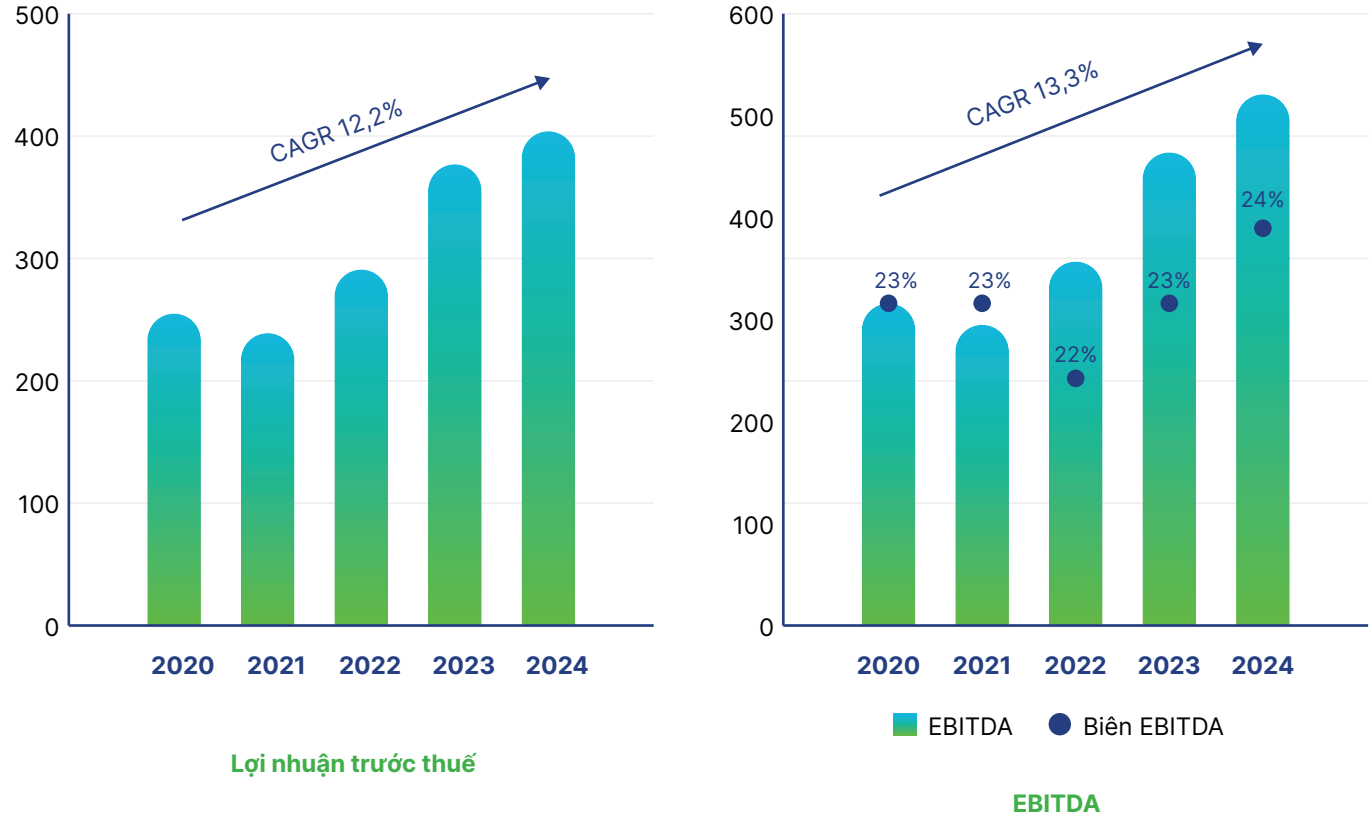
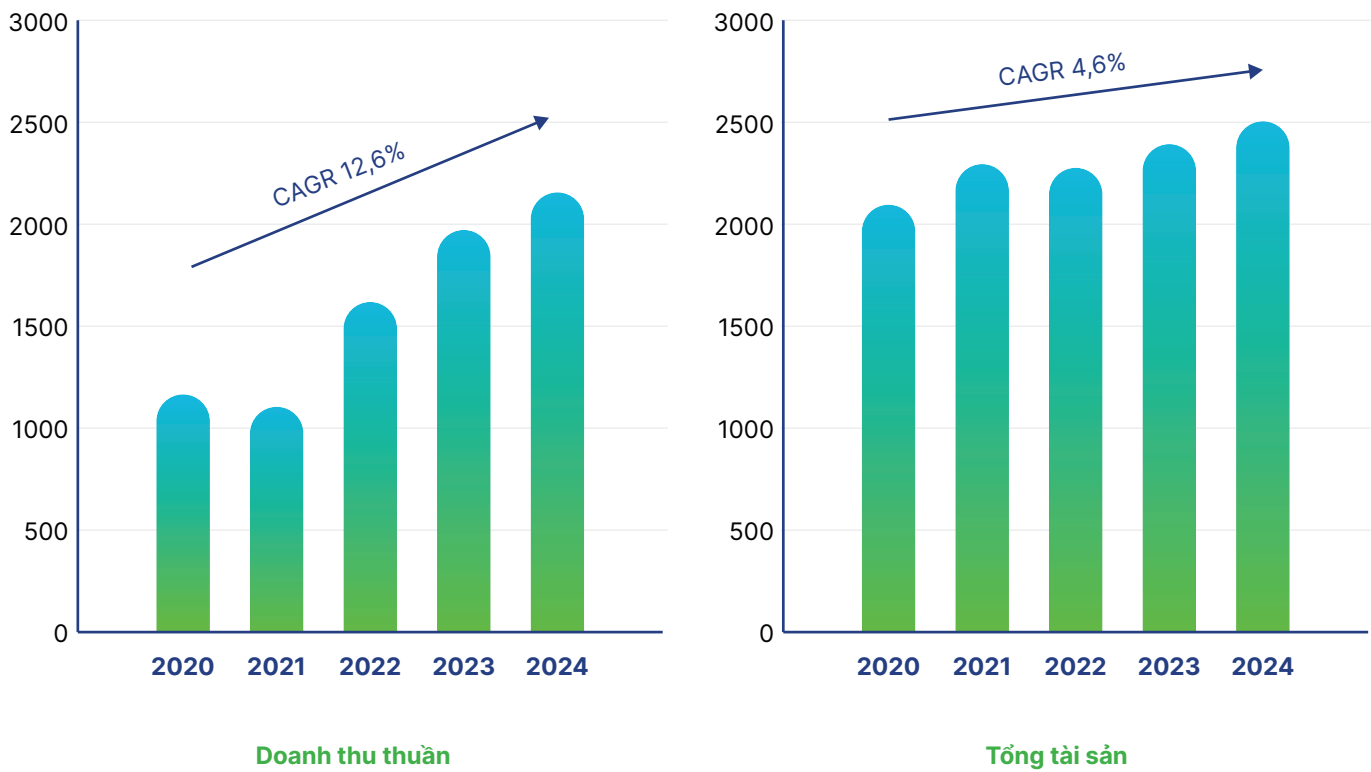
TÓM TẮT THÔNG TIN TÀI CHÍNH 2020-2024

Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024	CAGR (20-24)
Tổng doanh thu (Tỷ VND)	1.420,9	1.301,3	1.676,3	2.113,9	2.512,8	15,3%
Doanh thu thuần (Tỷ VND)	1.369,4	1.266,6	1.643,7	1.994,0	2.205,1	12,6%
Lợi nhuận trước thuế (Tỷ VND)	255,4	238,9	291,4	377,3	404,2	12,2%
EBITDA (Tỷ VND)	315,9	294,5	356,9	463,7	520,8	13,3%
BV (VND)	25.942	26.901	28.400	29.763	14.176	
EPS (VND)	3.612	2.835	3.507	4.381	2.864	
Nợ/ Tổng tài sản	17%	22%	17%	13%	13%	
Vay ngân hàng/ Tổng tài sản	6%	8%	4%	2%	3%	
Chỉ số thanh toán nhanh (lần)	1,6	1,7	1,7	1,6	2,2	
Chỉ số thanh toán hiện hành (lần)	2,8	2,9	2,9	3,9	4,4	
Biên lợi nhuận gộp	40%	39%	42%	41%	39%	
Biên EBITDA	23%	23%	22%	23%	24%	
ROA	10,6%	8,6%	10,2%	12,8%	13,1%	
ROE	12,7%	10,7%	12,1%	15,1%	15,0%	

KHẢ NĂNG SINH LỜI 2020 - 2024



TỔNG QUAN TÀI CHÍNH 2020-2024 (ĐVT: Tỷ VND)



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Đối tác, Quý Khách hàng và toàn thể Cán bộ - Nhân viên Imexpharm,

Năm 2024 là cột mốc quan trọng, ghi dấu bước chuyển mình mạnh mẽ của Imexpharm trên hành trình khẳng định vị thế dẫn đầu ngành dược phẩm tại Việt Nam. Với mức tăng trưởng doanh thu ấn tượng 18,6% - gấp đôi tốc độ trung bình toàn ngành - Imexpharm tiếp tục giữ vững vị trí số 1 tại kênh ETC trong nước và dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất, phân phối thuốc kháng sinh thế hệ mới. Thành quả này là kết tinh từ chiến lược phát triển kiên định, hướng đến chất lượng và tính bền vững trong từng bước đi.

Chúng tôi xác định năm 2025 là **năm bản lề**, mang tính nền tảng cho giai đoạn phát triển dài hạn. Với mục tiêu **tăng trưởng doanh thu gộp bình quân 15% mỗi năm trong giai đoạn 2024-2030**, Imexpharm sẽ tập trung triển khai mạnh mẽ ba định hướng chiến lược: nâng cao hiệu quả vận hành, mở rộng sang các lĩnh vực điều trị mới và đẩy mạnh tăng trưởng thông qua mở rộng hệ sinh thái sản phẩm và thị trường.

1. Nâng cao hiệu quả vận hành – Nền tảng cho tăng trưởng bền vững

Chúng tôi tiếp tục cải tiến toàn diện trong quản trị và sản xuất, đặc biệt thông qua ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và tự động hóa quy trình. Những đổi mới này giúp nâng cao năng suất, kiểm soát chất lượng và tối ưu chi phí trên toàn bộ hệ thống nhà máy đạt chuẩn EU-GMP. Đồng thời, chúng tôi tăng cường năng lực R&D nhằm phát triển các sản phẩm công nghệ cao, hướng tới đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng chuyên sâu và cá thể hóa.

2. Mở rộng danh mục điều trị với dự án IMP5

Trong năm 2025, Imexpharm sẽ chính thức khởi công **Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh (IMP5)** – cột mốc quan trọng đánh dấu bước nhảy vọt về năng lực sản xuất trong trung và dài hạn. IMP5 sẽ đóng vai trò trung tâm trong chiến lược mở rộng danh mục sản phẩm sang các nhóm điều trị có giá trị cao như tiêu hóa, tim mạch, tiểu đường... với rào cản kỹ thuật lớn và ứng dụng dạng bào chế tiên tiến. Việc mở rộng này sẽ là động lực cốt lõi để hiện thực hóa các mục tiêu tăng trưởng doanh thu đầy tham vọng đến năm 2030 và tầm nhìn dài hạn đến năm 2045, đồng thời củng cố vị thế dẫn đầu của Imexpharm trong lĩnh vực điều trị chuyên sâu.

3. Khai thác sức mạnh hệ thống phân phối để tăng trưởng đa ngành

Bên cạnh dược phẩm, chúng tôi đang xúc tiến mở rộng sang lĩnh vực **thiết bị và vật tư y tế tiêu hao**, tận dụng hệ thống phân phối rộng khắp trên toàn quốc để phục vụ thị trường một cách hiệu quả, an toàn và linh hoạt. Chiến lược này không chỉ giúp Imexpharm đa dạng hóa nguồn thu, mà còn góp phần hoàn thiện chuỗi giá trị chăm sóc sức khỏe, củng cố vị thế doanh nghiệp dược phẩm và thiết bị y tế toàn diện tại Việt Nam và khu vực.

Trên nền tảng ba trụ cột này, chúng tôi cũng đặc biệt chú trọng đến công tác quản trị. Năm 2024, Imexpharm tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp thông qua việc thành lập các Ủy ban chuyên biệt và tăng cường vai trò của thành viên HĐQT độc lập. Hệ thống kiểm soát nội bộ

và quản trị rủi ro cũng được nâng cấp toàn diện, góp phần đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả và an toàn cho các kế hoạch phát triển dài hạn.

Các cam kết phát triển bền vững (ESG), trách nhiệm xã hội, và tuân thủ chuẩn mực quốc tế cũng là trụ cột xuyên suốt trong chiến lược phát triển của chúng tôi. Imexpharm đặt mục tiêu trở thành **doanh nghiệp dược phẩm dẫn đầu tại Việt Nam về thực hành ESG, quản trị rủi ro và tuân thủ theo các thông lệ và chuẩn mực quốc tế** - qua đó tối đa hóa giá trị cho cổ đông và cộng đồng.

Những nỗ lực đó đã được ghi nhận qua hàng loạt giải thưởng uy tín năm 2024: Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất (Forbes Vietnam), Top 50 Doanh nghiệp phát triển bền vững và hiệu quả nhất (Nhịp cầu Đầu tư), cùng giải thưởng Quản trị Công ty tốt nhất (VNCG50 – VIOD).

Bước vào năm 2025, với tầm nhìn chiến lược rõ ràng và nền tảng đã được chuẩn bị vững chắc, chúng tôi tin tưởng đây sẽ là năm khởi đầu cho chặng đường phát triển vượt trội và đột phá của Imexpharm - không chỉ trong nước mà còn vươn xa ra thị trường khu vực và quốc tế.

Trân trọng cảm ơn sự đồng hành và tin tưởng của Quý vị. Với định hướng “Kết nối khoa học – Tăng trưởng bền bỉ”, chúng ta sẽ cùng nhau kiến tạo giá trị mới, đưa Imexpharm trở thành biểu tượng công nghệ cao, uy tín và đổi mới trong ngành dược phẩm.

Trân trọng,



SUNG MIN WOO
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận nhanh chóng bằng cách nhấp vào **Tên chương**, **Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các nội dung cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Đối tác và Toàn thể Cán bộ Nhân viên Imexpharm,

Năm 2024 đã khép lại với những dấu ấn đáng tự hào, khẳng định năng lực vượt thử thách và tinh thần đột phá của Imexpharm trong bối cảnh ngành dược Việt Nam đối mặt với nhiều biến động. Dù thị trường đã chứng lại sau giai đoạn tăng trưởng nóng hậu đại dịch Covid-19, Imexpharm vẫn đạt được những kết quả vượt bậc nhờ chiến lược đúng đắn và sự đồng lòng của hơn 1.400 cán bộ nhân viên.

Doanh thu gộp đạt 2.513 tỷ đồng, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ, gấp đôi mức bình quân toàn thị trường (không bao gồm vaccines). Kênh ETC ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 56%, với tỷ trọng doanh thu từ thuốc tiêm đạt tiêu chuẩn EU-GMP chiếm 33% tổng doanh thu. EBITDA đạt 521 tỷ đồng, tăng 12%, với biên lợi nhuận 24%, vượt kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 404 tỷ đồng, hoàn thành 96% kế hoạch lợi nhuận, bất chấp áp lực chi phí khấu hao từ nhà máy IMP4. Những con số này không chỉ phản ánh hiệu quả hoạt động mà còn thể hiện tinh cam kết của đội ngũ điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Imexpharm đối với Quý Cổ đông và Nhà đầu tư.

Những thành tựu trong năm qua bắt nguồn từ tầm nhìn chiến lược tập trung vào đổi mới và phát triển bền vững. Chúng tôi liên tục đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D), cho ra đời 24 sản phẩm mới và triển khai 98 dự án R&D trong năm 2024. Số giấy phép lưu hành tại châu Âu tăng lên 28 cho 11 sản phẩm, cùng với chứng nhận cho dây chuyền EU-GMP thứ 12, khẳng định năng lực sản xuất EU-GMP hàng đầu Việt Nam. Đây là nền tảng vững chắc để Imexpharm tiếp tục mở rộng thị phần tại Việt Nam và từng bước ghi dấu ấn tại thị trường trong khu vực và trên toàn cầu trong tương lai.

Năm 2024 cũng ghi dấu những bước chuyển mình quan trọng trong quản trị và vận hành. Việc phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1 đã nâng vốn điều lệ lên 1.540 tỷ đồng, đưa Imexpharm trở thành công ty dược niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam. Chúng tôi đã tái cơ cấu tổ chức toàn diện, thu hút nhân sự cấp cao từ các tập đoàn hàng đầu và triển khai hệ thống SAP S/4HANA Cloud Private Edition từ ngày 1/1/2025 – một bước tiến trong chuyển đổi số, giúp tăng cường tự động hóa và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

Với triết lý “1.000 năm sau hoa sen vẫn nở”, Imexpharm cam kết xây dựng một tổ chức phát triển bền vững, từ việc kiến tạo môi trường làm việc hạnh phúc đến phát triển chuỗi nhà máy xanh đạt chuẩn EU-GMP. Những nỗ lực này đã được ghi nhận qua các giải thưởng uy tín như Top 1 Công ty có môi trường làm việc tốt nhất ngành Dược, Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất và Top 50 Công ty phát triển bền vững.

Bước sang năm 2025, chúng tôi kiên định với mục tiêu đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao như “first generic”, thuốc tương đương sinh học và các dạng bào chế khó..., mở rộng năng lực sản xuất EU-GMP, nâng cao hiệu quả vận hành và hướng tới chinh phục thị trường khu vực và quốc tế. Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh dự kiến khởi công cuối năm 2025 sẽ là động lực quan trọng, giúp Imexpharm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng và củng cố vị thế trong phân khúc sản phẩm tiêu chuẩn EU-GMP với hàm lượng công nghệ cao và giá trị cao.

Tôi xin gửi lời tri ân chân thành đến Quý Cổ đông, Nhà đầu tư, Đối tác và toàn thể Cán bộ Nhân viên vì sự đồng hành và niềm tin đã dành cho Imexpharm. Chính sự tin tưởng và đồng hành của tất cả quý vị đã tạo nên thành công hôm nay và là động lực để Imexpharm không ngừng vươn xa trong tương lai.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, thành công và hạnh phúc.

Trân trọng cảm ơn,

Tổng Giám Đốc

**Thầy thuốc nhân dân
Dược sĩ Trần Thị Đào**



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối khoa học - Chặng đường 47 năm

Chương 01 Tổng quan Imexpharm

Thông tin chung	11
Cột mốc trên hành trình phát triển	12
Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi	14
Quá trình tăng Vốn điều lệ	15
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	16
Tiêu chuẩn chất lượng	19
Sơ đồ cơ cấu tổ chức	20
Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT	21
Giới thiệu Ban Điều hành	26
Thông tin về Công ty con, công ty liên kết	30



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN CHUNG

Imexpharm là một trong những doanh nghiệp dược phẩm tiên phong tại Việt Nam. Với hơn 47 năm phát triển, công ty không ngừng đổi mới, áp dụng công nghệ hiện đại và duy trì tiêu chuẩn quốc tế EU-GMP trong sản xuất. Imexpharm không chỉ chú trọng vào việc cung cấp sản phẩm dược phẩm uy tín mà còn đặt mục tiêu phát triển bền vững, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.



Tên giao dịch

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Giấy chứng nhận đăng ký
doanh nghiệp

1400384433 do Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 01/08/2001; cấp thay đổi lần thứ 33 ngày 08/10/2024

Vốn điều lệ

1.540.427.620.000 đồng

Vốn đầu tư của
chủ sở hữu

1.540.427.620.000 đồng

Địa chỉ

Số 4, đường 30/4, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh,
Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

Số điện thoại

0277 3851 941

Số fax

0277 3853 106

Hotline

1800 5555 35

Website

www.imexpharm.com

Mã cổ phiếu

IMP

Sàn niêm yết

HOSE theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY vào ngày 05 tháng 11 năm 2006

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10TỔNG QUAN IMEXPHARM

11

Thông tin chung

12

Cột mốc trên hành trình phát triển

14

Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

15

Quá trình tăng Vốn điều lệ

16

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

19

Tiêu chuẩn chất lượng

20

Sơ đồ cơ cấu tổ chức

21

Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT

26

Giới thiệu Ban Điều hành

30

Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54QUẢN TRỊ CÔNG TY

80PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CỘT MỐC TRÊN HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN

THỜI GIAN	CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN
1977 - 1981 Xây dựng nền tảng ban đầu	- Công ty Dược phẩm Cấp II (tiền thân của Imexpharm) được thành lập tại tỉnh Đồng Tháp. - Bắt đầu hoạt động phân phối thuốc trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.
1982 - 1986 Định hình con đường phát triển	- Sở Y tế Đồng Tháp phê duyệt việc đổi tên Công ty thành Xí nghiệp Liên hiệp Dược Đồng Tháp. - Công ty sở hữu đội ngũ nhân sự 70 người và danh mục 10 sản phẩm, với quy trình sản xuất hoàn toàn thủ công. Doanh thu hàng năm đạt 30 tỷ đồng.
1987 - 1991 Bước đầu sản xuất kháng sinh	Công ty sản xuất thành công Amoxicillin, dòng kháng sinh đầu tiên, cùng các sản phẩm khác từ hoạt chất Paracetamol.
1992 - 1996 Bước ngoặt tái định hình	1992 - UBND Tỉnh Đồng Tháp tái lập Công ty trở thành Công ty Dược phẩm Đồng Tháp, hoạt động độc lập về sản xuất và kinh doanh dược phẩm. - Công ty ra mắt dòng sản phẩm Paracetamol và Cotrim thế hệ mới. 1994 - Công ty cải tiến hệ thống máy móc và mở rộng tuyển dụng nhân sự chất lượng cao. Nguồn nhân lực là 200 người và doanh thu hàng năm vượt 150 tỷ đồng. - Công ty bắt đầu triển khai xây dựng phòng kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn. 1997 - Công ty được Tập đoàn Sandoz Group AG (Thụy Sĩ) lựa chọn làm đối tác để tập huấn xây dựng nhà máy GMP tại Việt Nam.
1997 – 2001 Vươn mình	1997 - Trở thành đơn vị đầu tiên tại Việt Nam có Nhà máy Non Betalactam đạt chuẩn GMP-ASEAN với số vốn đầu tư 19 tỷ đồng. 1999 - Ký kết hợp tác sản xuất nhượng quyền cho Tập đoàn đa quốc gia Biochimie (Áo) - thành viên Tập đoàn Sandoz AG. - Công ty tiếp tục hoàn thành xây dựng nhà máy Penicillin với vốn đầu tư 18 tỷ đồng. 2001 - Đi đầu trong Tổng công ty Dược Việt Nam thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, trở thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm với vốn điều lệ 22 tỷ đồng.

THỜI GIAN

CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

2002 - 2006

Tăng tốc và phát triển

- 2005
- Công ty tăng vốn điều lệ lên 64 tỷ đồng thông qua chào bán cổ phần cho các nhà đầu tư chiến lược.
- 2006
- Nâng cấp 2 nhà máy Penicillin và Non-Betalactam lên chuẩn WHO-GMP. Hệ thống kho và phòng thí nghiệm cũng được nâng cấp tiêu chuẩn GSP và GLP.
 - Trở thành công ty được đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán IMP.

2007 - 2011

Đưa tiêu chuẩn châu Âu vào từng hoạt động

- 2007
- Lần đầu tiên chứng minh thành công tương đương sinh học cho kháng sinh Imeclor (125mg).
 - Thông qua chia cổ tức và phát hành thêm cổ phiếu, Công ty tăng vốn điều lệ lên 116 tỷ đồng.
- 2008
- Ký hợp đồng liên doanh sản xuất với Pharmascience (Canada) để cùng sản xuất 130 sản phẩm.
- 2009
- Nhà máy Cephalosporin (sản xuất thuốc uống và thuốc bột pha tiêm theo công nghệ Châu Âu) tại Bình Dương được đưa vào vận hành với tổng vốn đầu tư 113 tỷ đồng.
- 2010
- Xây dựng nhà máy Penicillin sản xuất thuốc tiêm với tổng vốn đầu tư 50 tỷ đồng; hiện thực hóa tầm nhìn “Chất lượng hàng đầu - Tiêu chuẩn Châu Âu” của Imexpharm.

2012 – 2016

Ứng dụng công nghệ, mở rộng quy mô

- 2013
- Trở thành công ty được đầu tiên áp dụng giải pháp toàn cầu SAP-ERP vào quản lý hệ thống.
- 2016
- Nâng cấp cụm nhà máy Công nghệ cao Betalactam Bình Dương (IMP3), đưa Imexpharm trở thành Công ty dược đầu tiên có cùng lúc 03 dây chuyền đạt chuẩn EU-GMP.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 **TỔNG QUAN IMEXPHARM**

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

37 **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

54 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

80 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

89 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



CỘT MỐC TRÊN HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN (tiếp theo)

THỜI GIAN

CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

2017 - 2022

Tăng cường vị thế quốc tế

2017

- Sản phẩm thuốc tiêm Imetoxim 1g được cấp visa Châu Âu, tạo cơ hội mở rộng thị trường xuất khẩu, vươn tầm thế giới.

2019

- Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc (IMP2) đạt chứng nhận tiêu chuẩn EU-GMP.

- Tái xét duyệt thành công EU-GMP cho nhà máy IMP3.

2020

- Imexpharm được cấp visa Châu Âu cho sản phẩm Cefalexin 500 mg viên nang cứng.

- Công ty tăng vốn điều lệ lên hơn 667 tỷ đồng thông qua chia cổ tức và phát hành thêm cổ phiếu.

- Nhờ hoạt động minh bạch, đáng tin cậy và phát triển mạnh mẽ, Imexpharm được Ngân hàng Phát triển Châu Á cấp khoản vay 8 triệu USD.

- Tập đoàn SK (Hàn Quốc) trở thành cổ đông chiến lược và tham gia vào Ban quản trị Công ty.

2021

- Đưa vào vận hành thương mại Nhà máy Thực phẩm Bảo vệ Sức khỏe tại Đồng Tháp, với tổng vốn đầu tư 82 tỷ đồng.

- Sản phẩm thuốc bột pha hỗn dịch uống Amoxicillin 250mg và Amoxicillin 500mg viên nang cứng được cấp visa Châu Âu.

- Chứng minh thành công tương đương sinh học cho 2 sản phẩm là viên nén bao phim Zanimex 500mg và viên nén phân tán Biocemet DT 500mg/62,5mg.

2022

- Nhà máy công nghệ cao Bình Dương (IMP4) được công nhận đạt chuẩn EU-GMP, nâng tổng số dây chuyền đạt EU-GMP lên 11, nhiều nhất Việt Nam.

- Imexpharm có 12 số đăng ký cho 7 sản phẩm tại Châu Âu.

THỜI GIAN

CÁC CỘT MỐC PHÁT TRIỂN

2023

Nâng tầm vị thế

- Nhà máy IMP4 chính thức đi vào hoạt động; nhà máy IMP2 và IMP3 lần lượt tái xét duyệt thành công tiêu chuẩn EU-GMP lần thứ hai và lần thứ ba.
- Imexpharm có 27 số đăng ký cho 11 sản phẩm tại Châu Âu.
- Imexpharm trở thành Công ty được nội địa dẫn đầu kênh ETC.
- Công ty đứng số 1 trên thị trường kháng sinh Việt Nam (bao gồm cả Công ty nước ngoài và nội địa).

2024

Tiên phong công nghệ,
dẫn lối tương lai

- Đạt chứng nhận EU-GMP cho 1 dây chuyền bột đông khô pha tiêm tại nhà máy IMP4, nâng tổng số dây chuyền đạt chuẩn EU-GMP lên 12, tiếp tục dẫn đầu ngành được Việt Nam.
- Ký kết hợp tác chiến lược với Genuone Sciences Inc., tập đoàn dược phẩm hàng đầu Hàn Quốc về thỏa thuận phân phối sản phẩm và chuyển giao công nghệ.
- Đầu tư mạnh mẽ vào loạt công nghệ tiên tiến trong quản trị SAP S/4HANA Cloud, Hệ thống An Toàn Bảo Mật Thông Tin – ISMS, Hệ thống Kiểm soát và Quản lý hóa đơn đầu vào – Bizzi,...
- Sau trả cổ tức 20% và phát hành cổ phiếu thưởng 1:1, Imexpharm trở thành doanh nghiệp niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất ngành Dược phẩm Việt Nam.

Hướng đến năm 2026, cột mốc 25 năm cổ phần hóa và 20 năm niêm yết trên thị trường chứng khoán, Imexpharm tiếp tục đặt những viên gạch vững chắc cho giai đoạn phát triển mới. Với chiến lược đổi mới sáng tạo, đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ, quản trị chất lượng theo chuẩn quốc tế và mở rộng danh mục sản phẩm giá trị cao, Imexpharm không ngừng nâng tầm vị thế, hướng đến trở thành một thương hiệu dược phẩm hàng đầu trong khu vực, đồng hành cùng sức khỏe cộng đồng.

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

11 Thông tin chung

12 Cột mốc trên hành trình phát triển

14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

15 Quá trình tăng Vốn điều lệ

16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

19 Tiêu chuẩn chất lượng

20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức

21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT

26 Giới thiệu Ban Điều hành

30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



TÂM NHÌN – SỨ MỆNH – GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TÂM NHÌN

Chất lượng hàng đầu - tiêu chuẩn Châu Âu

Trở thành biểu tượng niềm tin về chất lượng và hiệu quả điều trị, cung cấp những sản phẩm thuốc đạt tiêu chuẩn Châu Âu với giá thành hợp lý.

SỨ MỆNH

Cung cấp giải pháp hiệu quả cao cho sức khỏe cộng đồng

Imexpharm khẳng định sứ mệnh phục vụ, chăm sóc sức khỏe cộng đồng bằng những sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, khác biệt mà Imexpharm cung cấp.

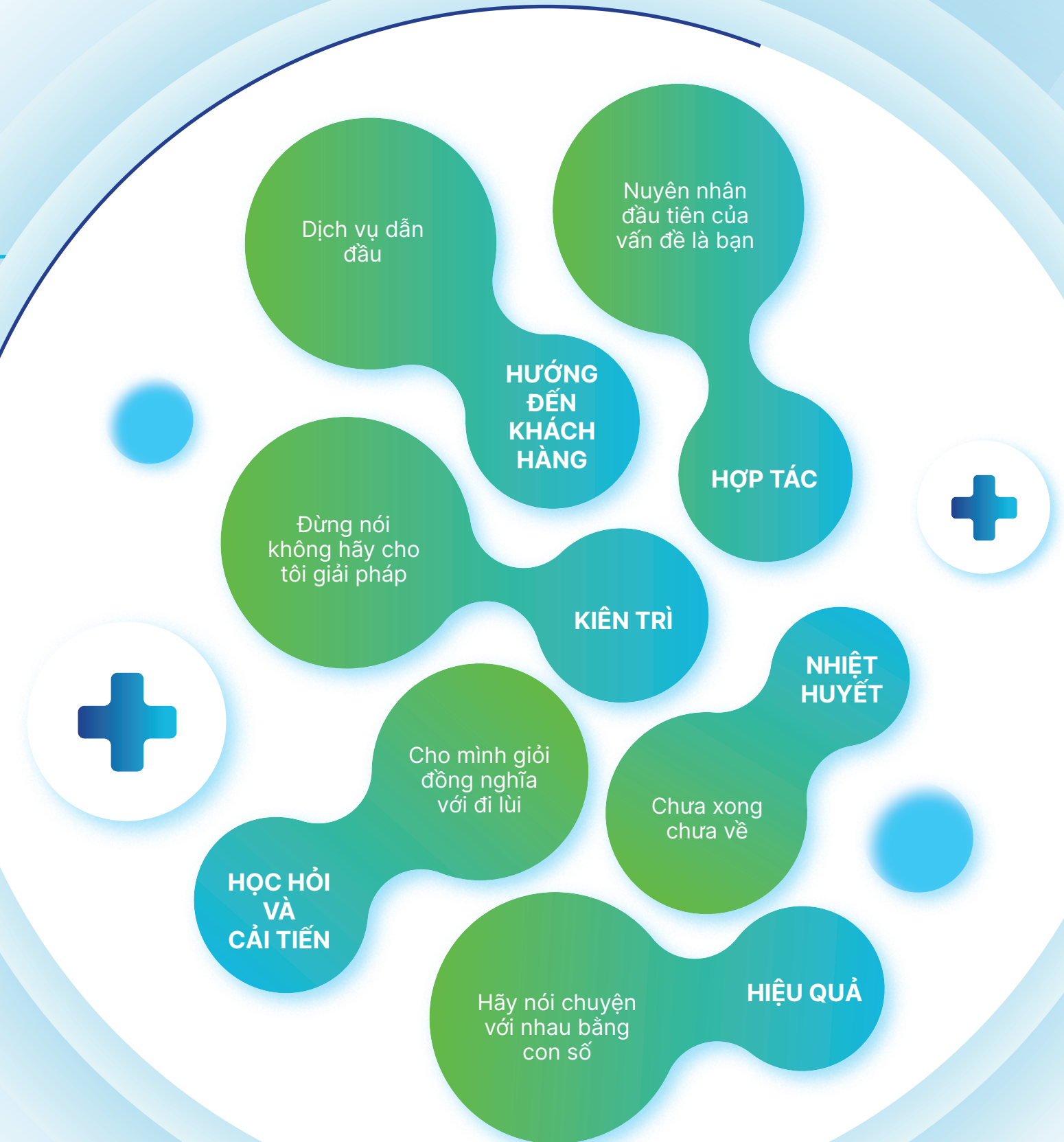
GIÁ TRỊ CỐT LÕI - NGUYÊN TẮC VĂN HÓA

Trong suốt chặng đường 47 năm hình thành và phát triển, văn hóa của Imexpharm không chỉ là một di sản quý báu mà còn là ngọn lửa tinh thần, luôn được chúng tôi trân trọng, bồi đắp và truyền lại qua từng thế hệ. Chính giá trị này đã trở thành kim chỉ nam, dẫn lối Imexpharm vượt qua mọi thử thách, vươn mình trở thành một biểu tượng vững vàng, minh bạch và đáng tin cậy trong ngành dược phẩm ngày nay.

TRIẾT LÝ KINH DOANH

1.000 năm sau hoa sen vẫn nở

Imexpharm luôn kiên định với triết lý và cam kết phục vụ khách hàng, cộng đồng theo định hướng chiến lược đã đặt ra. Dẫu phải đối mặt với vô vàn biến động và thách thức của môi trường kinh doanh, Imexpharm vẫn vững vàng chuyển mình thích ứng và tăng trưởng bền vững. Như đóa sen cao quý – biểu tượng của sự thanh cao và trường tồn – Imexpharm không ngừng vươn lên, tỏa sáng trong từng sản phẩm, thương hiệu và trong chính giá trị của con người chúng tôi.



QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

QUÁ TRÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ GIAI ĐOẠN 2001 - 2024

(Đơn vị: Tỷ VND)

2001 22.000.000.000 Vốn Điều lệ (VĐL) khi cổ phần hóa tháng 7/2001

2002 22.000.000.000 Không phát hành tăng vốn

2003 22.000.000.000 Không phát hành tăng vốn

2004 22.000.000.000 Không phát hành tăng vốn

2005 64.000.000.000 Quý 1/2005: tăng VĐL lên 44.000.000.000 đồng từ lợi nhuận tích lũy
Tháng 12/2005: Tăng VĐL lên 64.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược, tổng thặng dư 51.650.000.000 đồng

2006 84.000.000.000 Quý 1/2006 tăng VĐL lên 70.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng, tạo thặng dư thuần 29.281.321.250 đồng
Quý 3/2006 tăng VĐL lên 84.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu thưởng 20% trên VĐL, lấy nguồn từ Quỹ đầu tư phát triển

2007 116.598.200.000 Chi trả cổ tức 10% và phát hành thêm 2.421.070 cổ phiếu, tạo thặng dư 197.176.550.000 đồng

2008 116.598.200.000 Không phát hành tăng vốn

2009 116.598.200.000 Không phát hành tăng vốn

2010 116.598.200.000 Không phát hành tăng vốn

2011 152.145.000.000 Phát hành thêm 3.554.680 cổ phiếu (30,5% VĐL, thặng dư 62.654.710.000 đồng)

2012 167.058.100.000 Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:1, lấy nguồn từ thặng dư vốn

2013 167.058.100.000 Không phát hành tăng vốn

2014 263.114.860.000 Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1, lấy nguồn từ thặng dư vốn;
Chương trình ESOP 5% cho cán bộ nhân viên, giá phát hành 12.000 đồng/ cổ phiếu

2015 289.426.460.000 Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược Phano, 10% cổ phiếu đang lưu hành, giá 32.000 đồng/ cổ phiếu

2016 289.426.460.000 Không phát hành tăng vốn

2017 429.781.510.000 Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 10:3 với giá 45.000 đồng/cổ phiếu;
Phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ chủ chốt, tỷ lệ 5% cổ phiếu đang lưu hành, với giá 14.000 đồng/ cổ phiếu;
Phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 10:1, lấy nguồn từ lợi nhuận sau thuế

2018 494.211.590.000 Phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 15:1, lấy nguồn từ lợi nhuận sau thuế

2019 494.211.590.000 Không phát hành tăng vốn

2020 667.053.700.000 Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, tỷ lệ 10% số cổ phiếu đang lưu hành;
Phát hành cổ phiếu thưởng, 20% số cổ phiếu đang lưu hành, lấy nguồn từ thặng dư vốn;
Phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ chủ chốt, tỷ lệ 5% cổ phiếu đang lưu hành, với giá 12.000 đồng/ cổ phiếu

2021 667.053.700.000 Không phát hành tăng vốn

2022 667.053.700.000 Không phát hành tăng vốn

2023 700.384.490.000 Phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tỷ lệ 5% số cổ phiếu đang lưu hành

12/07/2024 770.382.810.000 Phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2023, tỷ lệ 10% số cổ phiếu đang lưu hành

18/09/2024 1.540.427.620.000 Phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 1:1

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



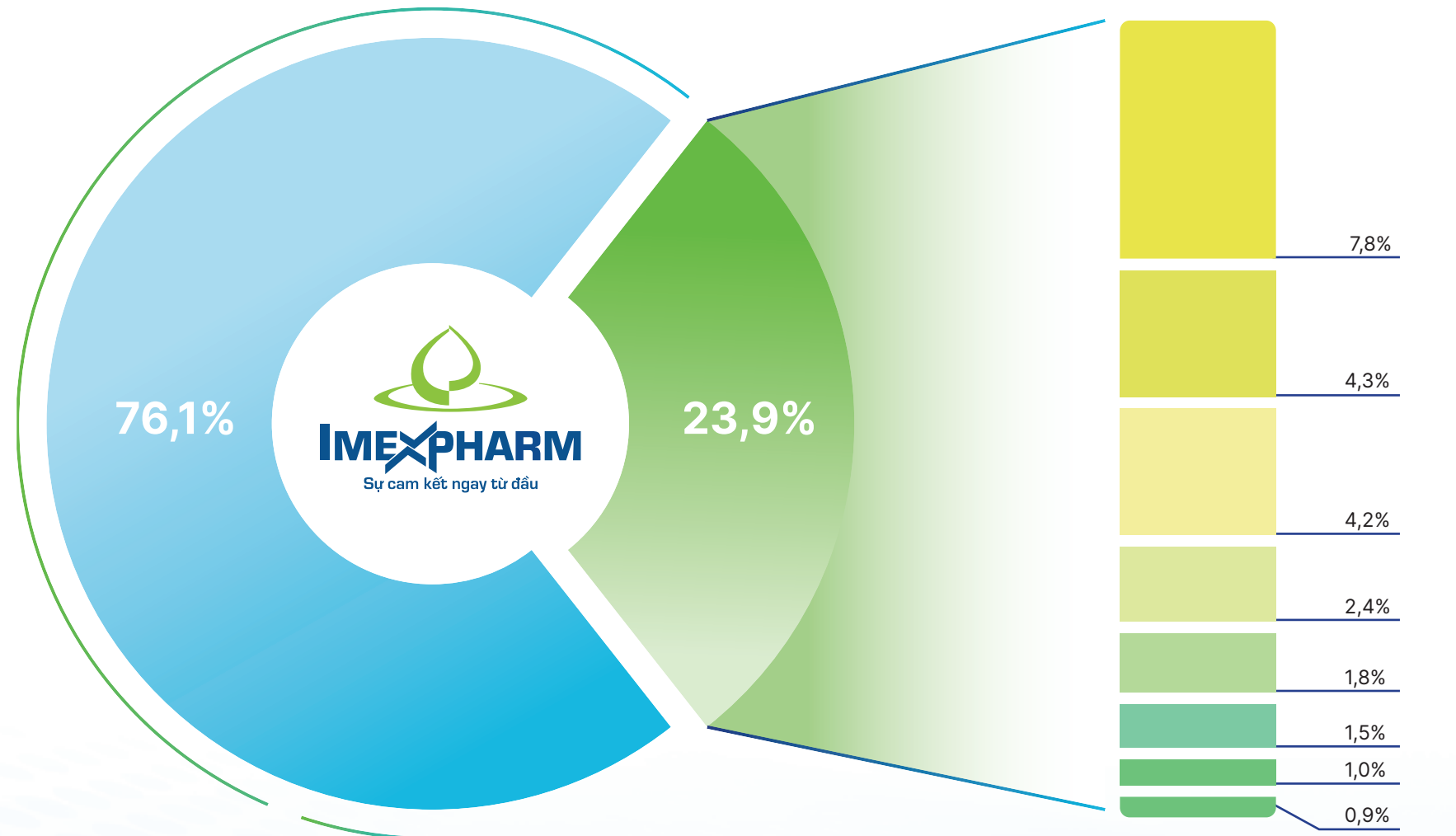
16

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

Ngành nghề kinh doanh chính của Imexpharm là sản xuất và kinh doanh dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe với các sản phẩm chủ lực như kháng sinh Beta Lactam, thuốc ho, nhóm thuốc đặc trị, giảm đau hạ sốt, tiêu hóa...

CÁC DÒNG SẢN PHẨM CHỦ LỰC



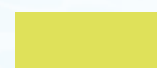
Chú thích:



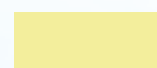
Kháng sinh



Thuốc ho



Hỗ trợ tiêu hóa



Giảm đau hạ sốt



Kháng viêm



Thực phẩm
bảo vệ sức khỏe



Kháng lao



Vitamins &
Khoáng chất



kháng dị ứng

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

ĐỊA BÀN KINH DOANH

TRONG NƯỚC

63/63 TỈNH THÀNH TRÊN
CẢ NƯỚC

Imexpharm tự hào xây dựng mạng lưới kinh doanh rộng khắp, phủ sóng 63/63 tỉnh thành trên cả nước. Với 18 chi nhánh tinh gọn và hiệu quả, cùng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, chúng tôi cam kết đáp ứng nhanh chóng nhu cầu thị trường, đảm bảo các sản phẩm được chất lượng cao được phân phối đến tận tay người tiêu dùng trên mọi miền đất nước.

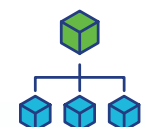
QUỐC TẾ

Imexpharm không ngừng mở rộng sứ mệnh của mình ra ngoài biên giới Việt Nam, với khát vọng đưa thương hiệu vươn tầm quốc tế. Năm 2024, Imexpharm đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Genuone Sciences Inc., một tập đoàn dược phẩm lớn của Hàn Quốc, về phân phối sản phẩm và chuyển giao công nghệ, nhằm nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng thị trường. Giai đoạn 2025 - 2027 sẽ đánh dấu sự bứt phá mạnh mẽ, khi Imexpharm tập trung đẩy mạnh xuất khẩu, đặc biệt là các sản phẩm đạt tiêu chuẩn Visa Châu Âu, khẳng định vị thế của dược phẩm Việt Nam trên trường quốc tế.

Các chi nhánh, nhà máy trực thuộc



4 **Cụm Nhà máy**
bao gồm 7 Nhà máy
và Xưởng sản xuất tại
Đồng Tháp,
Tp. Hồ Chí Minh
và Bình Dương



18 **Chi nhánh
Bán hàng**
trải dài khắp
Bắc – Trung – Nam



2 **Văn phòng,
Chi nhánh tại
Tp. Hồ Chí Minh**



2 **Tổng kho
tại Tp. Hồ
Chí Minh và
Đồng Tháp**

Báo cáo thường niên 2024

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHI NHÁNH	ĐỊA CHỈ
CN Hà Nội	26N-7A Khu ĐTM Trung Hòa- Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
CN Nghệ An	Lô số 01, ô số 07 (BT7-14) Khu đô thị mới Tây đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh, Xã Nghi Phú, Tp. Vinh, Nghệ An
CN Đà Nẵng	423 Nguyễn Hữu Thọ, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng
CN Bình Định	Lô B126-B127, đường Đinh Ruối, Khu Dân Cư Đông Điện Biên Phủ. P. Nhơn Bình, Tp. Quy Nhơn, Bình Định
CN Khánh Hòa	Số 482 đường Lê Hồng Phong, P. Phước Hải, Tp. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
CN Bán hàng số 1	Số 3C5-4C5, Khu phố 3A, Đường Hà Huy Giáp, P. Thạnh Lộc, Q. 12, Tp. HCM
CN Bình Tân	68-68A Vành Đai Trong, P. Bình Trị Đông B, Q. Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh
CN Cửu Long 1	119 Đường Nguyễn Văn Voi, Thị trấn Cái Tàu Hạ, Huyện Châu Thành, Tỉnh Đồng Tháp
CN Cửu Long 2	66A Nguyễn Tất Thành, Khóm 3, P.1, TP. Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp
CN Cửu Long 4	Số 3-4, Block C4, Khu Dân Cư 11D, P. Phú Thử, Q. Cái Răng, Thành phố Cần Thơ
CN Cửu Long 5	69 Đường Phạm Ngọc Thạch, Phường 5, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau
CN An Giang	16-18 Hùng Vương, P. Mỹ Phước, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang
CN Kiên Giang	337 Mạc Cửu, Phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
CN Tiền Giang	Số 226 Hùng Vương, Xã Đạo Thạnh, Tp. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
CN Tây Nguyên	28 Đặng Thai Mai, P. Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
CN BH Bình Dương	Số 1362 Đường Mỹ Phước Tân Vạn, P. Phú Mỹ, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
CN Bà Rịa Vũng Tàu	41-43 Nguyễn Khánh Toàn, P. Phước Nguyên, TP. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
CN Đồng Nai	K44 Khu phố 1, P. Bửu Long, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH (tiếp theo)

Hệ thống các nhà máy của Imexpharm



IMP1

- Năm khánh thành: 1997
- Tiêu chuẩn: WHO-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2006)
- Năm tái xét: 2008, 2010, 2013, 2016, 2019, 2023
- Sản phẩm: Non-beta Lactam, Penicillin, TPBVSK
- Số dây chuyền: 10

IMP2

- Năm khánh thành: 2017
- Tiêu chuẩn: EU-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2019)
- Năm tái xét: 2023
- Sản phẩm: Penicillin uống
- Số dây chuyền: 4

IMP3

- Năm khánh thành: 2010
- Tiêu chuẩn: EU-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2016)
- Năm tái xét: 2019, 2023
- Sản phẩm: Cephalosporin tiêm và uống, Penicillin tiêm
- Số dây chuyền: 5

IMP4

- Năm khánh thành: 2019
- Tiêu chuẩn: EU-GMP (chứng nhận đầu tiên năm 2022)
- Năm tái xét: 2024
- Sản phẩm: Non-beta Lactam tiêm
- Số dây chuyền: 3



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

- 11 Thông tin chung
- 12 Cột mốc trên hành trình phát triển
- 14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
- 15 Quá trình tăng Vốn điều lệ
- 16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 19 Tiêu chuẩn chất lượng
- 20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức
- 21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 26 Giới thiệu Ban Điều hành
- 30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Để đạt được sự phát triển bền vững suốt hơn 47 năm qua, Imexpharm luôn đặt chất lượng lên hàng đầu trong mọi hoạt động, từ nghiên cứu, phát triển đến sản xuất và phân phối dược phẩm. Triết lý này được thể hiện rõ nét qua hệ thống quản lý chất lượng được xây dựng và duy trì nghiêm ngặt theo các tiêu chuẩn quốc tế.

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

Chính sách chất lượng của Imexpharm tập trung vào:



MÔ HÌNH SẢN XUẤT HAI KHỐI ĐỘC LẬP

Để tạo ra từng sản phẩm chất lượng đến được tới tay người dùng, Imexpharm tuân thủ quy trình làm việc nghiêm ngặt, chuyên nghiệp và đồng bộ của cả 2 khối độc lập: Khối Chất lượng và Khối Sản xuất. Nhờ đó, từ nguyên liệu đầu vào đến

sản phẩm đầu ra đều được kiểm định một cách kỹ càng, khách quan nhất, đưa đến người tiêu dùng những sản phẩm đạt chuẩn.

QUY TRÌNH KIỂM SOÁT NGUYÊN LIỆU VÀ SẢN XUẤT

Nguyên vật liệu đầu vào của Imexpharm phải đáp ứng đầy đủ 4 tiêu chí: Nhà cung cấp được đánh giá và chọn lựa cẩn trọng, hồ sơ rõ ràng, nguồn gốc xuất xứ minh bạch và chất lượng đảm bảo. Các nguyên liệu được kiểm tra kỹ lưỡng trước khi đưa vào sản xuất. Đội ngũ nhân sự có trình độ cao sẽ đánh giá rủi ro nhà sản xuất nguyên liệu, tùy theo mức độ rủi ro sẽ quyết định trực tiếp đánh giá tại nhà máy (onsite) của nhà sản xuất nguyên liệu hay đánh giá qua hồ sơ nhằm lựa chọn nhà sản xuất phù hợp nhất.

Trong sản xuất thuốc tiêm vô trùng, công ty thực hiện định kỳ quá trình mô phỏng sản xuất trên môi trường dinh dưỡng, với điều kiện giống hệt sản xuất thường quy. Điều này đảm bảo tuyệt đối tính vô trùng và an toàn của sản phẩm, dù chi phí thực hiện rất lớn và phải tiến hành 6 tháng/lần cho từng dây chuyền.

ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ CHUYÊN NGHIỆP VÀ GIÀU NĂNG LỰC

Imexpharm đặc biệt chú trọng xây dựng, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự tại các nhà máy. Để đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế EU-GMP, nhân viên phải có trình độ chuyên môn vững vàng, giàu kinh nghiệm thực tiễn và khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo để làm việc trực tiếp với chuyên

gia nước ngoài. Ngoài ra, đội ngũ này luôn chủ động học hỏi, cập nhật các quy định mới của Châu Âu và tiếp nhận các công nghệ, quy trình tiên tiến một cách nhanh chóng, nhằm đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu ngày càng nghiêm ngặt cũng như nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

ĐẦU TƯ MÁY MÓC VÀ CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI

Imexpharm đầu tư mạnh mẽ vào máy móc và trang thiết bị từ các thương hiệu nổi tiếng hàng đầu Châu Âu. Các thiết bị này phải đáp ứng tiêu chuẩn cao nhất về an toàn tuyệt đối cho bề mặt tiếp xúc với nguyên liệu, đảm bảo không xảy ra phản ứng với thuốc. Đặc biệt, hệ thống tự động hóa được ưu tiên triển khai nhằm hạn chế sự can thiệp của con người, giảm thiểu rủi ro và đảm bảo chất lượng ổn định.



NHÀ XƯỞNG VÀ MÔI TRƯỜNG SẢN XUẤT ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ EU-GMP

Nhà xưởng của Imexpharm được thiết kế và xây dựng dưới sự giám sát chặt chẽ từ các chuyên gia Châu Âu. Hệ thống nhà xưởng phải đáp ứng tiêu chuẩn chống ô nhiễm, nhiễm chéo nghiêm ngặt, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn và

chất lượng sản phẩm tốt nhất. Đồng thời, hệ thống nước và khí thải được xử lý triệt để trước khi thải ra môi trường, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường.

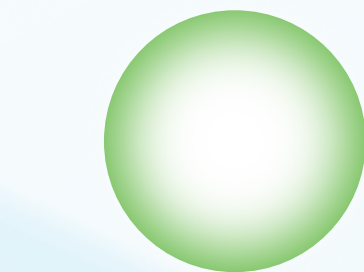
DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT CÔNG SUẤT CAO VÀ TIÊN TIẾN

Hiện tại, Imexpharm sở hữu nhiều dây chuyền sản xuất hiện đại đạt chuẩn EU-GMP. Nhà máy IMP2 Vĩnh Lộc chuyên sản xuất thuốc nhóm Penicillin dùng đường uống với công suất 250 triệu đơn vị/năm. Nhà máy IMP3 tại Bình Dương, bao gồm 2 nhà máy đạt chuẩn EU-GMP do Tây Ban Nha cấp chứng nhận từ năm 2016, có tổng công suất lên đến 500 triệu viên và 15-22 triệu lọ/năm.

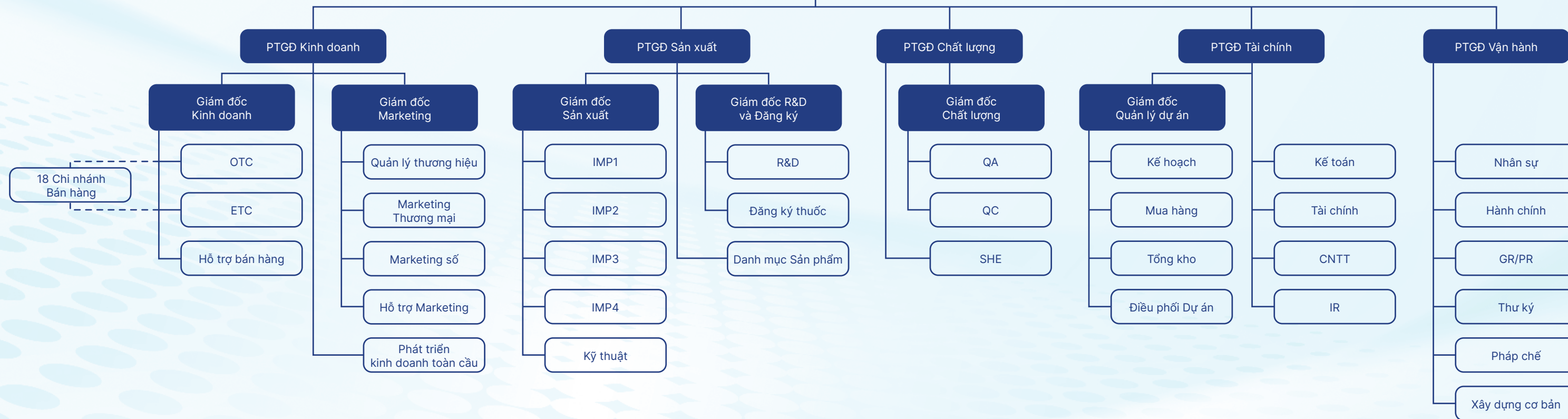
Nhà máy công nghệ cao IMP4 Bình Dương khánh thành năm 2019 với vốn đầu tư 470 tỷ đồng, được công nhận đạt chuẩn EU-GMP vào năm 2022. IMP4 sở hữu dây chuyền sản xuất tiên tiến, như công nghệ đông khô thuốc tiêm giúp nâng cao độ ổn định và hiệu quả điều trị của thuốc.

Hệ thống quản lý chất lượng của Imexpharm là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của công ty. Việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế EU-GMP, đầu tư vào công nghệ và con người, cùng với cam kết cải tiến liên tục, đã giúp Imexpharm khẳng định vị thế là một trong những công ty dược phẩm uy tín hàng đầu tại Việt Nam. Hệ thống này không chỉ đảm bảo chất lượng sản phẩm mà còn thể hiện trách nhiệm của Imexpharm đối với sức khỏe cộng đồng.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC



18 Chi nhánh
Bán hàng



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị (HĐQT) Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027 được Đại hội đồng cổ đông thông qua bao gồm 06 thành viên, trong đó có 05 thành viên không điều hành, 02 thành viên độc lập, và 02 thành viên là nữ. Cơ cấu Hội đồng quản trị Imexpharm đa dạng về trình độ, chuyên môn và kinh nghiệm, đồng thời đáp ứng được tiêu chuẩn về số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập đối với công ty niêm yết.

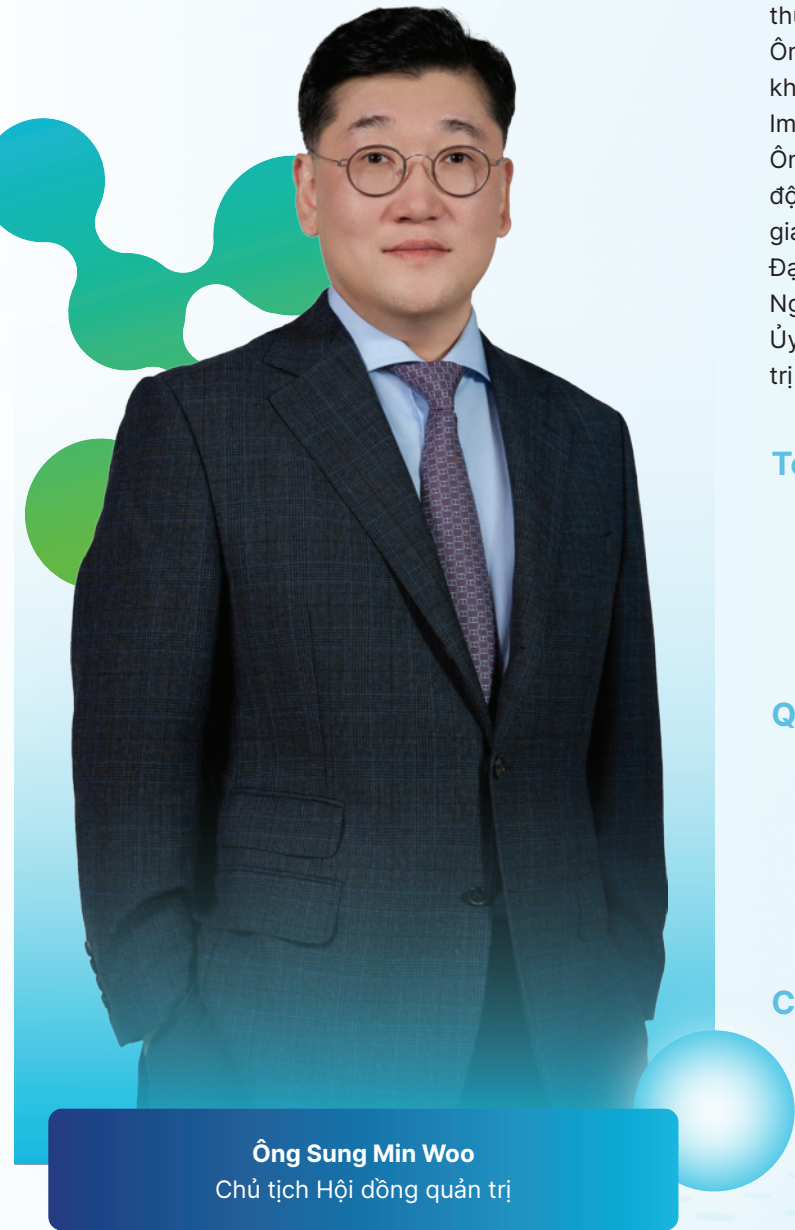
Chủ tịch Hội đồng quản trị Imexpharm là thành viên không điều hành, không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

Cụ thể như sau:

STT	TÊN	CHỨC VỤ	THÀNH VIÊN HĐQT	NGÀY BỐ NHIỆM LẦN ĐẦU	NGÀY MIỄN NHIỆM
1	Sung Min Woo	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	30/10/2024	
2	Trần Thị Đào	Thành viên HĐQT	Điều hành	29/07/2001	
3	Trương Minh Hùng	Thành viên HĐQT	Không điều hành	30/05/2020	
4	Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT	Không điều hành	28/04/2018	
5	Hoàng Đức Hùng	Thành viên HĐQT	Độc lập	19/12/2023	
6	Chung Suyong	Thành viên HĐQT	Độc lập	28/04/2023	
7	Chun Chaerhan	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành	28/4/2023	30/10/2024

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Sung Min Woo - Chủ tịch Hội đồng quản trị



Ông Sung Min Woo
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Sung Min Woo có hơn 20 năm kinh nghiệm hỗ trợ các doanh nghiệp châu Á trở thành những công ty dẫn đầu ngành. Ông cũng hiểu biết sâu sắc về ngành dược phẩm Việt Nam với gần một thập kỷ kinh nghiệm thực tiễn tại thị trường này.

Ông Woo trở thành Chủ tịch Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm từ ngày 30/10/2024. Trong vai trò này, Ông Woo xây dựng chương trình và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, tổ chức thông qua và giám sát việc thực thi các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ngoài ra, Ông Woo còn đảm trách chức danh Chủ tịch Ủy ban Đề cử và Lương thưởng thuộc Hội đồng quản trị từ ngày 27/11/2024.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1978
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học (Đại học Yonsei Hàn Quốc).

Quá trình công tác:

- 2015 đến nay: Phó Chủ tịch SK Inc., Trưởng Văn phòng SK tại Thành phố Hồ Chí Minh
- 2005 - 2015: Chủ phần hùn tại Oliver Wyman
- 2003 - 2004: Chuyên viên phân tích tại Booz Allen & Hamilton

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Phó Chủ tịch SK Inc., Trưởng Văn phòng SK tại Thành phố Hồ Chí Minh

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp)

Bà Trần Thị Đào – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc



Bà Trần Thị Đào
Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

Với tư cách thành viên Hội đồng quản trị duy nhất tham gia điều hành, với cương vị Tổng Giám đốc đồng thời là Người Đại diện theo pháp luật, Bà Trần Thị Đào chịu trách nhiệm giám sát việc thực thi các mục tiêu chiến lược cấp Công ty, triển khai thực thi hiệu quả và đảm bảo tuân thủ đối với các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Đồng thời, Bà Đào còn tham gia quản trị tại công ty liên kết Agimexpharm.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1952
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học

Quá trình công tác:

- Từ tháng 5/2023 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ tháng 5/2013 đến tháng 4/2023: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Imexpharm
- Từ tháng 8/2001 - Tháng 4/2013: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ 1999 – 2000: Giám đốc Công ty Dược phẩm Trung Ương 7
- Từ 1984 – 1998: Giám đốc Công ty Dược Đồng Tháp

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (công ty liên kết của Imexpharm)
- Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Dược Việt Nam (VNPCA)

Bà Hàn Thị Khánh Vinh - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Với trình độ chuyên môn là Thạc sĩ Kế toán Quốc tế tại Úc, Bà Hàn Thị Khánh Vinh tham gia Hội đồng quản trị tại nhiều công ty dược phẩm, bao gồm cả các Chi nhánh tại Việt Nam của Tập đoàn dược nước ngoài là Sanofi.

Tham gia Hội đồng quản trị Imexpharm từ tháng 4/2018, với sự am hiểu sâu sắc về ngành Dược Việt Nam, Bà Khánh Vinh hỗ trợ về quản trị công ty, tư vấn chiến lược, đồng thời giúp Imexpharm tăng cường quan hệ đối ngoại trong ngành. Bà Khánh Vinh cũng là thành viên của Ủy ban Đề cử và lương thưởng trực thuộc Hội đồng quản trị kể từ ngày 23/02/2024.



Bà Hàn Thị Khánh Vinh
Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1975
- Nguyên quán: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán quốc tế (Trường Đại học Công nghệ Swinburne – Melbourne, Úc).

Quá trình công tác:

- Từ 6/2023 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Từ 2/2017 - 6/2023: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP
- Từ 12/2016 - 2/2017: Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
- 2013 - 2016: Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần đầu tư và tư vấn Pegasus
- 2008 - 2012: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Trường tư thực Quốc tế KinderWorld Việt Nam
- 2002 – 2008: Kế toán trưởng Công ty Language Link Việt Nam
- 2001 – 2002: Kế toán tổng hợp kiêm Trợ lý Giám đốc tài chính - Công ty Canon Việt Nam
- 1999 - 2001: Kế toán Công nợ và Thuế - Cty TNHH Điện tử Daewoo Hanel

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam-CTCP (Upcom: DVN)
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 1 (CPC1) (Upcom: DP1)
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC (HOSE: OPC)
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

11 Thông tin chung

12 Cột mốc trên hành trình phát triển

14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

15 Quá trình tăng Vốn điều lệ

16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

19 Tiêu chuẩn chất lượng

20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức

21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT

26 Giới thiệu Ban Điều hành

30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp)

Ông Trương Minh Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Là Phó Giám đốc Điều hành của SK Việt Nam, Ông Trương Minh Hùng đã tham gia Hội đồng quản trị từ tháng 5/2020 và đóng góp tích cực vào việc tư vấn chiến lược tổng thể và quản trị doanh nghiệp. Với vai trò quan trọng, Ông không chỉ hỗ trợ mạnh mẽ cho Ban Điều hành mà còn góp phần định hướng các quyết sách quan trọng của Công ty.

Từ ngày 23/02/2024, Ông đảm nhận thêm vai trò thành viên của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng. Từ ngày 23/05/2024, Ông Hùng còn được bổ nhiệm thành viên của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.



Ông Trương Minh Hùng
Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Trước khi gia nhập SK, ông Minh Hùng đã xây dựng nền tảng vững chắc qua các vị trí lãnh đạo cấp cao tại VinaCapital, Deloitte Việt Nam, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI (PVIAM), và Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam – Oman, khẳng định vai trò là một chuyên gia trong lĩnh vực đầu tư và quản trị tài chính.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1979
- Nguyên quán: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Thạc sĩ ngân hàng và tài chính Đại học Monash

Quá trình công tác:

- Từ tháng 7/2024: Phó Giám đốc Điều hành SK Việt Nam
- 2019 đến tháng 6/2024: Giám đốc Đầu tư Cao cấp SK Việt Nam
- 2018 - 2019: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc đầu tư Công ty Cổ phần Quản lý quỹ PVI
- 2011 - 2018: Trưởng phòng đầu tư, Trưởng phòng đầu tư cao cấp Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam – Oman
- 2008 - 2011: Chuyên viên cao cấp, Trưởng phòng đầu tư tại Quỹ đầu tư hạ tầng và VinaCapital
- 2001 - 2005: Kiểm toán viên của VACO và Deloitte Việt Nam

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Phó Giám đốc Điều hành SK Việt Nam

Ông Chung Suyong - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập



Ông Chung Suyong
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Chung Suyong gia nhập Hội đồng quản trị Imexpharm từ tháng 4/2023 với vai trò Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Là một Dược sĩ được đào tạo bài bản, Ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng trong quản lý, tư vấn và đầu tư, bao gồm Tổng Giám đốc IMS Health Thái Lan, Phó Chủ tịch Tập đoàn SK, và Tổng Giám đốc IQVIA Hàn Quốc.

Với vai trò Thành viên độc lập tại Imexpharm, Ông Chung đã đóng góp tích cực trong việc kết nối Công ty với các đối tác quốc tế. Đồng thời, Ông cũng đưa ra những tư vấn sâu sắc và có giá trị về chiến lược kinh doanh trong ngành dược phẩm tại Việt Nam.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1972
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ (Trường Đại học Quốc gia Seoul), MBA (Insead), Chương trình trao đổi MBA (Wharton/Upenn)

Quá trình công tác:

- 2017 đến nay: Tổng Giám đốc tại IQVIA Hàn Quốc
- 2017: Phó Chủ tịch, Tư vấn chiến lược tại SK Supex Council
- 2016: Phó Chủ tịch, Portfolio II tại SK Holdings
- 2015-2016: Tổng Giám đốc tại IMS Health Thailand
- 2009-2015: Cố vấn cấp cao, Trưởng bộ phận Chiến lược và Danh mục Sản phẩm, APAC tại IMS Consulting Group, APAC & Korea
- 2005-2009: Trưởng nhóm dự án tại Monitor Group

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc IQVIA Hàn Quốc

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

TÓM LƯỢC TIỂU SỬ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Tiếp)

Ông Hoàng Đức Hùng - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập



Ông Hoàng Đức Hùng
Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Ông Hoàng Đức Hùng được bổ nhiệm vào Hội đồng quản trị Imexpharm với tư cách Thành viên độc lập vào tháng 12/2023. Với hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh tế công và tư nhân tại Việt Nam, Ông đã khẳng định vị thế của mình qua nhiều vai trò lãnh đạo quan trọng. Ông Hùng có Chứng nhận thành viên HĐQT chuyên nghiệp (DCP) của Thai IOD, Chứng chỉ Kiểm toán viên nội bộ quốc tế (CIA) và là thành viên Hiệp hội Kiểm toán Nội bộ Quốc tế (IIA).

Hiện nay, Ông đảm nhiệm vị trí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐQT tại một số công ty và hiệp hội lớn. Từ năm 2014 đến 2016, ông Hùng là Chuyên gia tư vấn cao cấp của Ngân hàng Thế giới (World Bank), nơi Ông đã hỗ trợ Bộ Tài chính Việt Nam xây dựng Quy chế Kiểm toán nội bộ quốc gia.

Ngoài vai trò tại Hội đồng quản trị, ông Hùng còn đảm nhận chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán của Imexpharm, góp phần quan trọng vào việc giám sát và đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Ông còn tham gia tư vấn xây dựng các chính sách quản lý rủi ro và tuân thủ, đồng thời thường xuyên tư vấn các thông lệ tốt trong thực hành ESG của Công ty.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1973
- Nguyên quán: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính quốc tế (Đại học Oxford Brookes - Anh)

Chức vụ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch IIA Việt Nam
- Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ Hội thành viên Độc lập HĐQT Việt Nam (VNIDA)
- Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Tư vấn Quản trị Doanh nghiệp CGS Việt Nam
- Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền
- Thành viên độc lập HĐQT - Tập đoàn Novaland

Quá trình công tác:

- Từ 09/2022 đến nay: Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban thường vụ của Hội thành viên Độc lập HĐQT Việt Nam (VNIDA); Chủ tịch của Institute of Internal Auditors Việt Nam – Phân viện Kiểm toán Nội bộ Quốc tế tại Việt Nam (IIA Vietnam Chapter)
- Từ 12/2020 đến nay: Chủ tịch HĐQT- Công ty Tư vấn Quản trị Doanh nghiệp CGS Việt Nam; Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Dịch vụ Phân tích Di truyền
- Từ 10/2016 đến 11/2020: Phó Tổng Giám đốc – Công ty PwC Việt Nam
- Từ 07/2014 đến 09/2016: Chuyên gia Tư vấn Quốc tế - Ngân hàng Thế giới, hỗ trợ Bộ Tài chính xây dựng thể chế về Kiểm toán nội bộ tại Việt Nam
- Từ 11/1994 đến 06/2014: Điều hành kiểm toán, lãnh đạo Khối dịch vụ Tư vấn, lãnh đạo Khối khách hàng Chính phủ, và Khu vực Công – Công ty Ernst & Young (EY) Việt Nam

SỰ THAY ĐỔI CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Ngày 30/10/2024, Đại hội đồng cổ đông (xin ý kiến bằng văn bản) đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Bà Chun Chaerhan theo Thư từ nhiệm.

Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông cũng bầu bổ sung Ông Sung Min Woo trở thành thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Sau đó cùng ngày, Hội đồng quản trị của Công ty cũng đã có cuộc họp để thông qua việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT của Bà Chun Chaerhan. HĐQT cũng thống nhất bầu Ông Sung Min Woo trở thành Chủ tịch Hội đồng quản trị Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

GIỚI THIỆU CÁC ỦY BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ủy ban kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) bao gồm 02 thành viên:

STT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ	CHỨC VỤ TRONG UBKT
1	Hoàng Đức Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch
2	Trương Minh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên

Nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán bao gồm:

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của Công ty.
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
- Thiết lập và trình Hội đồng quản trị khung và chính sách quản lý rủi ro để phát hiện và quản lý rủi ro ở cấp Công ty cũng như giám sát kết quả.
- Xem xét các giao dịch với bên có liên quan.
- Trực tiếp giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ của Công ty.
- Đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập lên Hội đồng quản trị.
- Giám sát và đánh giá tính độc lập và mục tiêu của kiểm toán viên.
- Giám sát để đảm bảo Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý.

Ủy ban Đề cử và Lương thưởng

Ủy ban Đề cử và Lương thưởng (Ủy ban ĐC<) bao gồm 03 thành viên:

STT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ	CHỨC VỤ TRONG ỦY BAN ĐC<
1	Sung Min Woo	Chủ tịch HĐQT không điều hành	Chủ tịch
2	Trương Minh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên
3	Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên

Nhiệm vụ của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng bao gồm:

- Rà soát, đề xuất cơ cấu, quy mô, thành phần Hội đồng quản trị và các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Được sự ủy quyền của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt tuyển dụng, mô tả công việc, quyết định lương, thưởng và các chính sách khác đối với Ban Điều hành (trừ Tổng Giám đốc) và người quản lý khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc, và báo cáo cho Hội đồng quản trị.
- Hỗ trợ Hội đồng quản trị thực hiện các trách nhiệm liên quan đến lương, thưởng, chính sách đối với Ban Điều hành và người quản lý khác.
- Xây dựng và đề xuất chính sách ESOP hoặc các chương trình ưu đãi dài hạn khác cho HĐQT.
- Kiến nghị cho HĐQT về việc bổ nhiệm nhân sự các Ủy ban trực thuộc HĐQT.
- Đàm phán và quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT độc lập.
- Xem xét và tham gia đánh giá hàng năm của các Ủy ban và thành viên HĐQT, Ban Điều hành.
- Giám sát việc quản lý kế hoạch lương, thưởng, phúc lợi của công ty.



4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

11 Thông tin chung

12 Cột mốc trên hành trình phát triển

14 Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

15 Quá trình tăng Vốn điều lệ

16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

19 Tiêu chuẩn chất lượng

20 Sơ đồ cơ cấu tổ chức

21 Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT

26 Giới thiệu Ban Điều hành

30 Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)

GIỚI THIỆU NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Bà Nguyễn Thị Kim Lê – Người phụ trách Quản trị Công ty, Trưởng phòng IR



Người phụ trách Quản trị Công ty,
Trưởng phòng IR

Được Hội đồng quản trị bổ nhiệm làm Người phụ trách quản trị công ty từ tháng 8/2018, Bà Nguyễn Thị Kim Lê đã tích cực hỗ trợ và tư vấn cho hoạt động của Hội đồng quản trị và các Ủy ban, thúc đẩy thực hành quản trị công ty tại Imexpharm theo các thông lệ tốt của Việt Nam và khu vực.

Bà Lê đã được cấp Chứng chỉ Quản trị Công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Chứng chỉ Đào tạo về Bộ chỉ số Quản trị công ty đại chúng của HOSE theo Thẻ điểm ASEAN (ACGS), Chứng chỉ lập Báo cáo bền vững của GRI, Chứng chỉ Thư ký quản trị công ty của VIOD (2024).

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1983
- Nguyên quán: Tây Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán – Kiểm toán (Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh)

Quá trình công tác:

- Từ tháng 4/2023 đến nay: Người phụ trách quản trị kiêm Trưởng Phòng Quan hệ đầu tư (IR) – Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ tháng 5/2019 đến tháng 4/2023: Trưởng Phòng Quan hệ đầu tư (IR), Phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty - Imexpharm
- Tháng 8/2018 – Tháng 4/2019: Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty - Imexpharm
- Tháng 7/2015 – Tháng 8/2018: Thư ký Hội đồng quản trị kiêm Phó Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ - Imexpharm
- Tháng 7/2011- Tháng 7/2015: Phó Trưởng phòng Kế toán quản trị - Imexpharm
- Tháng 10/2008 – Tháng 6/2011: Nhân viên Phòng Kế toán quản trị, kiêm Tổ trưởng Kế toán Chi nhánh 1 Tp. Hồ Chí Minh - Imexpharm
- Tháng 6/2006 – Tháng 9/2008: Nhân viên Phòng Kế toán quản trị Imexpharm

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

Bà Trần Thị Đào – Tổng Giám đốc Điều hành

Gia nhập Imexpharm từ năm 1984, Thầy thuốc Nhân dân – Dược sĩ Trần Thị Đào đã không ngừng đưa công ty vươn lên trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu ngành dược phẩm tại Việt Nam. Với vai trò là dược sĩ có bề dày kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh dược phẩm, bà đã dẫn dắt Imexpharm đạt được những bước tiến vượt bậc trong mọi lĩnh vực kinh doanh.



“Người Dẫn Đường Thành Công Của
Imexpharm”

Dưới sự lãnh đạo của bà, Imexpharm đã:

- Xây dựng và vận hành các nhà máy đạt tiêu chuẩn EU-GMP, góp phần nâng cao uy tín của thương hiệu trên thị trường.
- Đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn châu Âu, giữ vững vị thế là một trong những công ty dược phẩm hàng đầu.
- Định hướng chiến lược phát triển sản phẩm, đảm bảo các dòng dược phẩm của công ty luôn tiên phong về chất lượng và an toàn.
- Mở rộng mạng lưới đối tác chiến lược, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.
- Tiến hành mở rộng hoạt động kinh doanh không chỉ trong nước mà còn vươn ra thị trường khu vực và quốc tế, góp phần khẳng định vị thế của ngành dược Việt Nam trên bản đồ thế giới.

Bà Trần Thị Đào không chỉ là một nhà lãnh đạo tài năng mà còn là biểu tượng của sự đổi mới và tầm nhìn chiến lược, mang lại những thành tựu đáng tự hào cho Imexpharm.

Những giải thưởng và thành tựu tiêu biểu của Bà Đào:

- Danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú”, “Thầy thuốc Nhân dân” do Chủ tịch Nước trao tặng (2008, 2014)
- Huân chương Lao Động hạng II do Chủ tịch Nước trao tặng (2015)
- Danh hiệu Anh hùng Lao động do Chủ tịch Nước trao tặng (2009)
- Danh hiệu Nữ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu (cúp Bông Hồng Vàng) do VCCI & TW Hội phụ nữ Việt Nam trao tặng (2005, 2008, 2014, 2021)
- Top 20 nữ doanh nhân ảnh hưởng nhất Việt Nam do tạp chí Forbes Việt Nam bầu chọn (2019)

(Tóm tắt tiểu sử và quá trình làm việc của Bà Trần Thị Đào: vui lòng xem tại phần Giới thiệu Hội đồng quản trị)

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Ông Nguyễn An Duy - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Tài chính



“Người kiến tạo hiệu suất trong
Tài chính và Chuỗi cung ứng”

Ông Duy tốt nghiệp Đại học Curtin chuyên ngành Tài chính Ngân hàng và tiếp tục hoàn thành bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Đại học Bolton. Với bề dày kinh nghiệm tại các vị trí lãnh đạo cấp cao trong lĩnh vực tài chính và vận hành tại các tập đoàn lớn như Vinamilk và Pepsico Việt Nam, ông đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật trong sự nghiệp.

Gia nhập Imexpharm từ tháng 01/2024 với vai trò Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính, ông Duy hiện chịu trách nhiệm các lĩnh vực Tài chính, Kế toán, Công nghệ Thông tin, Quan hệ Nhà đầu tư, đồng thời điều hành toàn bộ hoạt động Chuỗi cung ứng.

Chỉ trong một năm kể từ khi gia nhập Imexpharm, ông đã triển khai thành công nhiều dự án lớn và đưa ra các sáng kiến cải tiến vượt bậc trong quản lý điều hành. Nhờ vào tầm nhìn chiến lược và hiệu quả lãnh đạo, ông đã đạt được nhiều thành tựu nổi trội, nâng cao hiệu suất trên mọi lĩnh vực phụ trách.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1974
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh (Bolton University), Cử nhân Tài chính và Ngân hàng (Đại học Curtin)

Quá trình công tác:

- Từ tháng 1/2024 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ 2021 đến 2023: Giám đốc Tài chính cấp cao tại Nutifood Việt Nam
- Từ 03/2019 - 2020: Giám đốc vận hành tại Betrimex Việt Nam
- Từ 2007 - 2019: Giám đốc Kế hoạch tại Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Vinamilk
- Từ 2003 - 2006: Trưởng phòng Tài chính tại Pepsico Việt Nam
- Từ 1997 - 2002: Trưởng phòng Tài chính tại Coats Co

Ông Ngô Minh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Vận hành



“Người điều phối chiến lược và
tối ưu hóa vận hành”

Ông Tuấn hiện là Phó Tổng Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Vận hành của Imexpharm. Ông chịu trách nhiệm quản lý chiến lược hoạt động, giám sát thực thi theo các chỉ số KPI và xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh. Ngoài ra, ông điều hành mảng pháp chế, quản lý chính sách nhân sự, phát triển đội ngũ tài năng và lãnh đạo chủ chốt. Ông cũng đảm nhiệm vai trò quan trọng trong việc thiết kế và triển khai các chương trình lương thưởng, phúc lợi, cùng định hướng phát triển sự nghiệp cho toàn thể nhân viên.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1979
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- Tháng 4/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm – Giám đốc Vận hành
- Tháng 4/2015 – Tháng 4/2023: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- 2014 - Tháng 3/2015: Trưởng Ban Chiến lược và Phát triển, Trợ lý Tổng Giám đốc
- 2004 - 2014: Thư ký Hội đồng quản trị, Thư ký Tổng Giám đốc

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Bà Lê Nữ Minh Hoài - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Kinh doanh



“Người định hướng chiến lược phân phối -
Nâng tầm giá trị khách hàng”

Bà Hoài sinh năm 1966, quốc tịch Việt Nam, là một lãnh đạo giàu kinh nghiệm với bằng Dược sĩ và Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh. Gần 30 năm kinh nghiệm trong ngành dược phẩm quốc tế và trong nước, Bà đã giữ nhiều vị trí quan trọng như Tổng Giám đốc tại United International Pharma và Abbott Laboratories Việt Nam. Bà từng đảm nhiệm vai trò Giám đốc Vận hành Tập đoàn Hoàn Mỹ và đã có hơn một thập kỷ phát triển sự nghiệp tại GlaxoSmithKline Việt Nam trong mảng dược phẩm. Với nền tảng quản lý điều hành và kinh nghiệm thực tiễn, Bà đã dẫn dắt các tổ chức đạt nhiều thành tựu nổi bật trong lĩnh vực y tế và dược phẩm.

Với cương vị là Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Kinh doanh tại Imexpharm, Bà Hoài mang theo tầm nhìn chiến lược để thúc đẩy sự phát triển vững chắc trong mảng kinh doanh của Công ty.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1966
- Nguyên quán: Phú Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

- Tháng 8/2024 đến nay: Phó Tổng Giám đốc – Giám đốc Kinh doanh tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Tháng 09/2019 - Tháng 01/2024: Tổng Giám Đốc - United International Pharma
- Tháng 01/2019 - Tháng 08/2019: Giám đốc kinh doanh và phân phối - United International Pharma
- Tháng 02/2018 - Tháng 12/2018: Giám đốc Vận hành Tập đoàn - Tập đoàn Y Khoa Hoàn Mỹ
- Tháng 01/2014 - Tháng 01/2018: Tổng Giám đốc - Abbott Laboratories Việt Nam - Mảng chẩn đoán xét nghiệm
- Tháng 12/1996 - Tháng 12/2013: Quản lý kinh doanh, Quản lý cấp cao nhóm sản phẩm, Giám đốc khối kinh doanh, Giám đốc tiếp thị - GlaxoSmithKline Việt Nam - Mảng Dược phẩm

Ông Lê Văn Nhã Phương - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Sản xuất



“Người dẫn đầu đổi mới và tối ưu hóa
từ R&D đến Sản xuất”

Ông Phương gia nhập Imexpharm từ năm 2017 và hiện đảm nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Sản xuất. Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong ngành dược phẩm, ông đã chứng minh năng lực vượt trội trong quản lý R&D và điều hành sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng tại các nhà máy của công ty.

Trước khi gia nhập Imexpharm, ông từng đảm nhận các vai trò quan trọng như Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược phẩm Domesco và Giám đốc Nhà máy Ampharco, nơi ông đã để lại dấu ấn rõ nét trong việc cải tiến quy trình sản xuất và phát triển sản phẩm. Với nền tảng chuyên môn vững chắc, bao gồm bằng Tiến sĩ Dược học từ Pháp, Ông Phương tiếp tục đóng góp quan trọng vào sự thành công và phát triển vượt trội của Imexpharm.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1980
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Dược khoa tại Pháp

Quá trình công tác:

- Từ tháng 4/2023 đến nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Sản xuất của Imexpharm
- Từ tháng 4/2018 – Tháng 4/2023: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- Tháng 01/2017 - Tháng 4/2018: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- Tháng 04/2014 - Tháng 12/2016: Giám đốc nhà máy tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Ampharco U.S.A.
- Tháng 10/2011 - Tháng 3/2014: Phó Tổng Giám đốc Domesco
- Tháng 10/2010 - Tháng 10/2011: Giám đốc Phòng R&D tại Domesco
- Tháng 8/2006 - Tháng 8/2008: Giám đốc Bộ phận Xuất khẩu - Cung ứng và Hợp tác Quốc tế tại Domesco
- Tháng 4/2005 - Tháng 8/2006: Phó Giám đốc Phòng R&D tại Domesco
- Tháng 10/2004 – Tháng 4/2005: Nhân viên R&D tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
11	Thông tin chung
12	Cột mốc trên hành trình phát triển
14	Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi
15	Quá trình tăng Vốn điều lệ
16	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
19	Tiêu chuẩn chất lượng
20	Sơ đồ cơ cấu tổ chức
21	Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT
26	Giới thiệu Ban Điều hành
30	Thông tin về Công ty con, công ty liên kết
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

Ông Huỳnh Văn Nhung - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Chất lượng



Sinh năm 1973 tại Đồng Tháp, ông Huỳnh Văn Nhung là dược sĩ Chuyên khoa I với hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dược phẩm. Ông đã gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Imexpharm từ những năm đầu sự nghiệp, hiện đảm nhiệm vai trò Phó Tổng Giám đốc Điều hành kiêm Giám đốc Chất lượng. Ông chịu trách nhiệm đảm bảo chất lượng, kiểm soát chất lượng, và các lĩnh vực liên quan đến An toàn, Sức khỏe, Môi trường (SHE). Đồng thời, ông là thành viên của Ban Phát triển Bền vững của công ty, trực tiếp giám sát và đảm bảo các quy trình về SHE. Với trình độ Dược sĩ Chuyên khoa I, Ông Nhung đã đóng góp không nhỏ vào việc nâng cao các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và phát triển bền vững của Imexpharm.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1973
- Nguyên quán: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Chuyên khoa I

Quá trình công tác:

- Tháng 5/2020 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Tháng 4/2014 - 5/2020: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- 2012 - Tháng 5/2013: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- 2007-2012: Giám đốc Bộ phận QA Imexpharm
- 1998 - 2007: Phó Giám đốc Bộ phận Đảm bảo chất lượng (QA) tại Imexpharm

Ông Dương Hoàng Vũ - Kế toán trưởng



Được Hội đồng quản trị bổ nhiệm vị trí Kế toán trưởng từ tháng 2/2024 đến nay, Ông Vũ đã có nhiều đóng góp để hoàn chỉnh hệ thống kế toán, đồng thời quản lý giám sát việc vận hành công tác kế toán của tất cả các nhà máy, chi nhánh, và toàn bộ chi nhánh bán hàng của toàn Công ty.

Tóm lược tiểu sử:

- Năm sinh: 1982
- Nguyên quán: An Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Đại học Kinh tế TP.HCM

Quá trình công tác:

- Tháng 2/2024 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Tháng 4/2012 đến tháng 01/2024: Phó Trưởng Phòng Kế toán/ Phòng Tài chính Kế toán của Imexpharm
- Tháng 3/2010 - Tháng 7/2010: Tổ trưởng phòng Kế toán quản trị - Kế toán trưởng Nhà máy Cefa Bình Dương của Imexpharm
- Tháng 5/2008: Nhân viên phòng Kế toán quản trị tại Imexpharm

SỰ THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

Năm 2024 đánh dấu nhiều sự thay đổi quan trọng trong Ban Điều hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Quốc Định được miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính từ ngày 18/01/2024. Ông Định hiện tại giữ chức vụ Cố vấn của Tổng Giám đốc.
- Ông Nguyễn An Duy - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, được Hội đồng quản trị bổ nhiệm từ ngày 18/01/2024.
- Ông Nguyễn Tom Thanh - Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Chiến lược, được Hội đồng quản trị bổ nhiệm ngày 18/01/2024, và miễn nhiệm từ ngày 14/10/2024 theo Thư từ nhiệm.
- Bà Lê Nữ Minh Hoài được Hội đồng quản trị bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Khối Kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm từ ngày 16/08/2024.
- Ông Trần Hoài Hạnh được Hội đồng quản trị thông qua việc từ nhiệm chức danh Kế toán trưởng từ ngày 23/02/2024.
- Ông Dương Hoàng Vũ được bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng từ ngày 23/02/2024.

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

11

Thông tin chung

12

Cột mốc trên hành trình phát triển

14

Tâm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi

15

Quá trình tăng Vốn điều lệ

16

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

19

Tiêu chuẩn chất lượng

20

Sơ đồ cơ cấu tổ chức

21

Giới thiệu Hội đồng quản trị và các Ủy ban thuộc HĐQT

26

Giới thiệu Ban Điều hành

30

Thông tin về Công ty con, công ty liên kết

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Imexpharm không có công ty con. Thông tin cụ thể về các công ty liên kết của Imexpharm như sau:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn góp của IMP	Tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết	
					1/1/2024	31/12/2024
1	CTCP Dược phẩm Agimexpharm	27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	66,96 tỷ đồng	31,56%	31,56%
2	CTCP Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười	Khu phố 3, Thị trấn Bình Phong Thạnh, Huyện Mộc Hoá, Tỉnh Long An	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu	3,8 tỷ đồng	23,56%	0%

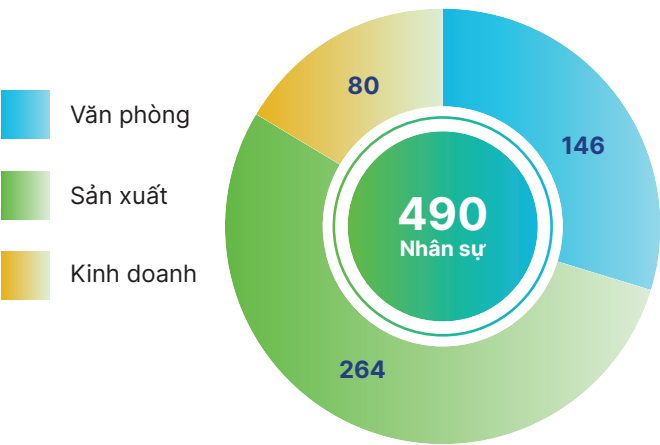
CTCP Dược phẩm Agimexpharm



Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm, với hơn 44 năm kinh nghiệm trong sản xuất dược phẩm, hiện có vốn điều lệ hơn 231 tỷ đồng và sở hữu danh mục trên 700 sản phẩm được cấp phép lưu hành trong và ngoài nước.

Agimexpharm đã đạt nhiều chứng nhận quan trọng như GMP-WHO, GPP, GSP, GDP, ISO 13485:2016 và liên tục 13 năm (2012 – 2024) được bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao. Năm 2024, công ty vinh dự nhận danh hiệu “Ngôi sao thuốc Việt” do Bộ Y tế trao tặng, Top 100 thương hiệu Việt Nam – Sao Vàng Đất Việt, Hàng Việt Nam chất lượng cao, Doanh nghiệp Vì Người Lao Động, khẳng định chất lượng và hiệu quả của sản phẩm trên thị trường dược phẩm trong nước.

Agimexpharm có 490 nhân sự (tính đến 31/12/2024)



Tình hình tài chính năm 2024 của Agimexpharm (ĐVT:Tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Kế hoạch 2024	% Tăng giảm	% TH/KH 2024
1	Tổng tài sản	897,8	1.094,3	-	21,9%	-
2	Vốn điều lệ	206,6	231,4	-	12,0%	-
3	Vốn chủ sở hữu	354,7	399,9	-	12,7%	-
4	Doanh thu thuần	725,1	793,3	770, 0	9,4%	103,0%
5	Lợi nhuận gộp	214,7	233,0	-	8,5%	-
6	Biên lợi nhuận gộp	29,6%	29,4%	-		-
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	53,9	60,6	-	12,4%	-
8	Lợi nhuận khác	0,3	-0,1	-		-
9	Lợi nhuận trước thuế	54,2	60,5	58,0	11,6%	104,3%
10	Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần	7,5%	7,6%	7,5%	0,1%	-
11	Lợi nhuận sau thuế	43,6	48,9	-	12,1%	-
12	EBITDA	119,7	121,5	-	-0,7%	-
13	Biên EBITDA	16,5%	15,3%	-		-

Trong năm 2024, Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm đã đạt được những kết quả kinh doanh đáng chú ý. Doanh thu thuần năm 2024 đạt 793,3 tỷ đồng, hoàn thành 103,0% kế hoạch và tăng 9,4% so với năm 2023. Điều này cho thấy sự tăng trưởng ổn định của công ty dù thị trường dược phẩm vẫn chịu nhiều biến động.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 60,6 tỷ đồng, tăng 12,4% là minh chứng Agimexpharm vẫn duy trì tăng trưởng ổn định, đảm bảo hiệu quả hoạt động và cải thiện lợi nhuận.

Lợi nhuận trước thuế đạt 60,5 tỷ đồng, hoàn thành 104,3% kế hoạch và tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước, phản ánh hiệu quả hoạt động kinh doanh và kiểm soát chi phí tốt.

Tổng tài sản của công ty tính đến 31/12/2024 đạt 1.094,3 tỷ đồng, tăng 21,9% so với năm 2023, cho thấy sự mở rộng về quy mô và năng lực tài chính.

Trong năm 2024, mặc dù giá nguyên liệu tăng cao, nhưng biên lợi nhuận gộp chỉ ghi nhận mức giảm 0,2%, từ 29,6% xuống 29,4%, cho thấy công ty kiểm soát tốt chi phí sản xuất.

Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh của thị trường, đặc biệt trên kênh OTC, biên EBITDA 2024 ghi nhận mức giảm sâu đến 1,2% so với năm trước, từ 16,5% giảm xuống 15,3%, chủ yếu do chi phí bán hàng tăng 18,3%, và chi phí quản lý tăng 13,6% so với năm 2023, cao hơn mức tăng 9,4% của doanh thu thuần.

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT (tiếp theo)

Hiệu suất tài chính của Agimexpharm

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,1	1,1
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,5	0,5
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	60,5	63,5
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	153,1	173,7
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
ROS	%	6,0	6,2
ROE	%	13,0	13,0
ROA	%	5,1	4,9

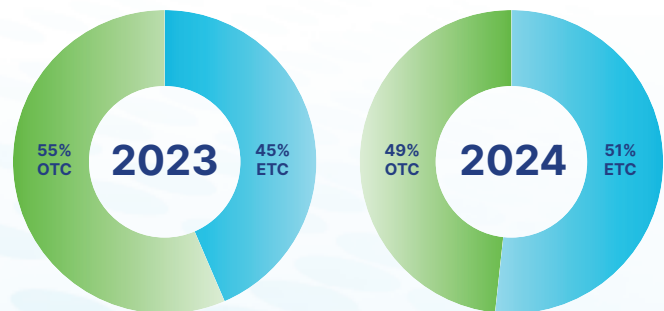
Trong năm 2024, Agimexpharm duy trì khả năng thanh toán ở mức trung bình thấp, với hệ số thanh toán ngắn hạn và nhanh lần lượt ở mức 1,1 lần và 0,5 lần, chưa ghi nhận sự cải thiện so với năm trước.

Tỷ trọng nợ trong cơ cấu vốn của Agimexpharm tiếp tục gia tăng, thể hiện qua hệ số Nợ/Tổng tài sản đạt 63,5% và Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng lên 173,7%. Nguyên nhân chính đến từ khoản vay dài hạn hơn 100,8 tỷ đồng để đầu tư vào Nhà máy sản xuất thuốc kháng sinh Beta-lactam. Dự án này đã hoàn thành và được Cục Quản lý Dược đánh giá đạt chuẩn

GMP-WHO, với tổng vốn đầu tư 200 tỷ đồng. Đây là bước đi chiến lược nhằm mở rộng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng cường vị thế của công ty trên thị trường dược phẩm.

Do trong giai đoạn đầu tư mở rộng, vì vậy các chỉ số khả năng sinh lời của Agimexpharm cũng chưa ghi nhận mức cao so với ngành, trong đó ROS cải thiện nhẹ lên 6,2% từ mức 6,0% của năm 2023, trong khi ROE giữ nguyên ở 13,0%, và ROA giảm nhẹ còn 4,9%.

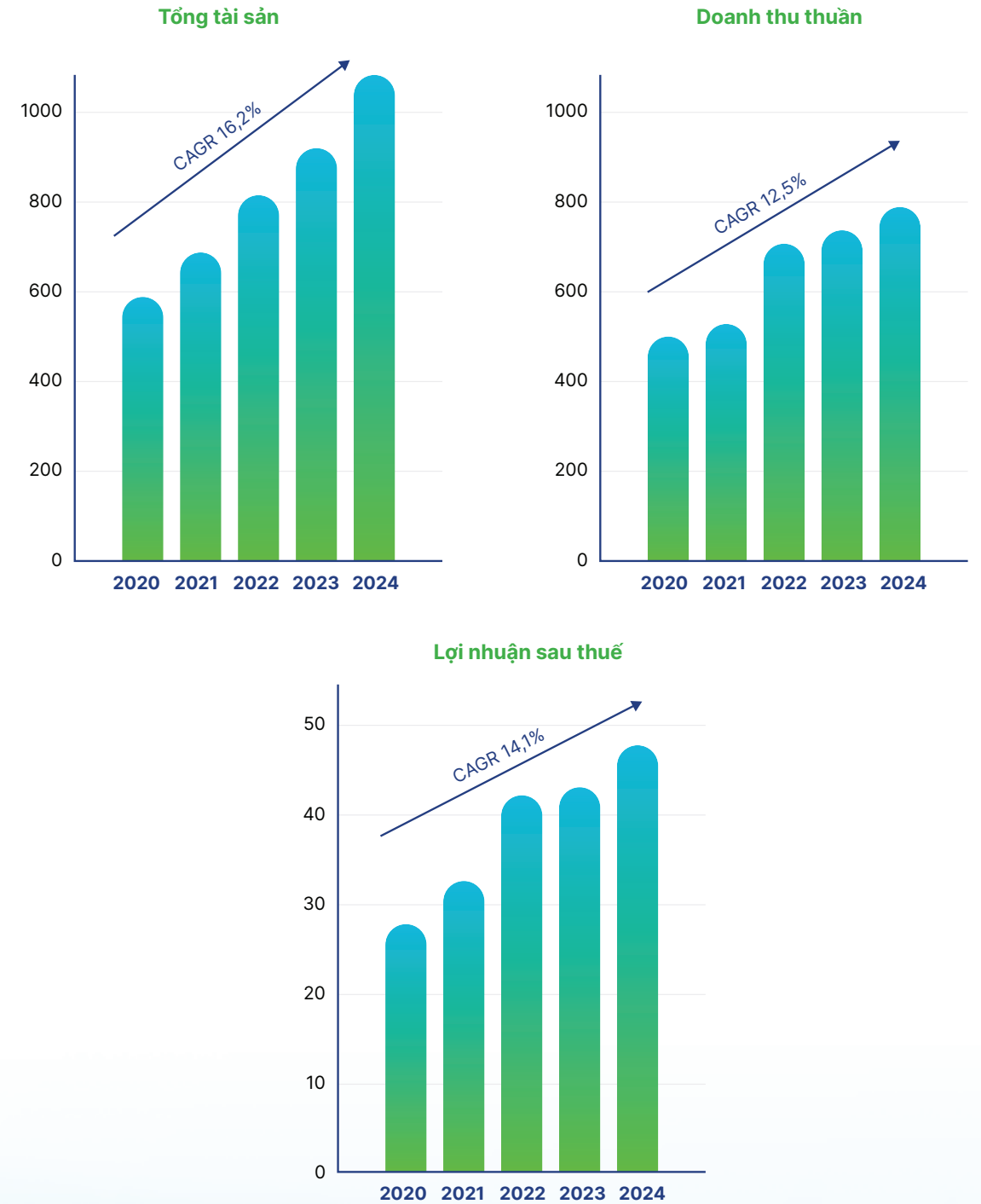
Trong năm 2024, tỷ trọng doanh thu theo kênh phân phối có sự thay đổi:



Về kế hoạch cổ tức năm 2024, công ty dự kiến chi trả ở mức 15% với 5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu.

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Tổng quan các chỉ tiêu tài chính quan trọng của Agimexpharm giai đoạn 2020-2024 (ĐVT:Tỷ đồng)



CTCP Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười

Theo Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 27/9/2024, HĐQT đã phê duyệt thanh lý cổ phiếu, cổ phần không còn nhu cầu nắm giữ. Công ty đã hoàn tất chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười theo Hợp đồng số 01/IMP/HĐCN ngày 21/10/2024 và Giấy chứng nhận số 01/GCNSHCP-MPD ngày 11/11/2024.

(Ngoài ra, chi tiết các thông tin khác về Công ty liên kết của Imexpharm được trình bày tại điểm b, mục 6 – Thuyết minh Báo cáo tài chính, BCTC kiểm toán năm 2024)

Báo cáo thường niên 2024

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
33	Triển vọng ngành dược đến 2030
34	Phân tích SWOT
35	Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
36	Chiến lược phát triển bền vững
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

02

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối khoa học - Vươn tầm khu vực

Chương 02 Định hướng phát triển

Triển vọng ngành dược đến 2030	33
Phân tích SWOT	34
Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030	35
Chiến lược phát triển bền vững	36



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
33	Triển vọng ngành dược đến 2030
34	Phân tích SWOT
35	Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
36	Chiến lược phát triển bền vững
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

TRIỂN VỌNG NGÀNH DƯỢC ĐẾN 2030



Theo nghiên cứu của IQVIA, Việt Nam thuộc nhóm Pharmerging – nhóm 14 thị trường dược mới nổi được dự báo sẽ

tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) 10–13%

trong giai đoạn 2024-2028, vượt xa mức tăng trưởng toàn cầu (6–9%) và là nhóm duy nhất có tốc độ **tăng trưởng hai chữ số**.

Ngành dược Việt Nam đang từng bước hiện thực hóa tham vọng trở thành trung tâm sản xuất dược phẩm chiến lược của khu vực. Với sự hỗ trợ từ chính sách và các khoản đầu tư chiến lược, Việt Nam kỳ vọng sớm đạt được sự tự chủ về cung ứng thuốc, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng, đồng thời khẳng định vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng dược phẩm toàn cầu.



Xu hướng chung và triển vọng của ngành dược đến 2030



Việt Nam đã bước vào quá trình già hoá dân số với dự báo sẽ trở thành xã hội “già” vào năm 2036. Với đặc điểm nhân khẩu đó, nhu cầu dược phẩm sẽ liên tục gia tăng trong những năm tới.



Thu nhập bình quân đầu người tại Việt Nam tăng nhanh, dự kiến đạt 7.500 USD vào năm 2030, thúc đẩy nhu cầu chi tiêu cho dịch vụ chăm sóc sức khoẻ đặc biệt là thuốc chất lượng và các sản phẩm bảo vệ sức khỏe.



Sự bùng nổ của số hoá và các ứng dụng khoa học công nghệ bao gồm AI tiếp tục thúc đẩy hiệu quả của hoạt động nghiên cứu và phát triển, hoạt động sản xuất và phân phối trong ngành dược. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của các chuỗi nhà thuốc lớn như Long Châu, Pharmacity... và sự ra đời của các nền tảng khám chữa bệnh trực tuyến, khách hàng có thể tiếp cận các giải pháp chăm sóc y tế dễ dàng hơn, từ đó gia tăng nhu cầu sử dụng các loại thuốc.



Ngành Dược được Chính phủ xác định sẽ trở thành 1 trong các ngành công nghiệp mũi nhọn và hiện nhận được nhiều ưu tiên về chính sách và nguồn lực. Trong năm 2024, nhiều văn bản luật và dưới luật được ban hành (NĐ 24/2024/NĐ-CP, TT 03/2024/TT-BYT, Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, Luật đấu thầu, Luật Dược sửa đổi...), đem lại nhiều động lực thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ nói chung và ngành sản xuất dược trong nước nói riêng, đặc biệt là phân khúc sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- 33 Triển vọng ngành dược đến 2030
- 34 Phân tích SWOT
- 35 Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
- 36 Chiến lược phát triển bền vững

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

02

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



PHÂN TÍCH SWOT



ĐIỂM MẠNH

- Imexpharm liên tục duy trì vị thế dẫn đầu và vượt xa các công ty khác trong nước trên nhiều khía cạnh bao gồm: năng lực sản xuất theo tiêu chuẩn EU-GMP với 12 dây chuyền EU-GMP tại 3 cụm nhà máy; vị thế số 1 trên thị trường thuốc kháng sinh và là công ty dược nội địa số 1 trên kênh ETC.
- Với hơn 400 số đăng ký lưu hành thuốc, Imexpharm sở hữu danh mục thuốc đa dạng về cả lĩnh vực điều trị (thuốc kháng sinh và ngoài kháng sinh như thuốc ho, giảm đau hạ sốt, hỗ trợ tiêu hóa, thuốc dị ứng...), và dạng bào chế (bao gồm các dạng bào chế khó như thuốc tiêm, bột đông khô, viên nén phân tán...).
- Công ty có mạng lưới phân phối trải rộng khắp 63/63 tỉnh thành. Với uy tín thương hiệu gần 50 năm, Imexpharm thường xuyên tổ chức các hội nghị khoa học như chuỗi hội thảo về sử dụng kháng sinh bền vững, thu hút sự quan tâm lớn và đánh giá cao từ cộng đồng y bác sĩ. Imexpharm đẩy mạnh quan hệ đối tác chiến lược với các chuỗi bán lẻ lớn như Long Châu, Pharmacy,...
- Imexpharm là doanh nghiệp tiên phong chuyển đổi số trong ngành dược. Năm 2024, công ty ra mắt Zalo Mini App và đưa vào ứng dụng hệ thống hoá đơn điện tử. Kể từ 1/1/2025, công ty triển khai SAP S/4HANA Cloud Private Edition (2025) – trở thành công ty dược đầu tiên tại Việt Nam ứng dụng hệ thống ERP tiên tiến và áp dụng chuẩn IFRS.
- Đội ngũ R&D của Imexpharm đều có chuyên môn cao, gồm nhiều thạc sĩ, tiến sĩ có nhiều năm học tập và nghiên cứu ở nước ngoài. Hàng năm công ty ra mắt hơn 20 sản phẩm mới trong số gần 100 dự án R&D đang triển khai, khẳng định năng lực vượt trội so với các đối thủ trong nước và khu vực.



ĐIỂM YẾU

- Hoạt động sản xuất của IMP phụ thuộc nhiều vào nguyên liệu nhập khẩu nên có thể bị ảnh hưởng bởi biến động của thị trường quốc tế. Đây là điểm yếu chung của ngành dược Việt Nam do mức độ tham gia chuỗi cung ứng thấp và năng lực sản xuất API còn hạn chế.
- Cũng như các doanh nghiệp nội địa khác, quy mô vốn của Imexpharm còn khiêm tốn so với các công ty dược trong khu vực và trên thế giới, hạn chế khả năng đầu tư vào được phẩm phát minh và các lĩnh vực đòi hỏi nguồn vốn lớn.



CƠ HỘI

- Imexpharm đang và tiếp tục được hưởng lợi từ các xu hướng chính của ngành dược trong những năm tới bao gồm:
- Tăng trưởng nhu cầu được phẩm nhờ tốc độ già hóa dân số nhanh, thu nhập bình quân đầu người tăng, sự đa dạng các kênh phân phối...
 - Môi trường chính sách thuận lợi đang giúp thúc đẩy thị trường nói chung và mang lại nhiều ưu thế cho doanh nghiệp dược trong nước nói riêng.
 - Phân khúc thuốc sản xuất theo tiêu chuẩn EU-GMP là phân khúc đòi hỏi khắt khe trình độ đội ngũ cũng như nguồn lực đầu tư nên khó có thể sao chép trong thời gian ngắn. Đây vẫn là một phân khúc tương đối ít cạnh tranh trong trung hạn.



THÁCH THỨC

- Chủ trương mở rộng chính sách thu hút đầu tư nước ngoài vào ngành dược mở ra cơ hội nhưng cũng kéo theo áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt. Sự gia nhập của nhiều doanh nghiệp nước ngoài với tiềm lực tài chính vững mạnh và kinh nghiệm dày dặn đặt ra thách thức với các doanh nghiệp trong nước phải không ngừng đầu tư và đổi mới.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- 33 Triển vọng ngành dược đến 2030
- 34 Phân tích SWOT
- 35 Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
- 36 Chiến lược phát triển bền vững

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐẾN 2030



Đến năm 2030, Imexpharm hướng đến mục tiêu trở thành công ty dược phẩm nội địa dẫn đầu tại Việt Nam, với trọng tâm là cung cấp các sản phẩm thuốc chất lượng cao, có hàm lượng kỹ thuật và giá trị gia tăng vượt trội. Song song đó, Công ty không ngừng đổi mới, ứng dụng công nghệ tiên tiến và xây dựng năng lực nghiên cứu – phát triển hiện đại, nhằm củng cố nền tảng cho tầm nhìn tới năm 2045 trở thành một doanh nghiệp dược phẩm có nghiên cứu đổi mới sáng tạo, quy mô hoạt động toàn cầu, khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế.

Mục tiêu tài chính đến 2030

Doanh thu gộp giai
đoạn 2024-2030

Tăng trưởng kép

15% /Năm

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ



Giải pháp chiến lược đến 2030

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, tối ưu hóa chuỗi vận hành, nâng cao năng suất và trải nghiệm khách hàng, đồng thời xây dựng hệ sinh thái kết nối chặt chẽ với đối tác.

Tối ưu công suất 12 dây chuyền EU-GMP bằng cách cải tiến quy trình sản xuất và đầu tư hệ thống vận hành hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế.

Nâng cao năng suất lao động thông qua chuẩn hóa quy trình, đào tạo chuyên môn, và hỗ trợ đội ngũ trình độ viên bằng công cụ số hóa, đồng thời sắp xếp nguồn lực hợp lý sau tái cấu trúc để tăng sức cạnh tranh.

Đầu tư mạnh vào R&D, đặt mục tiêu ra mắt trung bình 20 sản phẩm mới mỗi năm, tập trung mở rộng danh mục đạt chuẩn Visa Châu Âu và phát triển thuốc tương đương sinh học và thuốc sinh học.

Thúc đẩy hợp tác chuyển giao công nghệ từ đối tác chiến lược nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tối ưu quy trình và mở rộng danh mục sản phẩm giá trị cao.

Triển khai dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh, dự kiến hoạt động thương mại từ năm 2028.

Mở rộng thị trường xuất khẩu, tập trung vào Đông Nam Á, Bắc Á, Trung Đông, Châu Phi và Châu Âu, gia tăng doanh thu và khẳng định vị thế trên bản đồ dược phẩm quốc tế.

02

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



← 35 →

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
33	Triển vọng ngành dược đến 2030
34	Phân tích SWOT
35	Mục tiêu và chiến lược phát triển đến 2030
36	Chiến lược phát triển bền vững
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Imexpharm định hướng phát triển bền vững theo các tiêu chuẩn quốc tế, lấy Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) làm ba trụ cột cốt lõi. Công ty không ngừng tối ưu hóa hoạt động sản xuất thân thiện với môi trường, nâng cao phúc lợi xã hội và áp dụng các mô hình quản trị tiên tiến, hướng đến sự phát triển toàn diện và bền vững.

1 MÔI TRƯỜNG



- Đẩy mạnh quản lý môi trường thông qua giám sát chặt chẽ từ Phòng SHE, cải thiện chất lượng môi trường làm việc và tăng khả năng tái chế, xử lý chất thải nhựa thân thiện với môi trường.
- Xây dựng mô hình “nhà máy xanh” với hệ thống điện mặt trời tại IMP1, IMP2, IMP3, IMP4, hướng tới 50% năng lượng tái tạo vào năm 2030. Thành lập Ban Quản lý Điện mặt trời để giám sát vận hành.
- Ứng dụng công nghệ thông minh (IoT, Big Data) trong quản lý môi trường, giám sát thời gian thực và tối ưu hóa quản lý năng lượng, giảm thiểu lãng phí và phát thải.



- Nâng cao phúc lợi nhân viên với chế độ đãi ngộ cạnh tranh, bảo hiểm mở rộng và khám sức khỏe định kỳ, tăng tỷ lệ giữ chân nhân sự.
- Phát triển nguồn nhân lực bền vững thông qua đào tạo định kỳ, lộ trình nghề nghiệp rõ ràng và chương trình Mentorship hỗ trợ nhân viên mới học hỏi từ các chuyên gia.
- Xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc, thuộc Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, tạo động lực và nâng cao sự hài lòng của nhân viên.
- Tăng cường gắn kết đội ngũ bằng các hoạt động như ngày hội gia đình, hoạt động thiện nguyện; khuyến khích sáng tạo thông qua các chương trình thi đua khen thưởng.
- Tăng cường trách nhiệm xã hội thông qua tài trợ dài hạn cho các giải thưởng khuyến học (Nguyễn Sinh Sắc, Huỳnh Thúc Kháng); mở rộng các chương trình chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng vùng sâu, vùng xa.



2 XÃ HỘI

3 QUẢN TRỊ



- Xây dựng hệ thống quản trị hiện đại, tổ chức đào tạo định kỳ về đạo đức nghề nghiệp, ESG; tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh dài hạn.
- củng cố vai trò lãnh đạo với cơ cấu HĐQT cân đối, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên HĐQT và Ban Điều hành; tổ chức đào tạo chuyên sâu về ESG, công nghệ và quản trị chiến lược.
- Áp dụng Bộ Thẻ điểm ASEAN, hướng đến trở thành doanh nghiệp tiên phong trong thực hành quản trị tốt tại Việt Nam và khu vực.
- Triển khai mô hình quản trị rủi ro toàn diện (ERM) để nhận diện và kiểm soát rủi ro chiến lược, vận hành, tài chính và môi trường, đảm bảo hoạt động liên tục.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Chương 03 Báo cáo hoạt động năm 2024

Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024	38
Báo cáo hoạt động của BDH	39
Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm	46
Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán	52



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

KINH TẾ VĨ MÔ & NGÀNH DƯỢC 2024

Vĩ mô Thế giới



Dòng chảy kinh tế thế giới trong năm 2024 tiếp tục đối mặt với nhiều biến động nhưng lạm phát đã hạ nhiệt, góp phần ổn định kinh tế. Tuy nhiên, căng thẳng địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại và áp lực nợ công tại các nền kinh tế lớn đã làm thay đổi đáng kể cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu và sức mua tại các thị trường lớn. Dù các ngân hàng trung ương lớn cắt giảm lãi suất, tăng trưởng vẫn diễn ra không đồng đều. Theo báo cáo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2024 ước đạt 3,2% (nhỉnh hơn so với mức tăng 3,1% vào năm 2023).

Dự báo kinh tế toàn cầu năm 2025, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) giữ nguyên mức tăng trưởng 3,2%, OECD dự báo đạt 3,3% vào năm 2025 và 2026. Mặc dù triển vọng kinh tế Trung Quốc và châu Âu không mấy lạc quan, Mỹ và các nền kinh tế mới nổi như Ấn Độ sẽ là động lực chính.

Vĩ mô Việt Nam

Năm 2024, GDP Việt Nam tăng 7,1%, vượt mục tiêu 6,5-7% do Chính phủ đề ra, nhờ sự phục hồi của các ngành xuất khẩu chủ lực, đặc biệt là lĩnh vực chế biến, chế tạo, cùng với dòng vốn FDI đạt hơn 29 tỷ USD. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 786,3 tỷ USD, trong đó xuất khẩu tăng 14,3%, tiếp tục nâng cao vị thế Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,6%, ổn định tỷ giá và duy trì lãi suất hợp lý đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Đầu tư công vào các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc Bắc - Nam, sân bay Long Thành... thúc đẩy tăng trưởng dài hạn. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn tồn tại nhiều thách thức như: nhu cầu tiêu dùng nội địa còn yếu, doanh nghiệp nhỏ và vừa thiếu thanh khoản, và sự phụ thuộc vào xuất khẩu khiến kinh tế dễ bị tác động từ biến động toàn cầu.

Tại hội nghị tổng kết của Chính phủ và các địa phương đầu năm 2025, Thủ tướng Chính phủ đã đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế đột phá 8-10% cho năm 2025, bứt phá so với chỉ tiêu tăng trưởng 6,5% - 7% mà Quốc Hội đã đề ra, bên cạnh ngưỡng CPI mục tiêu là 4,5%, và cao hơn dự báo của các tổ chức tài chính IMF, WB và ADB (đều dưới 6,5%). Để đảm bảo phát triển bền vững, Việt Nam cần đẩy mạnh cải thiện năng lực cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng trong sản xuất và thích ứng linh hoạt trước những biến động toàn cầu.

TĂNG TRƯỞNG GDP 2024

7,1%

vượt mục tiêu 6,5-7% do Chính phủ đề ra

LẠM PHÁT Ở MỨC

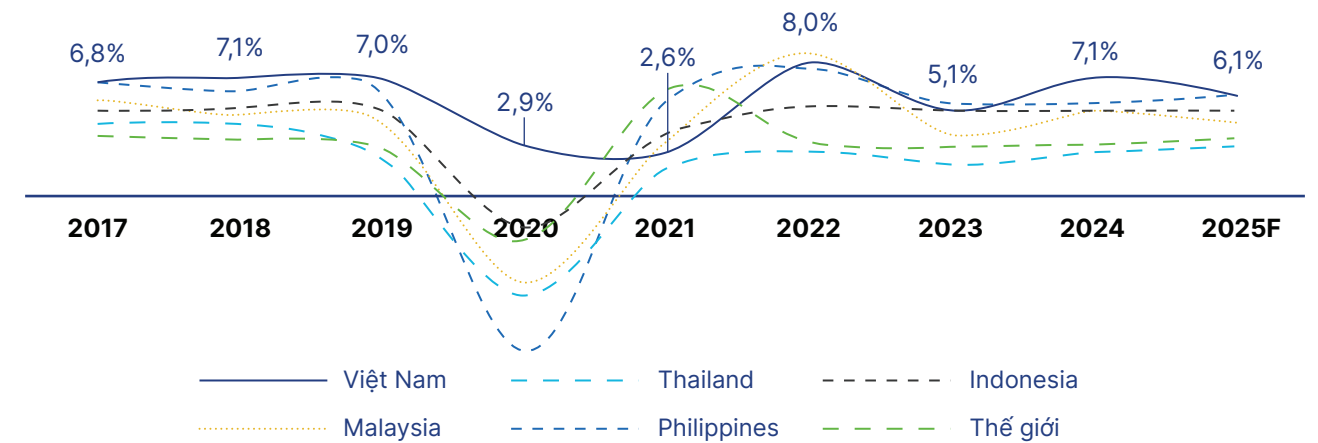
3,6%

MỤC TIÊU GDP 2025

8%-10%

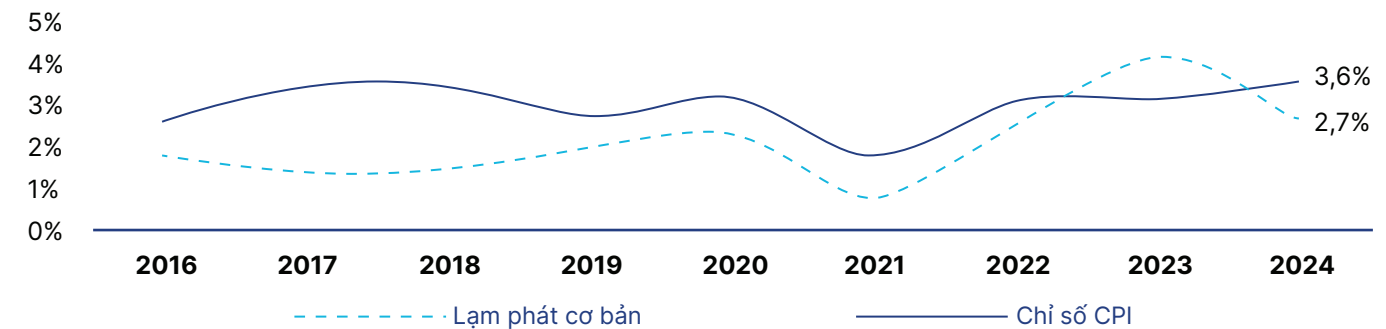
bứt phá so với chỉ tiêu tăng trưởng 6,5% - 7% mà Quốc Hội đã đề ra

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam và khu vực ASEAN - 5
giai đoạn 2017 - 2024 và dự báo 2025

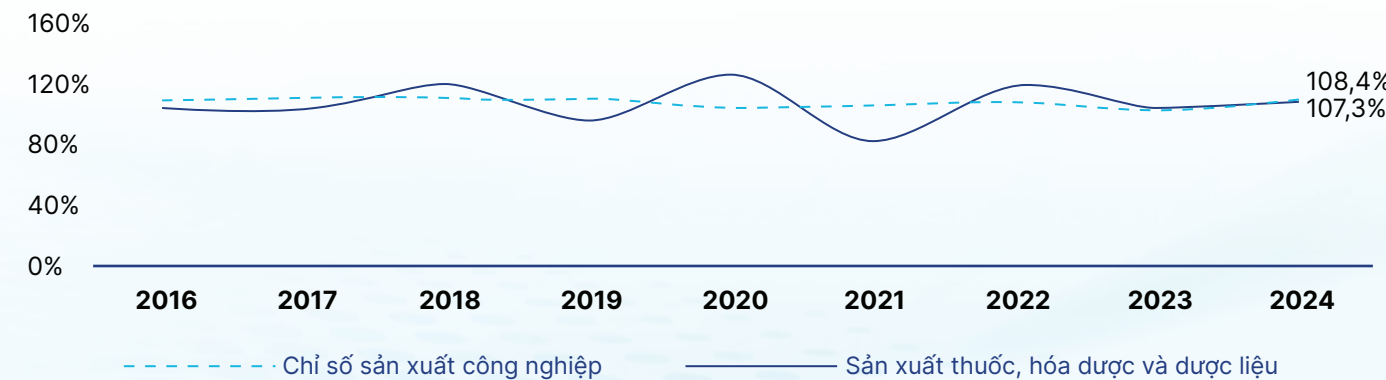


Nguồn: IMF, GSO

Chỉ số CPI và Lạm phát cơ bản của Việt Nam
giai đoạn 2016 - 2024



Chỉ số sản xuất Thuốc, hóa dược và dược liệu
so với chỉ số sản xuất công nghiệp



Nguồn: GSO

KINH TẾ VĨ MÔ & NGÀNH DƯỢC 2024 (tiếp theo)



Ngành dược Việt Nam

Theo số liệu của IQVIA, tổng giá trị thị trường dược phẩm Việt Nam (không bao gồm vaccines) đã tăng trưởng 9% trong năm 2024, tiếp tục là một trong những thị trường tăng trưởng nhanh nhất trên thế giới. Thị trường ghi nhận sự dịch chuyển rõ rệt sang phân khúc các loại thuốc giá trị cao khi sản lượng tiêu thụ của thị trường trong 2 năm qua gần như đi ngang. Đây là chỉ báo cho thấy xu hướng tăng trưởng nhu cầu đối với các sản phẩm giá trị cao.

Ngành dược Việt Nam năm 2024 tiếp tục ghi nhận nhiều thành tựu nổi bật, khẳng định bước tiến trong chuỗi cung ứng y tế. Nhờ triển khai thẩm định hồ sơ đăng ký thuốc trên hệ thống trực tuyến, tiến độ thẩm định được đẩy nhanh, chỉ tính riêng 11 tháng đầu năm 2024, Cục Quản lý dược đã cấp và gia hạn cho 12.333 thuốc, bằng tổng số lượng cấp và gia hạn của 5 năm gần nhất cộng lại. Bộ Y tế cũng đã xử lý 1.334 hồ sơ nhập khẩu thuốc với tổng giá trị 3.867 tỷ USD và 6.861 hồ sơ nhập khẩu nguyên liệu, bao bì, vỏ nang trị giá 427 triệu USD, đảm bảo nguồn cung thuốc, đặc biệt với các loại thuốc hiếm. Xuất khẩu thuốc đạt 280 triệu USD, tăng khoảng 15% so với năm 2023, mở rộng bước đầu nỗ lực đưa sản phẩm Việt Nam tiếp cận thị trường quốc tế. Đáng chú ý, hai khu công nghệ dược và sinh học tại Thái Bình và TP. Hồ Chí Minh được triển khai, kỳ vọng thúc đẩy sản xuất các sản phẩm sinh học giá trị cao như vaccine và thuốc tương đương sinh học. Việt Nam đặt mục tiêu đáp ứng 100% nhu cầu vaccine tiêm chủng mở rộng và 30% nhu cầu tiêm chủng dịch vụ vào năm 2030, khẳng định cam kết trong chiến lược an ninh dược phẩm quốc gia.

Tuy nhiên, ngành dược vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Tỷ lệ nhập khẩu các yếu tố đầu vào vẫn còn cao khiến ngành phải đối mặt với áp lực lớn từ biến động tỷ giá và sự bất ổn trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Dù xuất khẩu tăng trưởng liên tục, công suất sản xuất và năng lực cạnh tranh quốc tế vẫn còn khiêm tốn. Số lượng nhà máy đạt chuẩn EU-GMP và PIC/S vẫn còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận các thị trường khó tính. Đặc biệt, hoạt động đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D) còn nhỏ giọt và cục bộ, khiến ngành chưa thể tạo ra những sản phẩm có giá trị cao và bứt phá trên thị trường toàn cầu.

Triển vọng của ngành dược đang được hỗ trợ mạnh mẽ nhờ các chính sách ưu tiên, đặc biệt là Luật Dược sửa đổi 2024 và Chiến lược Quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Những chính sách này mang lại cơ hội lớn cho Imexpharm trong việc mở rộng danh mục sản phẩm, và rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường. Mặt khác, tỷ lệ phủ bảo hiểm y tế đạt 93,35% cùng tốc độ già hóa dân số nhanh chóng đang làm gia tăng nhu cầu sử dụng dược phẩm, mở ra cơ hội lớn để tăng trưởng doanh thu. Xu hướng thương mại điện tử và y tế số cũng tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cải thiện kênh phân phối và tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn.



Ngành dược Việt Nam năm 2024 tiếp tục ghi nhận nhiều thành tựu nổi bật, khẳng định bước tiến trong chuỗi cung ứng y tế

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Năm 2024, Ban Điều hành Imexpharm đã dẫn dắt hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chiến lược của Hội đồng quản trị đề ra, tập trung nâng cao hiệu quả tài chính, mở rộng thị trường, tối ưu hóa quản trị và thúc đẩy phát triển bền vững. Dù đối mặt với nhiều thách thức, Công ty vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng vượt trội so với các công ty dược trong nước nhờ những giải pháp linh hoạt, đạt được nhiều kết quả tích cực.



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

STT	Chỉ tiêu	2023 (Tỷ VND)	TH 2024 (Tỷ VND)	KH 2024 (Tỷ VND)	% Tăng giảm	%TH 2024/ KH 2024
1	Doanh thu gộp	2.113,9	2.512,8	2.630,1	18,9%	95,5%
2	OTC	1.083,0	1.074,6	1.214,0	-0,8%	88,5%
3	ETC	884,0	1.377,5	1.316,1	55,8%	104,7%
4	Doanh thu thuần	1.994,0	2.205,1	2.364,9	10,6%	93,2%
5	Lợi nhuận trước thuế	377,3	404,2	423,0	7,1%	95,6%
6	EBITDA	463,7	520,8	550,0	12,3%	94,7%
7	Biên EBITDA	23%	23,6%	23%		

Doanh thu gộp năm 2024 của Imexpharm đạt 2.512,8 tỷ đồng, tăng 18,9% so với cùng kỳ 2023, hoàn thành 95,5% kế hoạch năm, vượt xa mức tăng trưởng bình quân của ngành dược nội địa. Doanh thu thuần ghi nhận 2.205,1 tỷ đồng, tăng 10,6%, tương ứng 211,1 tỷ đồng, hoàn thành 93,2% kế hoạch. Mức tăng trưởng này được dẫn dắt bởi sự bứt phá mạnh mẽ của kênh ETC.

Doanh thu gộp 2024 đạt

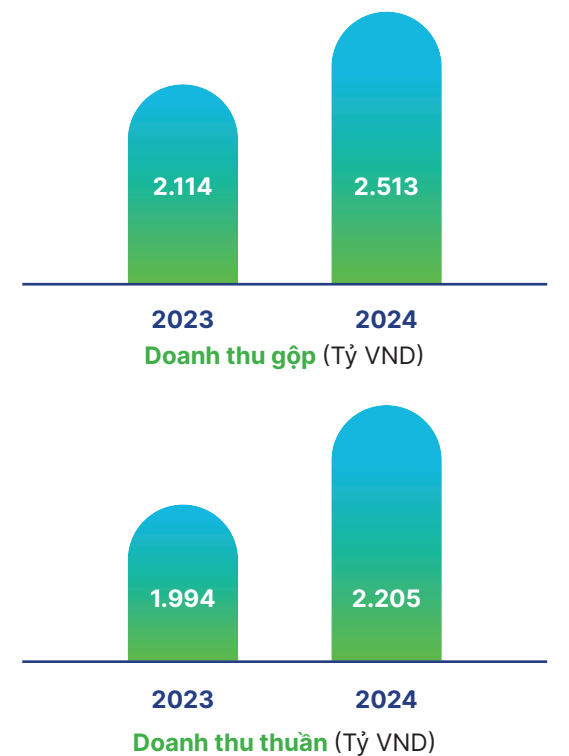
2.512,8 TỶ ĐỒNG

Hoàn thành 95,5% kế hoạch năm

Doanh thu thuần ghi nhận

2.205,1 TỶ ĐỒNG

Hoàn thành 93,2% kế hoạch năm



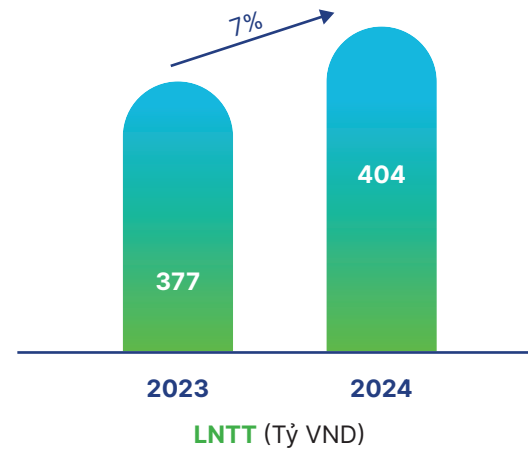
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (tiếp theo)

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 (tiếp)

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 404,2 tỷ đồng, tăng 7,1% so với cùng kỳ, tương ứng tăng 26,9 tỷ đồng, hoàn thành 95,6% kế hoạch năm. Việc kiểm soát chi phí sản xuất, bán hàng và quản lý doanh nghiệp một cách hiệu quả giúp duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận ổn định. Bên cạnh đó, lợi thế cạnh tranh từ hệ thống sản xuất đạt chuẩn EU-GMP, danh mục sản phẩm công nghệ cao và chiến lược tối ưu hóa vận hành đã giúp Imexpharm duy trì khả năng sinh lời bền vững mặc dù chi phí khấu hao năm 2024 tăng đáng kể do vận hành nhà máy IMP4.



Lợi nhuận trước thuế đạt

404,2 TỶ ĐỒNG

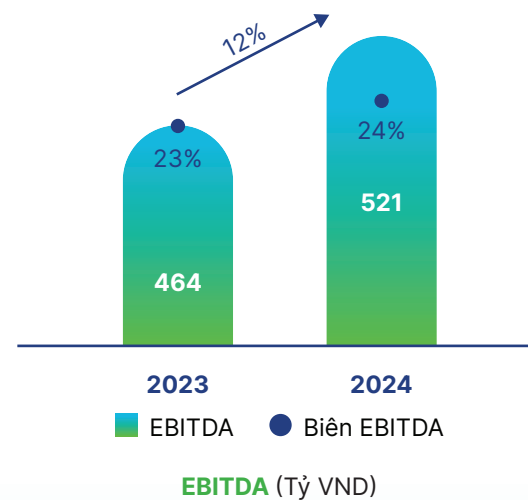
So với cùng kỳ

↑7,1%

Hoàn thành kế hoạch năm

95,6%

EBITDA đạt 520,8 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ, hoàn thành 94,7% kế hoạch năm. Trong năm 2024, Imexpharm tập trung vào các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP có giá trị cao, với hàm lượng công nghệ cao và ít cạnh tranh như thuốc tiêm và viên nén phân tán. Biên EBITDA cải thiện đáng kể, đạt mức cao kỷ lục 24%, vượt chỉ tiêu đề ra tại Đại hội đồng cổ đông, phản ánh hiệu quả của chiến lược tối ưu danh mục sản phẩm. Đây là mức biên EBITDA cao Top đầu các công ty cùng quy mô trong khu vực. Đặc biệt, tỷ trọng doanh thu từ thuốc tiêm tăng lên 33% tổng doanh thu năm 2024, so với mức 26% năm 2023, tiếp tục khẳng định hướng đi ưu tiên các sản phẩm có giá trị cao và hàm lượng công nghệ cao của công ty.



EBITDA đạt

520,8 TỶ ĐỒNG

So với cùng kỳ

↑12,3%

Hoàn thành kế hoạch năm

94,7%

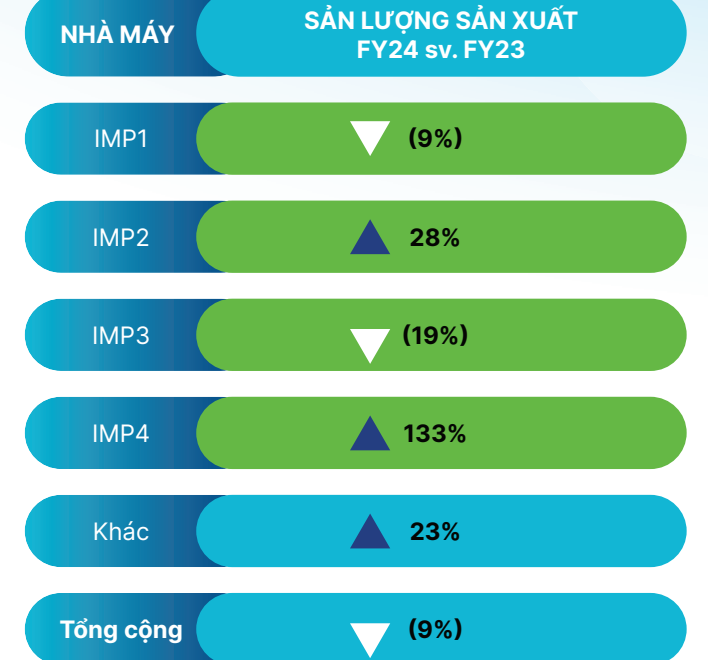
Hiệu suất từng mảng hoạt động

Sản xuất

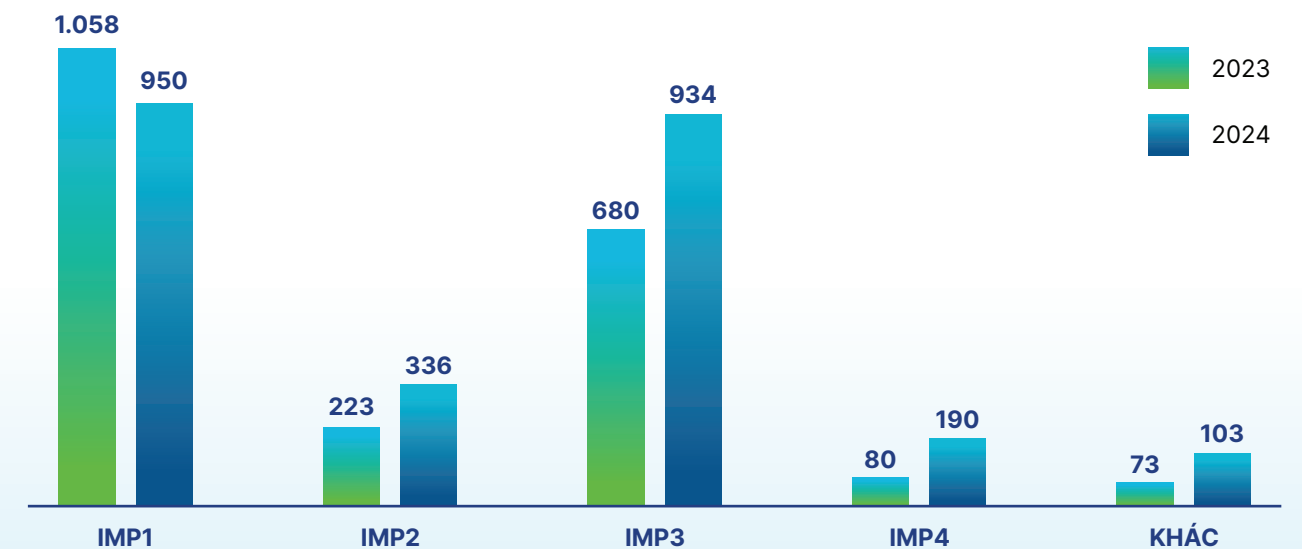
Trong năm 2024, hoạt động sản xuất tại các nhà máy EU GMP của Imexpharm đều tăng trưởng tích cực nhờ nhu cầu thị trường ngày càng tăng đối với các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP trong khi hoạt động sản xuất và bán các sản phẩm WHO GMP chứng lại. Sản lượng sản xuất và doanh thu nhà máy IMP1 giảm lần lượt 9% và 10,2% trong khi tại nhà máy IMP2 và IMP4, sản lượng sản xuất tăng 28% và 133% tương ứng với tăng trưởng doanh thu lần lượt 50,4% và 139,2%. Riêng đối với Nhà máy IMP3, sản lượng giảm 19% nhưng doanh thu vẫn tăng mạnh 37,4% nhờ sự dịch chuyển danh mục sản phẩm sang các loại thuốc tiêm có hàm lượng công nghệ cao và giá trị cao hơn hẳn thuốc uống.

Imexpharm tiếp tục củng cố năng lực sản xuất thuốc đạt chuẩn EU-GMP khi 1 dây chuyền cuối cùng của nhà máy IMP4 chính thức được công nhận EU-GMP, nâng tổng số dây chuyền EU-GMP tại Imexpharm lên con số 12, tiếp tục dẫn đầu toàn thị trường và vượt xa các doanh nghiệp dược khác về quy mô hệ thống sản xuất EU GMP.

Sản lượng theo nhà máy (đơn vị sản phẩm)



Doanh thu theo nhà máy (Tỷ VND)



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (tiếp theo)

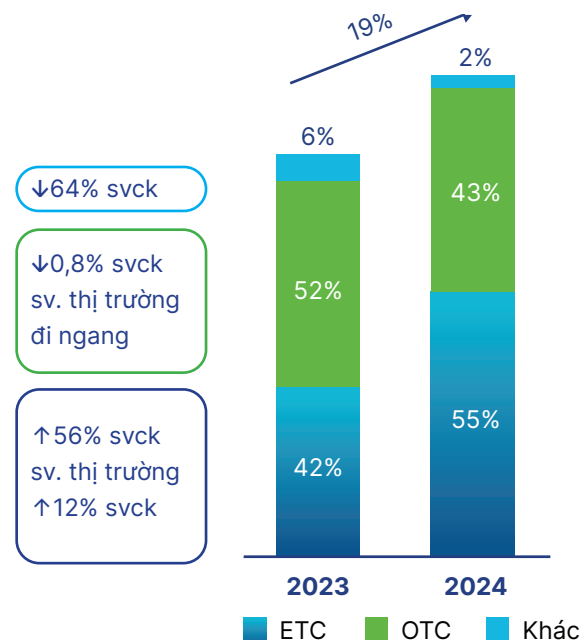
Hiệu suất từng mảng hoạt động (tiếp)

Bán hàng

Doanh thu gộp năm 2024 bao gồm 55% đến từ kênh ETC, 43% từ kênh OTC và 2% là doanh thu khác bao gồm xuất khẩu, CMO, cắt lô cho đối tác. Trong đó, kênh ETC ghi nhận doanh thu 1.377,5 tỷ đồng, tăng 55,8%, tương đương 493,5 tỷ đồng, vượt 4,7% kế hoạch nhờ tăng trưởng của các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP tại các nhà máy IMP2, IMP3 và IMP4. Doanh thu từ kênh OTC đạt 1.074,6 tỷ đồng, giảm nhẹ 0,8%, tương đương giảm 8,4 tỷ đồng trong bối cảnh kênh bán lẻ của các doanh nghiệp trong nước hầu như không tăng trưởng. Trong đó, doanh thu bán lẻ qua các quầy thuốc và phòng khám hầu như đi ngang; bán lẻ qua nhà phân phối giảm 15% so với cùng kỳ, từng bước thu hẹp vai trò so với các chuỗi nhà thuốc khi kênh chuỗi tăng 74% so với cùng kỳ. Doanh thu kênh chuỗi hiện đóng góp 9% tổng doanh thu OTC. Sự nhanh nhạy bắt kịp xu hướng tiêu dùng dược phẩm tại các chuỗi nhà thuốc có thương hiệu phủ rộng nhiều tỉnh thành và trên cả nước đã giúp Imexpharm nhanh chóng thắt chặt quan hệ với các đối tác lớn, duy trì hiệu quả hoạt động kênh OTC.

Nhờ tiếp tục tận dụng một cách có hiệu quả các thế mạnh trên kênh ETC và linh hoạt thích ứng với xu hướng mới trên OTC, Imexpharm trở thành một trong số ít doanh nghiệp được lớn trong nước có doanh thu thuần tăng trưởng 2 con số (10,6%) lên mức 2.205,1 tỷ đồng.

Doanh thu gộp theo kênh



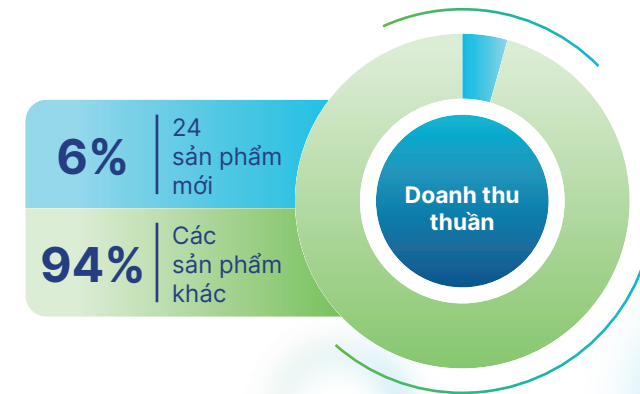
Nghiên cứu & Phát triển

Hoạt động Nghiên cứu & Phát triển (R&D) là một trong những trọng tâm kinh doanh năm 2024, giúp củng cố vị thế tiên phong của Imexpharm trong sản xuất dược phẩm chất lượng EU-GMP. Công ty tập trung nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chăm sóc sức khỏe với chất lượng ổn định và hiệu quả điều trị vượt trội.

Nhờ chiến lược đầu tư bài bản, trong năm 2024, Imexpharm đã ra mắt 24 sản phẩm mới song song với việc triển khai 98 dự án R&D, đảm bảo tiềm năng tăng trưởng dài hạn cho công ty từ danh mục thuốc mới. Công ty tiếp tục đăng ký thành

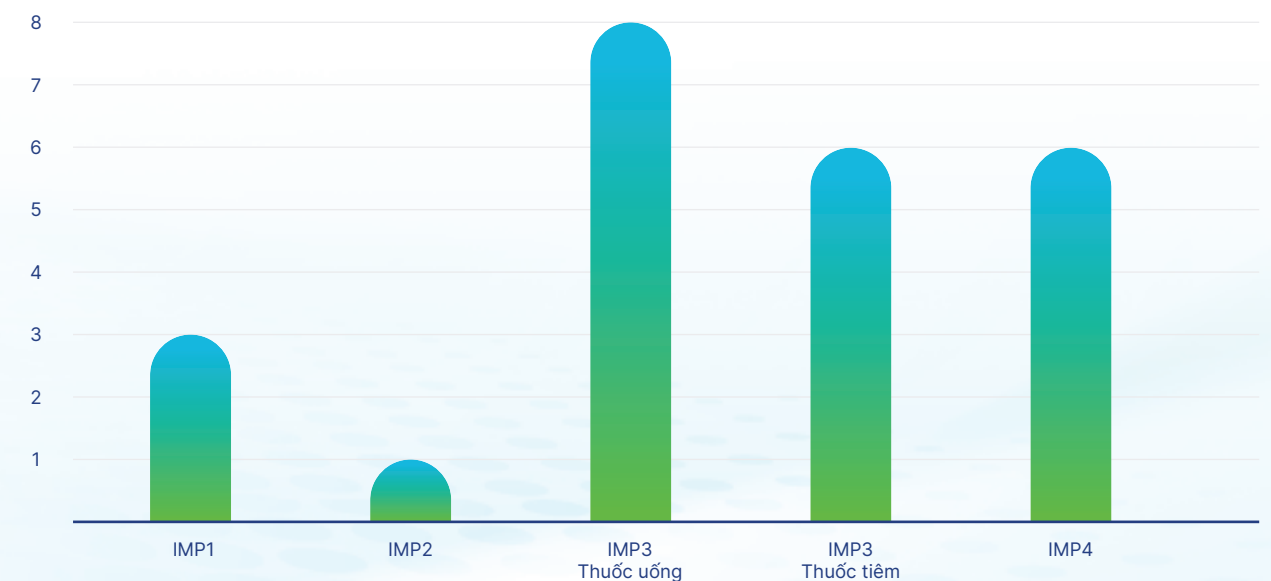
công thêm 1 giấy phép lưu hành tại Châu Âu (EU MA) cho sản phẩm Levofloxacin Injectable, nâng tổng số EU MA lên 28, một lần nữa khẳng định năng lực sản xuất theo tiêu chuẩn EU-GMP và mở rộng cơ hội vươn ra thị trường toàn cầu.

Những kết quả ấn tượng này bắt nguồn từ định hướng đầu tư mạnh mẽ cho hoạt động nghiên cứu và sản xuất thuốc theo chuẩn Châu Âu từ nhiều thập kỷ trước, mang lại cho Imexpharm một nền tảng vững vàng và rất khó bắt chước. Đây chính là động lực giúp công ty tiếp tục nâng cao vị thế trên bản đồ dược phẩm Việt Nam và trong khu vực.



98
Dự án
R&D

24
Sản phẩm
mới



- 4
- Danh mục các từ viết tắt
- 5
- Điểm nhấn năm 2024
- 6
- Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7
- Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8
- Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9
- Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10
- TỔNG QUAN IMEXPHARM
- 32
- ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37
- BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 38
- Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39
- Báo cáo hoạt động của BDH
- 46
- Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52
- Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

- 54
- QUẢN TRỊ CÔNG TY
- 80
- PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- 89
- BÁO CÁO TÀI CHÍNH

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty trong năm 2024 đạt 2.504,8 tỷ đồng, tăng 4,7% so với năm 2023. Tài sản ngắn hạn tăng 16,8% lên 1.409,5 tỷ đồng, chiếm 56,3% tổng tài sản, chủ yếu nhờ vào lợi nhuận tăng trưởng tốt, IMP có thêm nhiều tiền mặt (tiền và các khoản tương đương tiền tăng 52,5%), đồng thời các khoản phải thu tăng theo doanh thu của kênh ETC và tài sản dài hạn giảm 7,6% xuống 1.095,2 tỷ đồng, chiếm 43,7% tổng tài sản, do khấu hao tài sản hàng năm đồng thời IMP không thực hiện các khoản đầu tư mới trọng yếu nào trong năm 2024, các khoản đầu tư chủ yếu tập trung vào bảo trì, bảo dưỡng thiết bị cũ và đầu tư thêm thiết bị cho các sản phẩm mới nhưng không đáng kể.

Các khoản đầu tư dài hạn giảm 6,1% xuống 67,1 tỷ đồng do trong năm công ty đã thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười (Mephydica), theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/2024-NQ-HĐQT-IMP về việc chuyển nhượng toàn bộ 330.800 cổ phần.

Tình hình nguồn vốn

Tổng nguồn vốn của công ty trong năm 2024 đạt 2.504,8 tỷ đồng, tăng 4,7% so với năm 2023. Cơ cấu vốn tiếp tục duy trì tỷ lệ cao của vốn chủ sở hữu, chiếm 87,2% tổng nguồn vốn, trong khi nợ phải trả chiếm 12,8%, trong đó không có nợ vay dài hạn.

Nợ phải trả năm 2024 tăng nhẹ 4,4%, đạt 321,7 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn nhà cung cấp tăng 9%, theo tốc độ tăng của doanh thu, trong khi đó vay ngắn hạn của IMP tăng mạnh 74% vào cuối tháng 12/2024, tuy nhiên số lượng vay này chỉ chiếm 3% tổng tài sản và chủ yếu phục vụ cho nhu cầu vốn lưu động của Công ty.

Vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng trưởng ổn định, đạt 2.183,1 tỷ đồng, tăng 4,7% so với năm trước nhờ tăng trưởng tích lũy lợi nhuận để lại. Trong năm, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên mức 1.540 tỷ đồng thông qua chia cổ tức bằng cổ phiếu 10%, và chi trả cổ phiếu thưởng cho toàn bộ cổ đông với tỷ lệ 1:1 từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Tổng tài sản trong năm 2024 đạt

2.504,8 TỶ ĐỒNG

tăng 4,7% so với năm 2023

Tài sản ngắn hạn

↑16,8%

Tài sản dài hạn

↓7,6%

Vốn chủ sở hữu tăng trưởng ổn định

2.183,1 TỶ ĐỒNG

tăng 4,7% so với năm 2023

Vốn điều lệ

1.540 TỶ ĐỒNG

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2023	2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,9	4,4
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,6	2,2
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Ng/Tổng tài sản	%	12,9	12,8
Hệ số Ng/Vốn chủ sở hữu	%	14,8	14,7
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,1	1,9
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,9	0,9
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
ROS	%	15,0	14,6
ROE	%	15,1	15,0
ROA	%	12,8	13,1

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán của Imexpharm luôn được duy trì ở mức rất tốt, rủi ro tín dụng thấp nhờ vậy công ty có thể thương lượng thời gian thanh toán và lãi suất tốt với các nhà cung cấp và ngân hàng. Hệ số thanh toán ngắn hạn đạt 4,4 lần, tăng so với mức 3,9 lần năm 2023. Hệ số thanh toán nhanh cũng tăng lên 2,2 lần, cao hơn mức 1,6 lần của năm trước. Khấu vị rủi ro thấp, không sử dụng vốn vay dài hạn và chính sách tồn kho hợp lý, góp phần duy trì khả năng thanh toán rất tốt của Imexpharm.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Imexpharm duy trì tỷ lệ nợ/ tổng tài sản và nợ/ vốn chủ sở hữu tương đối thấp, lần lượt ở mức 12,8% và 14,7%, hầu như ngang bằng so với năm 2023. Mặc dù tỷ lệ nợ/ vốn chủ chưa thực sự là tối ưu để có chi phí sử dụng vốn thấp nhất do công ty đang trong giai đoạn khai thác các cơ sở hiện hữu, tuy nhiên, khi dự án IMP5 khởi động, IMP dự kiến sẽ nâng nợ vay để đáp ứng yêu cầu mở rộng.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho của Imexpharm giảm nhẹ xuống 1,9 vòng, so với mức 2,1 vòng của năm 2023 chủ yếu do việc tăng hàng tồn kho vào cuối năm để đáp ứng nhu cầu trong quý 1 cho các sản phẩm hàng chủ lực. Vòng quay tổng tài sản tiếp tục duy trì ổn định ở mức 0,9 vòng khi công ty không có nhiều khoản đầu tư mới và đã duy trì tốc độ tăng trưởng của doanh thu thuần trong năm 2024.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Năm 2024, Imexpharm tiếp tục duy trì khả năng sinh lời ổn định với ROS (lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần) đạt 14,6%, giảm nhẹ so với 15,0% năm 2023, chủ yếu do ảnh hưởng của gia tăng chi phí khấu hao tại nhà máy IMP4. ROE (lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) đạt 15,0% và ROA (lợi nhuận trên tổng tài sản) tăng lên 13,1%, cao hơn mức 12,8% của năm trước mặc dù tăng trưởng lợi nhuận năm 2024 thấp hơn 2023, Imexpharm trở thành doanh nghiệp dẫn đầu về mức sinh lời trên tổng tài sản trong nhóm các công ty dược nội địa có quy mô lớn.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9	Thông điệp Tổng Giám đốc
---	--------------------------

10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
----	---------------------

32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
----	-----------------------

37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
----	----------------------------

38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
----	------------------

80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
----	---------------------

89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
----	-------------------

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Tình hình tài chính (tiếp theo)

Đánh giá tác động của chênh lệch tỷ giá và lãi vay

Chỉ tiêu	2023 (Tỷ VND)	2024 (Tỷ VND)	%Tăng giảm
Lãi tiền gửi	16,9	7,9	-53,3%
Chi phí lãi vay	6,0	3,5	-42,2%
Lãi chênh lệch tỷ giá	5,0	3,6	-26,6%
Lỗ chênh lệch tỷ giá	2,4	1,2	-47,5%

Năm 2024, lãi tiền gửi của Imexpharm đạt 7,9 tỷ đồng, giảm 53,3% so với năm 2023 do mặt bằng lãi suất tiền gửi thấp hơn. Đồng thời, chi phí lãi vay cũng giảm 42,2%, còn 3,5 tỷ đồng, công ty đã tối ưu hóa cơ cấu tài chính và giảm thiểu vay nợ để hạn chế áp lực chi phí lãi vay. Về tác động từ tỷ

giá, lãi chênh lệch tỷ giá trong năm đạt 3,6 tỷ đồng, giảm 26,6% so với năm trước do sự ổn định hơn của tỷ giá hối đoái. Lỗ chênh lệch tỷ giá cũng giảm mạnh 47,5%, chỉ còn 1,2 tỷ đồng, công ty đã kiểm soát tốt rủi ro biến động tỷ giá, giúp hạn chế ảnh hưởng không có lợi lên hoạt động tài chính.



Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Tháng 10/2024, ĐHCĐ Imexpharm đã thông qua việc triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh. Thông tin chi tiết về Dự án như sau:

Tên dự án	Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh
Mục tiêu dự án	- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu trong nước - Tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty - Đáp ứng mục tiêu mở rộng thị trường xuất khẩu
Diện tích đất sử dụng	97.602,1 m ²
Thời hạn hoạt động của dự án	50 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư
Quy mô dự án dự kiến	Diện tích: 25.000 m ² Công suất thiết kế dự kiến: 1,4 tỷ đơn vị sản phẩm
Tiêu chuẩn nhà máy	EU-GMP
Địa điểm xây dựng	Cụm công nghiệp Quảng Khánh (giai đoạn 1), thuộc xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh và xã An Bình huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
Tổng mức đầu tư của dự án	1.495 tỷ đồng (Một ngàn bốn trăm chín mươi lăm tỷ đồng)
Nguồn vốn đầu tư dự kiến	Vốn chủ sở hữu 20%: 300 tỷ đồng Vốn vay 80%: 1.195 tỷ đồng
Thời gian thực hiện dự án dự kiến	- Khởi công xây dựng: Quý 4/2025 - Hoàn thành xây dựng: Cuối năm 2028 - Đưa vào vận hành: Từ 2028 – 2030



Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Năm 2024, Ban Tổng Giám đốc Imexpharm đánh giá cao những kết quả đạt được trong việc tối ưu hóa sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường. Công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp tiết kiệm năng lượng, giúp cường độ tiêu thụ điện giảm 10%, tiêu thụ dầu DO giảm 3%, và cường độ tiêu thụ nước giảm 13% so với năm trước. Đồng thời, tỷ lệ tái chế nguyên vật liệu đạt 15%, thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc hướng tới mô hình sản xuất xanh và bền vững.

Bên cạnh đó, hệ thống xử lý khí thải và chất thải tiếp tục được vận hành nghiêm ngặt, đảm bảo các tiêu chuẩn môi trường quốc tế, giúp phát thải khí nhà kính trực tiếp (Scope 1) duy trì ở mức kiểm soát và không có vi phạm nào về môi trường trong năm 2024. Với định hướng phát triển bền vững, Imexpharm sẽ tiếp tục đầu tư vào công nghệ sản xuất sạch, sử dụng năng lượng tái tạo và nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên trong những năm tới, đảm bảo sự cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và trách nhiệm môi trường.

Cường độ tiêu thụ điện

↓10%

Tiêu thụ dầu DO

↓3%

Cường độ tiêu thụ nước

↓13%

Tỷ lệ tái chế nguyên vật liệu

15%

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động



Hoàn thành
100%
Kế hoạch tuyển dụng

Top 1

Môi trường làm việc tốt nhất
ngành Dược Việt Nam

Năm 2024, Imexpharm tiếp tục khẳng định cam kết xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn và hạnh phúc cho đội ngũ nhân sự. Với tổng số nhân sự đạt 1.452 người, thu nhập bình quân tăng 9% so với năm 2023, công ty không ngừng nâng cao chất lượng đời sống và phúc lợi cho người lao động.

Imexpharm hoàn thành 100% kế hoạch tuyển dụng, đảm bảo đội ngũ nhân sự sẵn sàng đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động. Bên cạnh đó, công ty chú trọng phát triển năng lực đội ngũ khi 100% nhân viên tham gia các chương trình đào tạo bài bản, góp phần nâng cao kỹ năng chuyên môn và hiệu suất làm việc.

An toàn lao động luôn được ưu tiên hàng đầu, với việc triển khai hệ thống Lockout-Tagout (LOTO) nhằm đảm bảo an toàn thiết bị, chương trình khám sức khỏe nghề nghiệp trước khi nhận việc, cùng với khám sức khỏe định kỳ để theo dõi và bảo vệ sức khỏe nhân viên. Bên cạnh đó, công ty cũng trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo tiêu chuẩn an toàn, đảm bảo môi trường làm việc an toàn và giảm thiểu rủi ro trong quá trình sản xuất.

Nhờ những nỗ lực không ngừng, Imexpharm vinh dự được xếp hạng **Top 1 môi trường làm việc tốt nhất ngành Dược Việt Nam**, khẳng định vị thế hàng đầu trong việc chăm lo đời sống nhân sự và xây dựng văn hóa doanh nghiệp bền vững.

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- 38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
- 39 Báo cáo hoạt động của BDH
- 46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
- 52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty (tiếp theo)

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Imexpharm khẳng định trách nhiệm xã hội với cộng đồng thông qua các hoạt động thiết thực và ý nghĩa. Công ty đã đóng góp hơn 1,4 tỷ đồng cho công tác an sinh xã hội, bao gồm học bổng cho hơn 220 học sinh, sinh viên và hỗ trợ giáo dục thông qua các chương trình khuyến học. Bên cạnh đó, Imexpharm đồng hành cùng các tổ chức từ thiện, hỗ trợ các gia đình khó khăn và đóng góp cho các hoạt động cứu trợ thiên tai. Đặc biệt, Công ty tiếp tục tổ chức và tài trợ Giải Quần vợt Ngành Y tế ĐBSCL lần thứ 15, thể hiện sự đồng hành tri ân cùng đội ngũ y tế. Những nỗ lực này góp phần tạo dựng hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm, gắn kết với sự phát triển bền vững của cộng đồng.

Công ty đã đóng góp hơn

1,4 TỶ ĐỒNG

cho công tác an sinh xã hội, bao gồm học bổng cho hơn 220 học sinh, sinh viên và hỗ trợ giáo dục thông qua các chương trình khuyến học.



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2024 đánh dấu bước tiến quan trọng của Imexpharm trong việc nâng cao hiệu quả vận hành và củng cố năng lực cạnh tranh thông qua những cải tiến mạnh mẽ về tổ chức và quản lý.

Công ty đã kiện toàn cơ cấu tổ chức, thu hút và bổ sung đội ngũ quản lý cấp cao giàu kinh nghiệm, từ đó nâng cao năng lực điều hành và tối ưu hiệu suất hoạt động. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi không ngừng được cải thiện, tạo động lực mạnh mẽ cho nhân sự và nâng cao khả năng thu hút, giữ chân nhân tài.

Bên cạnh đó, Imexpharm tiếp tục tinh gọn bộ máy quản lý, tối ưu hóa quy trình nội bộ và thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, sáng tạo và bền vững. Những thay đổi này không chỉ giúp công ty vận hành linh hoạt và hiệu quả hơn mà còn tạo nền tảng vững chắc để thích ứng với những thách thức mới, duy trì đà tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường ngày càng cạnh tranh.

Imexpharm tiếp tục tinh gọn bộ máy quản lý, tối ưu hóa quy trình nội bộ và thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, sáng tạo và bền vững



Những tiến bộ và thách thức của Imexpharm trong năm 2024

Những tiến bộ đạt được trong năm 2024

Năm 2024 ghi dấu những bước tiến quan trọng của Imexpharm, thể hiện rõ tinh thần đổi mới và cam kết vững chắc đối với sự phát triển bền vững.

Đổi mới trong công tác quản trị

Lần đầu tiên, Imexpharm tổ chức Đại hội Cổ đông tại TP.HCM, ứng dụng công nghệ bỏ phiếu điện tử nhằm nâng cao tính minh bạch và chuyên nghiệp trong quy trình tổ chức. Sự kiện nhận được sự ủng hộ tích cực từ cổ đông, nhà đầu tư và đối tác, thể hiện niềm tin vào chiến lược phát triển của công ty.

Tăng cường tiềm lực tài chính

Việc phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 1:1 đã giúp Imexpharm trở thành doanh nghiệp niêm yết có vốn điều lệ lớn nhất trong ngành dược phẩm Việt Nam, tạo nền tảng tài chính vững chắc cho giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

Chuyển đổi số mạnh mẽ

Imexpharm đã hoàn tất quá trình chuẩn bị và chính thức triển khai hệ thống **SAP S/4HANA Cloud Private Edition** từ ngày 1/1/2025, trở thành công ty dược phẩm đầu tiên tại Việt Nam áp dụng hệ thống ERP tiên tiến này cùng với chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS. Đây là cột mốc quan trọng trong lộ trình số hóa, giúp nâng cao hiệu quả quản trị, tự động hóa quy trình và tăng cường năng lực cạnh tranh.

Ứng dụng công nghệ toàn diện

Công ty đã triển khai thành công hàng loạt dự án công nghệ quan trọng, bao gồm:

- **Hệ thống An toàn bảo mật thông tin (ISMS)** theo tiêu chuẩn ISO 27000, nâng cao khả năng bảo vệ dữ liệu.
- **Hệ thống kiểm soát và quản lý hóa đơn đầu vào – Bizzī**, tối ưu hóa quy trình kế toán.
- **Hệ thống đào tạo trực tuyến – E-learning**, hỗ trợ nâng cao năng lực nhân sự.
- **Hệ thống quản lý quan hệ khách hàng (CRM)** và **hỗ trợ khách hàng qua Zalo OA**, tăng cường tương tác với đối tác và khách hàng.

Những thành tựu này không chỉ giúp Imexpharm nâng cao hiệu suất hoạt động mà còn củng cố vị thế dẫn đầu trong ngành dược phẩm Việt Nam, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Những tiến bộ và thách thức của Imexpharm trong năm 2024 (tiếp theo)

Những khó khăn và thách thức trong năm 2024

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Imexpharm vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức trong năm 2024, đòi hỏi công ty phải nỗ lực không ngừng để duy trì đà tăng trưởng và nâng cao sức cạnh tranh.

Áp lực cạnh tranh gia tăng

Các công ty dược đa quốc gia tiếp tục mở rộng thị phần tại Việt Nam, đặc biệt trong kênh ETC, làm gia tăng mức độ cạnh tranh và đặt ra thách thức lớn cho Imexpharm trong việc duy trì vị thế trên thị trường.

Biến động chi phí đầu vào

Giá nguyên liệu dược phẩm không ổn định cùng với chi phí khấu hao gia tăng tại nhà máy IMP4 đã tạo áp lực đáng kể lên biên lợi nhuận, dù công ty đã triển khai nhiều biện pháp kiểm soát chi phí hiệu quả.

Suy giảm doanh thu kênh OTC

Do ảnh hưởng từ những khó khăn chung của thị trường, doanh thu kênh OTC giảm 0,8% so với cùng kỳ, tác động đến tốc độ tăng trưởng chung của công ty.

Chưa hoàn thành kế hoạch đề ra

Dù duy trì mức tăng trưởng tích cực, Imexpharm vẫn chưa đạt được toàn bộ chỉ tiêu đặt ra, với doanh thu thuần đạt 93,2% kế hoạch và lợi nhuận trước thuế đạt 95,6%. Trước thực tế này, Ban Tổng Giám đốc cam kết sẽ rút kinh nghiệm, tối ưu vận hành và điều chỉnh chiến lược để nâng cao hiệu quả trong năm tới.

Thách thức trong nâng cấp hệ thống sản xuất

Việc đầu tư nâng cấp hệ thống theo tiêu chuẩn quốc tế không chỉ đòi hỏi nguồn lực lớn mà còn đặt ra yêu cầu cao về quản lý chất lượng, đào tạo nhân sự và đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của thị trường xuất khẩu.

Những thách thức này là động lực để Imexpharm tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh và tối ưu hóa chiến lược, hướng tới sự phát triển bền vững trong tương lai.

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ



Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Ý kiến của Kiểm toán đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Imexpharm là ý kiến chấp nhận toàn phần. Do đó, Ban Tổng Giám không giải trình gì thêm.



Mục tiêu chiến lược năm 2025

Kiểm soát và thực thi kế hoạch tài chính

Giám sát chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tổng doanh thu và EBITDA theo kế hoạch năm 2025.

Phát triển thị trường miền Bắc

Triển khai các giải pháp phục hồi và mở rộng thị phần tại khu vực miền Bắc.

Nâng cao quản trị rủi ro

Hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các chi nhánh bán hàng và phòng ban, đảm bảo tuân thủ tuyệt đối các quy định của công ty, đặc biệt trong các gói thầu quốc gia.

Tối ưu chuỗi cung ứng

Phối hợp liên bộ phận Bán hàng, Marketing, Kế hoạch và Sản xuất để đảm bảo tiến độ cung ứng hàng hóa kịp thời.

Đảm bảo dòng tiền

Quản lý dòng tiền hiệu quả để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, chi trả các chính sách và triển khai kế hoạch đầu tư mở rộng tại Dự án Cát Khánh.

Kiểm soát chi phí

Theo dõi sát biến động giá nguyên liệu và tỷ giá để ổn định giá thành, đảm bảo mục tiêu EBITDA.

Triển khai dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh

Hoàn thiện báo cáo tiền khả thi, trình phê duyệt đầu tư và khởi công dự án trong quý 04/2025, đồng thời phân bổ nguồn lực tài chính và nhân sự phù hợp để triển khai dự án song song với việc duy trì tăng trưởng hiện tại.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Nội dung	Kết quả
I. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024	
Tổng doanh thu	Tổng doanh thu của Imexpharm năm 2024 đạt 2.512,8 tỷ đồng, hoàn thành 95,5% kế hoạch, tăng trưởng 18,9% so với năm 2023
Doanh thu thuần	Doanh thu thuần đạt 2.205,1 tỷ đồng, hoàn thành 93,2% kế hoạch, tăng 10,6% so với năm trước
Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng, hoàn thành 95,6% kế hoạch, tăng 7,1% so với năm trước
EBITDA (Lợi nhuận trước lãi vay, thuế và khấu hao - đã được điều chỉnh loại trừ thu nhập và chi phí tài chính)	EBITDA năm 2024 đạt 520,8 tỷ đồng, hoàn thành 94,7% kế hoạch, tăng trưởng 12,3% so với năm 2023
II. Lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập cho BCTC 2024	
Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán độc lập cho BCTC 2024.	Căn cứ Tờ trình của Tổng Giám đốc, và xem xét theo đề xuất của Ủy ban Kiểm toán, HĐQT đã ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán số 01/IMP-KPMG ngày 12/07/2024 với Công ty TNHH KPMG Việt Nam
III. Phân phối lợi nhuận của năm 2023	
Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 10% mệnh giá của số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ngày 23/07/2024, Công ty hoàn thành chi hơn 70 tỷ đồng để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền cho năm tài chính 2023
Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% mệnh giá của số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Ngày 18/07/2024, Công ty hoàn thành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông với tỷ lệ 10%, tương ứng với 6.999.832 cổ phiếu
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo tỷ lệ 7,27% lợi nhuận sau thuế được phân phối	Công ty đã trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 32 tỷ đồng
Thưởng Hội đồng quản trị do vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2023	Thưởng Hội đồng quản trị do vượt kế hoạch lợi nhuận: gần 4,4 tỷ đồng.

Nội dung

Kết quả

IV. Thù lao, tiền thưởng của HĐQT và các Ủy ban HĐQT năm 2024

Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các Ủy ban HĐQT năm 2024: 2% trên lợi nhuận trước thuế và trước chi phí thực chi cho HĐQT và các Ủy ban HĐQT

Công ty đã thực hiện trích lập thù lao, chi phí hoạt động cho HĐQT và các Ủy ban HĐQT năm 2024 theo sự phê chuẩn của ĐHĐCĐ, với tổng số tiền 12,6 tỷ đồng

V. Mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý trong năm 2024

Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan đến việc mua bảo hiểm năm 2024

- Tổng Giám đốc ký hợp đồng mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý số VNDAOA10330124 ngày 02/05/2024 với Công ty TNHH Bảo hiểm Chubb Việt Nam
- Thời hạn bảo hiểm: 12 tháng
- Tổng giới hạn trách nhiệm: 10.000.000 Đô la Mỹ
- Mức phí bảo hiểm: 12.500 Đô la Mỹ (trước VAT)

Giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý hàng năm, chủ động tái tục khi bảo hiểm hết hạn.

VI. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ phát hành là 100% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

Đầu tháng 10/2024, Công ty hoàn thành phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông với tỷ lệ 100%, tương ứng với 77.004.481 cổ phiếu

VII. Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

Phê duyệt việc từ nhiệm của Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh thành viên Hội đồng quản trị theo Thư từ nhiệm

Bà Chun Chaerhan không còn là thành viên Hội đồng quản trị Imexpharm từ ngày 30/10/2024

Bầu bổ sung Ông Sung Min Woo làm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2027

Ông Sung Min Woo trở thành thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2027 từ ngày 30/10/2024

VIII. Miễn chào mua công khai

Miễn chào mua công khai cho việc chuyển nhượng cổ phần nội bộ của SK Investment Vina III Pte. Ltd.

SK Investment Vina III Pte. Ltd. chưa thực hiện việc chuyển nhượng. Tuy nhiên việc phê duyệt miễn chào mua công khai không phải là cam kết pháp lý của SK trong việc mua cổ phần IMP

IX. Đầu tư mở rộng

Triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh – Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (IMP5)

- Hội đồng quản trị đã thông qua Báo cáo nghiên cứu Tiềm khả thi của Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh do IQVIA – APAC lập
- Hội đồng quản trị đã phê duyệt việc thanh toán tiền thuê đất tại Cụm Công nghiệp Quảng Khánh – Đồng Tháp trong giữa đầu tháng 3/2025 để chuẩn bị triển khai dự án IMP5
- Imexpharm sẽ thực hiện các thủ tục xin cấp phép xây dựng và dự kiến khởi công Dự án trong quý 4/2025

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

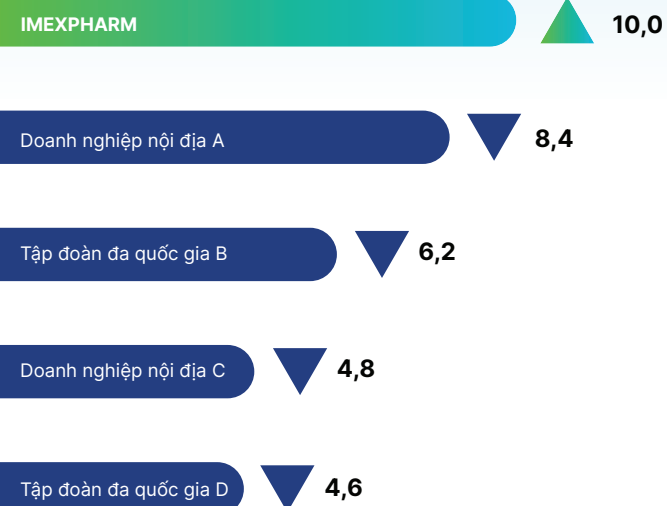


Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, thị trường dược phẩm Việt Nam ghi nhận tốc độ tăng trưởng chậm lại sau giai đoạn phục hồi mạnh mẽ trong năm 2023. Tổng mức tiêu thụ thuốc toàn thị trường ước tính tăng trưởng 11% so với năm trước (theo IQVIA). Nếu loại trừ doanh thu từ vắc-xin và bộ kit xét nghiệm, mức tăng trưởng thực tế của ngành chỉ đạt 9%, phản ánh những thách thức nhất định trong nhu cầu và cạnh tranh.

Dưới sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc theo đúng chiến lược đã được Hội đồng Quản trị định hướng, Imexpharm tiếp tục duy trì đà tăng trưởng vượt trội so với thị trường chung. Kết thúc năm 2024, Công ty ghi nhận tổng doanh thu 2.512,8 tỷ đồng, hoàn thành 95,5% kế hoạch, tăng trưởng 18,9%, cao gấp đôi mức tăng trưởng toàn ngành, qua đó nâng thị phần lên 1,46%. Trong đó, nhóm sản phẩm kháng sinh tiếp tục dẫn đầu với thị phần trên 10% tổng thị phần thuốc kháng sinh tại Việt Nam (nhóm J01), giúp Imexpharm giữ vững vị thế Top 1 trong sản xuất và phân phối kháng sinh, đặc biệt là các dòng kháng sinh thế hệ mới.

IMP đứng số 1 ở thị trường kháng sinh (% thị phần)



Nguồn: IQVIA (không bao gồm vaccines)

Tổng doanh thu

2.512,8 Tỷ đồng

Hoàn thành kế hoạch

95,5%

Tăng trưởng

18,9%

Doanh thu thuần của Imexpharm năm 2024 tăng 10,6% so với cùng kỳ, đạt 2.205,1 tỷ đồng, nhờ vào sự tăng trưởng vượt trội của kênh ETC. Lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng, hoàn thành 95,6% kế hoạch, tăng trưởng 7,1% so với cùng kỳ. Chỉ tiêu điều hành quan trọng là EBITDA đạt 520,8 tỷ đồng, hoàn thành 94,7% mục tiêu đề ra, tăng trưởng

12,3% so với năm trước. Sự tập trung vào các sản phẩm EU-GMP có giá trị cao như thuốc tiêm và viên nén phân tán, đã giúp cải thiện biên EBITDA cả năm lên mức 23,6%. Tỷ trọng doanh thu từ sản phẩm thuốc tiêm tăng mạnh, chiếm 33% tổng doanh thu năm 2024, so với mức 26% năm 2023.

Doanh thu thuần

2.205,1 Tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế

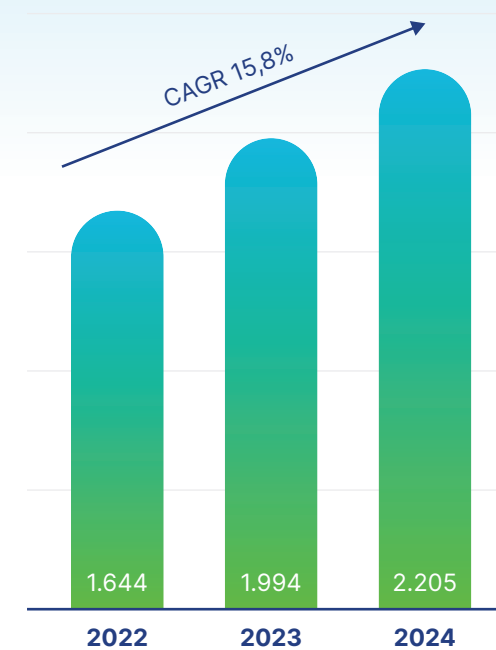
404,2 Tỷ đồng

EBITDA

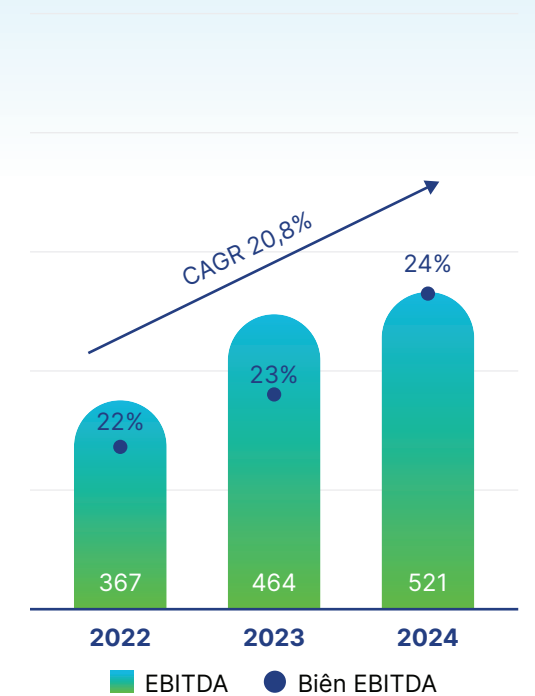
520,8 Tỷ đồng

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Doanh thu thuần (Tỷ VND)



EBITDA (Tỷ VND)



Doanh thu kênh ETC đạt 1.377,5 tỷ đồng, vượt kế hoạch 104,5%, tăng ấn tượng 56% so với cùng kỳ, được thúc đẩy bởi tăng trưởng của các sản phẩm đạt chuẩn EU-GMP tại các nhà máy IMP2, IMP3 và IMP4. Trong khi đó, doanh thu từ kênh OTC đạt 1.074,6 tỷ đồng, hoàn thành 88,5% kế hoạch, giảm nhẹ 0,8% so với cùng kỳ nhưng đã cho thấy dấu hiệu phục hồi khi tăng trưởng liên tục qua các quý kể từ đầu Quý 2/2024.

Doanh thu từ các chuỗi nhà thuốc trọng điểm tăng mạnh 74% so với cùng kỳ, hiện chiếm 9% tổng doanh thu OTC, phản ánh hiệu quả của chiến lược tập trung phát triển hợp tác với các chuỗi nhà thuốc lớn, phù hợp với xu thế thị trường.



Báo cáo thường niên 2024

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

38 Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024

39 Báo cáo hoạt động của BDH

46 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm

52 Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



48

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

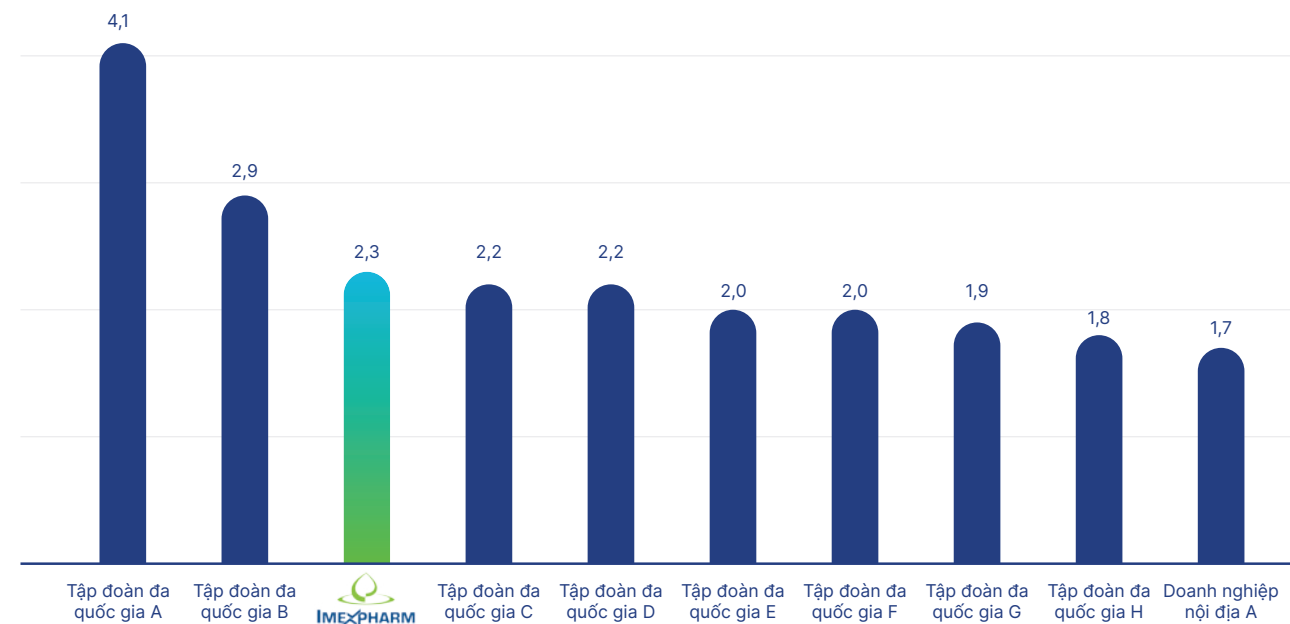


Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Tiếp theo)

Năm 2024, Công ty tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường khi sở hữu tổng cộng 28 Giấy phép lưu hành tại Châu Âu cho 11 sản phẩm, minh chứng cho năng lực sản xuất đạt chuẩn EU-GMP và tạo tiền đề vững chắc cho chiến lược mở rộng toàn cầu. Cùng với đó, sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận Nghiên cứu & Phát triển (R&D) và Kinh doanh & Tiếp thị (S&M) đã góp phần đưa 24 sản phẩm mới ra mắt, đóng góp gần 150 tỷ đồng vào tổng doanh thu, mở rộng danh mục sản phẩm và gia tăng giá trị cạnh tranh trên thị trường.

Năm 2024 cũng đánh dấu sự cải thiện về thứ hạng của Imexpharm trên thị trường dược phẩm Việt Nam. Công ty tăng thêm 1 bậc, vươn lên vị trí thứ 7 trong nhóm các công ty dược hàng đầu, cạnh tranh trực tiếp với các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia. Đặc biệt, trên kênh ETC (bệnh viện), Imexpharm đứng thứ 3, chỉ sau 2 tập đoàn dược nước ngoài, và dẫn đầu trong số các công ty dược phẩm trong nước.

Imexpharm là doanh nghiệp nội địa số 1 tại Việt Nam trong kênh ETC - Bệnh viện (% thị phần)



Nguồn: IQVIA (không bao gồm vaccines)

Hội đồng Quản trị đánh giá cao sự linh hoạt và quyết liệt trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, giúp Công ty không chỉ duy trì đà tăng trưởng ổn định mà còn tiếp tục nâng cao vị thế trên thị trường. Đây là nền tảng quan trọng để Imexpharm bước vào giai đoạn phát triển tiếp theo với những mục tiêu tham vọng hơn.

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ



Hoạt động quản trị nội bộ

Hội đồng Quản trị đánh giá cao những cải tiến trong công tác quản trị nội bộ của Imexpharm trong năm 2024, đặc biệt là việc tái cấu trúc sơ đồ tổ chức theo các chuẩn mực tiên tiến, góp phần nâng cao tính minh bạch và tối ưu hiệu quả vận hành. Công ty đã tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, tổ chức Đại hội đồng Cổ đông một cách minh bạch, ứng dụng công nghệ bỏ phiếu điện tử, đồng thời triển khai các quy chế quản trị nội bộ, quản lý tài chính và nhân sự một cách đồng bộ và hiệu quả.

Năm 2024 cũng đánh dấu bước tiến quan trọng khi Imexpharm hoàn thiện và ban hành chính sách quản trị rủi ro cùng với khung quản trị rủi ro toàn diện, giúp Công ty chủ động kiểm soát và giảm thiểu các yếu tố bất định trong hoạt động kinh doanh.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát thông qua các cuộc họp định kỳ, bất thường và các cuộc họp chuyên đề, đảm bảo các quyết định chiến lược được triển khai một cách hiệu quả. Đồng thời, việc thành lập Ủy ban Kiểm toán và Ủy ban Đề cử & Lương thưởng đã giúp tăng cường kiểm soát tài chính, giám sát hoạt động kinh doanh và nâng cao hiệu quả quản trị nhân sự. Công ty cũng chấp hành nghiêm túc nghĩa vụ công bố thông tin, tuân thủ quy định thuế và duy trì giao dịch minh bạch với các bên liên quan.

Với định hướng “Kết nối khoa học - Minh bạch và Hiệu quả”, Imexpharm tiếp tục cải thiện hệ thống quản trị theo hướng chuyên nghiệp và bền vững, tạo nền tảng phát triển dài hạn, đồng thời đảm bảo lợi ích hài hòa cho cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, đội ngũ nhân sự và các bên liên quan.



Công tác môi trường và xã hội

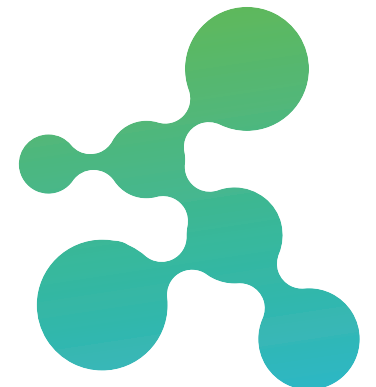
Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực không ngừng của Imexpharm trong việc lồng ghép trách nhiệm môi trường và xã hội vào chiến lược phát triển bền vững của công ty. Việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 14001, EU-GMP, cùng với chủ động cải tiến công nghệ sản xuất thân thiện với môi trường, đã giúp Imexpharm nâng cao hiệu quả hoạt động và khẳng định vị thế tiên phong trong ngành dược phẩm.

Hội đồng quản trị đánh giá cao việc công ty tiên phong ứng dụng công nghệ Enzymatic trong sản xuất kháng sinh, không chỉ giúp tăng hiệu quả điều trị và đảm bảo an toàn cho bệnh nhân mà còn góp phần bảo vệ sức khỏe người lao động, giảm thiểu tác động đến môi trường và hạn chế tình trạng kháng kháng sinh – một vấn đề cấp bách của y tế toàn cầu.

Các sáng kiến tối ưu hóa tài nguyên như kiểm soát chặt chẽ nguyên liệu đầu vào, tiết kiệm năng lượng, sử dụng hệ thống chiếu sáng LED và triển khai công nghệ đồng xử lý chất thải của INSEE Ecocycle đã góp phần giảm thiểu phát thải, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Không dừng lại ở trách nhiệm môi trường, Imexpharm còn thể hiện vai trò doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng thông qua những chương trình giáo dục, chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ an sinh xã hội. Từ các suất học bổng giúp sinh viên ngành dược có cơ hội phát triển, đến các chương trình khám chữa bệnh, cung cấp thuốc cho người có hoàn cảnh khó khăn, Imexpharm đã thực sự mang lại giá trị thiết thực cho xã hội.

Hội đồng quản trị tin rằng, với định hướng cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm cộng đồng, Imexpharm sẽ tiếp tục vững bước trên hành trình phát triển bền vững, giữ vững vị thế tiên phong trong ngành dược phẩm.



Báo cáo thường niên 2024

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:



Phương pháp giám sát

- Hội đồng Quản trị xem xét báo cáo và chất vấn trực tiếp Tổng Giám đốc (CEO) và Ban Tổng Giám đốc tại các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ hàng quý.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên tổ chức các cuộc họp với Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành theo chủ đề, từ đó chỉ đạo và định hướng kịp thời về chiến lược sản xuất và kinh doanh, phát triển thị trường, sản phẩm, đối tác, cũng như thảo luận tầm nhìn của Công ty trong trung và dài hạn.
- Hội đồng Quản trị chỉ đạo xây dựng KPIs của Công ty, đặc biệt là xây dựng KPIs cho từng thành viên Ban Tổng Giám đốc để áp dụng đánh giá hiệu suất công việc của Ban Tổng Giám đốc định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm, đồng thời gắn KPIs với chính sách thưởng cho Ban Tổng Giám đốc.



Kết quả giám sát

- Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 26/4/2024.
- Giám sát việc chi trả cổ tức 2023 cho cổ đông đúng thời hạn.
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng kiểm toán 2024, đảm bảo lựa chọn theo danh sách và các tiêu chí được ĐHCĐ phê duyệt.
- Chỉ đạo thành công việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đã hoàn thành đầu tháng 10/2024, để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, với tỷ lệ phát hành 1:1, tăng quy mô vốn điều lệ lên gấp đôi để phục vụ cho chiến lược phát triển trung và dài hạn của Imexpharm, trở thành Công ty dược phẩm có vốn điều lệ cao nhất thị trường, thực hiện theo Nghị quyết của ĐHCĐ.
- Giám sát việc triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo việc thuê bên thứ 3 độc lập và chuyên nghiệp để thẩm định tiền khả thi của dự án.
- Giám sát công tác điều hành hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết của ĐHCĐ.



Kết luận

- Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành hiệu quả của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 khi đã triển khai nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định nội bộ. Tổng Giám đốc đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, định hướng chiến lược và điều phối hoạt động một cách chặt chẽ, giúp Công ty duy trì tăng trưởng ổn định trong bối cảnh thị trường đầy thách thức.
- Tổng Giám đốc, với kinh nghiệm lâu năm trong ngành dược phẩm, đã thực thi xuất sắc và hiệu quả vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành, đồng thời là Người đại diện theo pháp luật. Các Phó Tổng Giám đốc đã chủ động triển khai và đưa ra nhiều giải pháp sáng tạo và đổi mới nhằm nâng cao hiệu suất trong điều hành, hoàn thành hiệu quả các mục tiêu hoạt động theo chức năng phụ trách.
- Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Điều hành, doanh thu thuần năm 2024 đạt 2.205,1 tỷ đồng, tăng 10,6% so với năm 2023, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng, tăng 7,1% so với năm trước. Những kết quả này là kết quả của sự chủ động và linh hoạt trong điều hành, giúp Công ty duy trì đà tăng trưởng cao hơn mức tăng trưởng chung của thị trường. Ban Điều hành đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt và kịp thời trong kinh doanh và hỗ trợ kinh doanh. Những nỗ lực đó đã tạo điều kiện thuận lợi để toàn bộ nhân viên cống hiến hết mình trong công việc. Hội đồng quản trị ghi nhận những nỗ lực này và kỳ vọng Ban Điều hành tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo để nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển công ty theo định hướng chiến lược đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 trong thời gian tới.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



Ban Điều hành Imexpharm đã thể hiện sự chủ động và linh hoạt trong việc triển khai chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường đầy biến động.

Năm 2024, Ban Điều hành Imexpharm đã thể hiện sự chủ động và linh hoạt trong việc triển khai chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo tăng trưởng bền vững trong bối cảnh thị trường đầy biến động. Với doanh thu thuần đạt 2.205,1 tỷ đồng (tăng 10,6%) và lợi nhuận trước thuế đạt 404,2 tỷ đồng (tăng 7,1%), Imexpharm tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trong ngành dược phẩm. Những kết quả này phản ánh rõ năng lực điều hành hiệu quả, khả năng thích ứng trước thách thức và tối ưu hóa hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT đã có sự tham gia tích cực trong việc định hướng chiến lược, đưa ra những phản hồi kịp thời giúp Ban Điều hành điều chỉnh quyết sách phù hợp với tình hình thực tế. Thành viên HĐQT độc lập đánh giá cao tầm nhìn dài hạn của HĐQT khi khuyến khích Ban Điều hành tiếp tục nghiên cứu thị trường, mở rộng kênh phân phối, đặc biệt là mảng ETC, nơi đang có tiềm năng tăng trưởng mạnh. Việc tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng lực quản trị và tận dụng các thế mạnh hiện có sẽ tiếp tục là động lực giúp Imexpharm duy trì đà phát triển bền vững.

Bên cạnh hiệu quả kinh doanh, Ban Điều hành đã triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao tính minh bạch trong quản trị, tối ưu hóa vận hành và tăng cường gắn kết nội bộ. Công ty cũng duy trì đối thoại tích cực với cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, góp phần củng cố niềm tin và nâng cao vị thế của Imexpharm trên thị trường.

Trong thời gian tới, thành viên HĐQT độc lập kỳ vọng Ban Điều hành tiếp tục đẩy mạnh đổi mới, tăng cường hoạt động R&D, mở rộng danh mục sản phẩm công nghệ cao, phát triển kênh phân phối, và nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng nhu cầu thị trường. Tận dụng tối đa lợi thế cạnh tranh về tiêu chuẩn sản xuất với 12 dây chuyền EU-GMP nhiều nhất tại Việt Nam, kết hợp với chiến lược linh hoạt và quản trị hiệu quả, sẽ là nền tảng giúp Imexpharm vững bước trên hành trình phát triển tiếp theo.

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bước vào năm 2025, bối cảnh kinh tế được dự báo sẽ tiếp tục nhiều biến động, đặt ra yêu cầu cấp thiết để Imexpharm linh hoạt thích ứng và triển khai chiến lược phù hợp nhằm duy trì tăng trưởng bền vững. Hội đồng quản trị xác định trọng tâm là nâng cao năng lực cạnh tranh, tối ưu hóa hiệu suất hoạt động và củng cố quản trị doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc để Imexpharm không ngừng khẳng định vị thế tiên phong trong ngành dược phẩm.

Tiếp tục phát huy những thành tựu của năm 2024, Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024 (Tỷ VND)	Kế hoạch 2025 (Tỷ VND)	% KH 2025/ TH 2024
Tổng doanh thu	2.512,8	2.981,0	118,6%
Doanh thu thuần	2.205,1	2.649,0	120,1%
Lợi nhuận trước thuế	404,2	493,5	122,1%
EBITDA	520,8	635,0	121,9%
Biên EBITDA	23,6%	24,0%	101,6%

Doanh thu thuần

2.649 TỶ ĐỒNG

Tăng 20,1%

Lợi nhuận trước thuế

493,5 TỶ ĐỒNG

Tăng 22,1%

EBITDA

635 TỶ ĐỒNG

Tăng 21,9%

Bước vào năm 2025, Imexpharm đặt ra mục tiêu tăng trưởng mạnh mẽ với các chỉ tiêu tài chính đầy thách thức, thể hiện sự quyết tâm mở rộng quy mô và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (tiếp theo)

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

1. Tiếp tục tăng trưởng doanh thu ấn tượng

- Tổng doanh thu năm 2025 dự kiến đạt 2.981 tỷ đồng, tăng trưởng 18,6% so với năm 2024.
- Doanh thu thuần được đặt mục tiêu 2.649 tỷ đồng, tăng 20,1%, với chiến lược mở rộng thị phần và tối ưu hóa kênh phân phối, đặc biệt trong kênh ETC.



2. Củng cố thị trường và mở rộng kênh phân phối

- Imexpharm tiếp tục giữ vững vị thế là một trong những Công ty dược phẩm dẫn đầu tại thị trường Việt Nam, tận dụng lợi thế từ hệ thống phân phối rộng khắp để duy trì sự tăng trưởng ổn định.
- Tăng cường phát triển kênh ETC thế mạnh, nhằm khai thác tốt hơn phân khúc dược phẩm công nghệ cao, đồng thời đảm bảo nguồn doanh thu bền vững.
- Mở rộng kênh OTC, đẩy mạnh hợp tác với các nhà thuốc và chuỗi phân phối bán lẻ để tiếp cận người tiêu dùng hiệu quả hơn.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý hệ thống phân phối nhằm đáp ứng xu hướng mua sắm hiện đại, nâng cao trải nghiệm khách hàng.

4. Chiến lược mở rộng và tối ưu hóa vận hành

- Việc đầu tư vào công nghệ hiện đại, phát triển danh mục sản phẩm mới và tối ưu hóa hoạt động tại các nhà máy đạt chuẩn EU-GMP sẽ giúp Imexpharm gia tăng năng lực sản xuất, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.
- Kế hoạch triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh tại KCN Quảng Khánh - Đồng Tháp năm 2025 không chỉ mở rộng quy mô sản xuất, mà còn củng cố vị thế Công ty trong ngành dược phẩm trong trung dài hạn. Imexpharm sẽ tiếp tục giữ vững vị thế nhà sản xuất tiên phong trong phát triển các sản phẩm công nghệ cao với rào cản kỹ thuật lớn, ứng dụng các dạng bào chế tiên tiến, đồng thời mở rộng lĩnh vực điều trị sang các nhóm tiêu hóa, tim mạch và tiểu đường.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động và biên lợi nhuận

- Lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 493,5 tỷ đồng, tăng trưởng cao ở mức 22,1% so với năm 2024, bằng cách tối ưu quản lý chi phí, gia tăng biên lợi nhuận và hiệu suất hoạt động.
- EBITDA năm 2025 dự kiến đạt 635 tỷ đồng, tăng 21,9%, khả năng tạo lợi nhuận bền vững của Công ty tiếp tục được củng cố.
- Biên EBITDA cải thiện nhẹ lên 24%, tăng so với mức 23,6% năm 2024, thể hiện hiệu suất hoạt động ổn định và lợi thế cạnh tranh trong ngành.

5. Cam kết quản trị hiệu quả và phát triển bền vững

- Tiếp tục áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS, hoàn thiện mô hình quản trị ESG, tăng cường nguồn lực và hiệu quả của kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, nhằm nâng cao tính minh bạch đồng thời gia tăng các cơ hội kinh doanh.
- Đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, nhằm đảm bảo Công ty có đội ngũ nhân sự chất lượng cao để hiện thực hóa chiến lược tăng trưởng dài hạn.

Với kế hoạch đầy tham vọng và chiến lược rõ ràng, Imexpharm đang hướng tới một năm 2025 với sự bứt phá mạnh mẽ. Với sự chỉ đạo sâu sát và đồng hành của Hội đồng quản trị, Imexpharm không chỉ mở rộng quy mô mà còn chú trọng tối ưu hóa vận hành, củng cố thị trường, phát triển kênh phân phối và đầu tư công nghệ cao cho sản phẩm trong những lĩnh vực điều trị mới. Chúng tôi không những mong muốn duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững của Imexpharm, mà còn đảm bảo rằng Công ty tiếp tục khẳng định mạnh mẽ vị thế dẫn đầu trong ngành sản xuất kinh doanh dược phẩm tại Việt Nam.



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

03

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN



Chức năng nhiệm vụ, tính độc lập của UBKT

Ủy ban Kiểm toán tại Imexpharm giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao tính minh bạch và giám sát hoạt động tài chính của công ty. Nhiệm vụ chính của Ủy ban là kiểm tra tính minh bạch, đáng tin cậy của báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Để duy trì tính độc lập và khách quan, các thành viên Ủy ban được lựa chọn dựa trên chuyên môn cao và không chịu bất kỳ sự ảnh hưởng nào có

thể tạo ra xung đột lợi ích. Đồng thời, Ủy ban có toàn quyền tiếp cận thông tin, tài liệu liên quan nhằm thực hiện chức năng giám sát một cách hiệu quả và kịp thời. Trong bối cảnh thông tin tài chính ngày càng minh bạch và thị trường đầu tư ngày càng khắt khe, Ủy ban Kiểm toán không chỉ giúp kiểm soát rủi ro mà còn củng cố lòng tin của cổ đông và các bên liên quan, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển dài hạn của Imexpharm.



Kết quả giám sát của UBKT về Quản trị Công ty

01

Giám sát hoạt động Công ty, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

- HĐQT đã thực hiện giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty, đảm bảo tính tuân thủ theo quy định pháp luật, Điều lệ và các chính sách quản trị nội bộ. Những trường hợp tiềm ẩn rủi ro hoặc chưa tuân thủ tốt ở mức độ trọng yếu được HĐQT tham vấn cho Ban điều hành, đồng thời cập nhật và báo cáo lên Hội đồng quản trị để có chỉ đạo phù hợp. Ngoài ra, UBKT thường xuyên cập nhật về tình hình hoạt động và đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro trong công ty.
- Đối với HĐQT, UBKT đóng vai trò giám sát và đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT nhằm đảm bảo các quyết định được triển khai đúng lộ trình. Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai trong các phiên họp, với sự phân tích kỹ lưỡng các yếu tố rủi ro liên quan trong việc đạt được mục tiêu kinh doanh. UBKT phối hợp chặt chẽ với HĐQT để đảm bảo các chiến lược và chính sách quản trị rủi ro được thực thi hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển của công ty.
- Với Ban Tổng Giám đốc, UBKT duy trì đối thoại thường xuyên để đánh giá việc thực thi các kế hoạch kinh doanh và quản lý vận hành, việc triển khai các hoạt động quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ theo thông lệ quy định. Thông qua các cuộc họp và trao đổi trực tiếp, UBKT đảm bảo Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng quy trình và chính sách nhằm đạt được mục tiêu hoạt động đề ra. UBKT cũng đưa ra các khuyến nghị mang tính chiến lược giúp Ban Tổng Giám đốc tối ưu hóa hiệu suất hoạt động, đồng thời hạn chế các rủi ro trọng yếu có thể phát sinh.

02

Thẩm định và giám sát việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

- Trong năm 2024, UBKT đã tiến hành đốc thúc việc soát xét báo cáo tài chính (BCTC) hàng quý và thẩm định BCTC bán niên cũng như cả năm nhằm đảm bảo tính chính xác và tin cậy trước khi công bố. Dựa trên báo cáo phân tích của phòng ban chức năng chuyên môn cùng với kết quả kiểm toán từ đơn vị kiểm toán độc lập, UBKT có thể đưa ra kết luận rằng BCTC của Imexpharm được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán hiện hành, đảm bảo tính trung thực, hợp lý và nhất quán trong nguyên tắc ghi nhận.
- UBKT tin tưởng rằng báo cáo tài chính của Imexpharm không ghi nhận bất kỳ sai sót trọng yếu nào trong doanh thu, lợi nhuận hay các khoản mục tài sản, đồng thời không phát hiện rủi ro gian lận tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo. Bên cạnh đó, Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính, góp phần củng cố tính minh bạch và nâng cao uy tín trên thị trường.

03

Giám sát, duy trì và hoàn thiện hệ thống KSNB, QTRR

- Trong năm 2024, Imexpharm đã hoàn thiện và triển khai khung quản lý rủi ro (QLRR) và kiểm soát nội bộ (KSNB) theo các thông lệ tiên tiến, giúp nâng cao khả năng nhận diện và kiểm soát các rủi ro trọng yếu. Công ty đã thành lập Phòng Quản lý rủi ro và Tuân thủ để đảm bảo hoạt động QLRR được thực hiện bài bản, với sự hỗ trợ chuyên môn từ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán. Trong năm, phòng đã triển khai tự đánh giá rủi ro tại từng khối/phòng, xây dựng và ban hành chính sách QLRR, bao gồm quy trình quản lý rủi ro, thước đo rủi ro và sổ tay đánh giá rủi ro, tất cả đều được HĐQT phê duyệt. Đồng thời, danh mục rủi ro trọng yếu của Công ty đã được xác định và cập nhật, góp phần tối ưu hóa các biện pháp kiểm soát rủi ro trong vận hành.
- Ngoài ra, Imexpharm đã đẩy mạnh các hoạt động đào tạo về kiểm soát rủi ro và tuân thủ, đảm bảo nhận thức thống nhất trong toàn bộ hệ thống, đặc biệt tại các chi nhánh bán hàng. Việc giám sát liên tục giúp Công ty đảm bảo không có rủi ro tiềm tàng chưa được nhận diện, đồng thời thiết lập các quy trình đánh giá để phòng chống gian lận và sai phạm. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Điều hành và HĐQT trong công tác QLRR và Tuân thủ đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định và bền vững.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
38	Kinh tế vĩ mô & ngành dược 2024
39	Báo cáo hoạt động của BDH
46	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động trong năm
52	Báo cáo của Ủy Ban Kiểm toán
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN (tiếp theo)



Kết quả giám sát của UBKT về Quản trị Công ty (tiếp theo)

04

Giám sát hoạt động KTNB và Kiểm toán độc lập

- Trong năm 2024, UBKT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Kiểm toán nội bộ (KTNB) và Kiểm toán độc lập nhằm đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ và hiệu quả trong hệ thống kiểm soát của Imexpharm. Công ty đã củng cố chức năng KTNB (được thiết lập theo Thông tư 05) và ban hành Quy chế hoạt động của KTNB, đồng thời triển khai kế hoạch kiểm toán phù hợp, đặc biệt tập trung vào quy trình tuyển chọn và quản lý nhà thầu tư vấn, phối kết hợp với bộ phận QLRR và Tuân thủ thực hiện kiểm toán chi nhánh bán hàng nhằm kịp thời đưa ra khuyến nghị, điều chỉnh cho các bộ phận liên quan. Các quy trình kiểm toán được thực hiện bài bản, dựa trên đánh giá rủi ro, giúp củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ và nâng cao khả năng nhận diện, phòng ngừa rủi ro.
- Bên cạnh đó, UBKT đã giám sát việc lựa chọn và hoạt động của Kiểm toán độc lập KPMG, đơn vị được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn, theo khuyến nghị của UBKT. Đây là năm đầu tiên KPMG thực hiện kiểm toán tại Imexpharm, đảm bảo tính độc lập cao, góp phần nâng cao độ tin cậy của báo cáo tài chính. Kết quả kiểm toán của KPMG cho thấy báo cáo tài chính của Công ty được lập trung thực, khách quan và tuân thủ các chuẩn mực kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu hay dấu hiệu bất thường, đồng thời đáp ứng các yêu cầu công bố thông tin tài chính được soát xét, kiểm toán đối với công ty niêm yết. Những kết quả này đã củng cố tính minh bạch tài chính và nâng cao niềm tin của cổ đông cũng như các bên liên quan đối với hoạt động của Imexpharm.

05

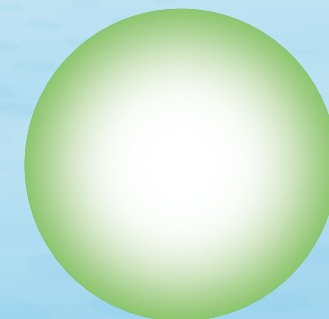
Giám sát giao dịch với các bên liên quan

- Trong năm 2024, UBKT đã giám sát chặt chẽ các giao dịch với bên liên quan, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và không phát sinh xung đột lợi ích. Qua quá trình rà soát, UBKT xác nhận rằng các điều khoản giao dịch được thực hiện minh bạch theo nguyên tắc thị trường, đáp ứng các yêu cầu và quy định về quản lý, phê duyệt và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, góp phần duy trì tính công bằng và bảo vệ lợi ích của cổ đông.

06

Các vấn đề tuân thủ pháp luật khác

- Trong năm 2024, UBKT đã giám sát chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật của Imexpharm, đặc biệt trong các lĩnh vực thuế, môi trường, kinh doanh dược phẩm và quản trị công ty. Bộ phận pháp chế thường xuyên cập nhật, đánh giá rủi ro pháp lý và báo cáo định kỳ để UBKT đưa ra các khuyến nghị phù hợp, đảm bảo công ty tuyệt đối tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời, UBKT cũng đề xuất tiếp tục hoàn thiện chức năng nhiệm vụ và nguồn lực của KTNB nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát và tuân thủ trong toàn hệ thống.



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
55	Mô hình quản trị
55	Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
56	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
58	Giao dịch và Thù lao
58	Quản trị rủi ro
64	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
77	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Kết nối khoa học - Minh bạch và hiệu quả

Chương 04 Quản trị công ty

Mô hình quản trị	55
Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông	55
Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT	56
Giao dịch và Thù lao	58
Quản trị rủi ro	58
Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024	64
Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông	77



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

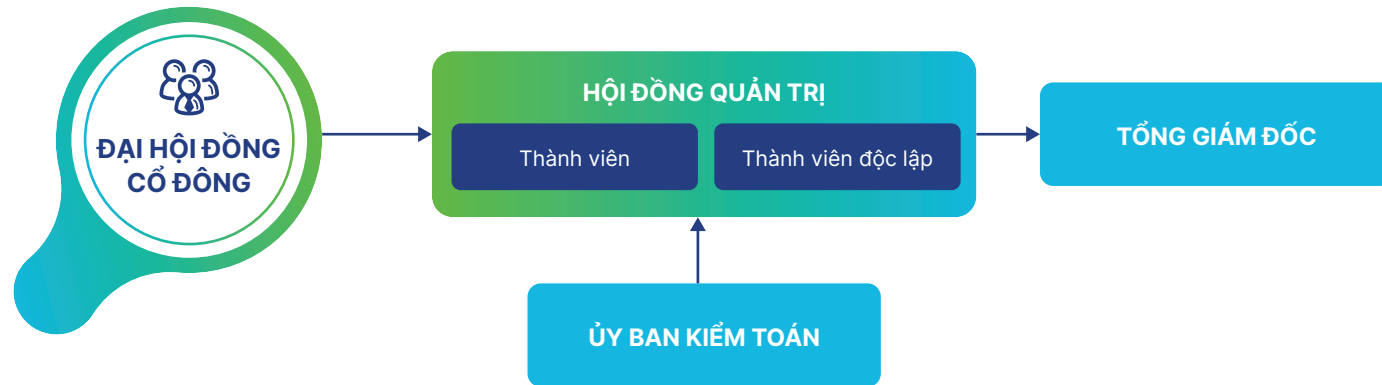
04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm hoạt động theo mô hình quản trị 1 tầng (đơn lớp) quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm:



HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đã tổ chức **01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên** và tiến hành **02 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản**.

Các trình tự, thủ tục tổ chức họp và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đều tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo công tác quản trị doanh nghiệp minh bạch đúng theo các quy định pháp luật có liên quan. Chi tiết nội dung các Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được Imexpharm công bố thông tin đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.



Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

- **Thời gian:** Ngày 26/4/2024
- **Địa điểm:** Lần đầu tiên tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông và nhà đầu tư tham dự.
- **Hình thức biểu quyết:** Công ty áp dụng hệ thống e-voting, giúp cổ đông tham dự trực tiếp tại hội trường đăng nhập, xem tài liệu và biểu quyết trực tuyến.
- **Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông:** 18/3/2024
- **Ngày gửi Thư mời họp, Chương trình họp, Giấy ủy quyền cho cổ đông:** 26/3/2024
- **Ngày công bố thông tin tài liệu họp:** 05/04/2024
- **Ngày công bố Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ:** 27/4/2024.

ĐHĐCĐ thường niên đã ban hành Nghị quyết 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-IMP phê chuẩn các vấn đề như sau:

1. Phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
2. Phê chuẩn Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Ban điều hành năm 2023; Mục tiêu kế hoạch năm 2024.
3. Phê chuẩn Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán năm 2023, và định hướng chiến lược năm 2024.
4. Phê chuẩn Tờ trình phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023, và kế hoạch cổ tức năm 2024.
5. Phê chuẩn Tờ trình phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông.
6. Phê chuẩn Tờ trình kế hoạch chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và các Ủy ban Hội đồng quản trị năm 2024.
7. Phê chuẩn Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chọn một (01) trong bốn (04) công ty kiểm toán độc lập theo tiêu chí lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
8. Phê chuẩn Tờ trình về việc mua bảo hiểm trách nhiệm người điều hành và người quản lý trong năm 2024.
9. Phê chuẩn Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
10. Phê chuẩn Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.



Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 1

- **Ngày đăng ký cuối cùng:** Ngày 18/7/2024
- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 25/07/2024 đến ngày 06/08/2024
- **Ngày công bố Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết:** 08/08/2024

ĐHĐCĐ đã ban hành Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-IMP phê chuẩn các vấn đề sau:

1. ĐHĐCĐ phê chuẩn Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 1:1)
2. Phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc để triển khai phương án phát hành.



Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 2

- **Ngày đăng ký cuối cùng:** Ngày 10/10/2024
- **Thời gian thực hiện:** Từ ngày 17/10/2024 đến ngày 29/10/2024
- **Ngày công bố Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết:** 30/10/2024

ĐHĐCĐ đã ban hành Nghị quyết số 03 và 04/2024/NQ-ĐHĐCĐ-IMP để phê chuẩn các vấn đề như sau:

1. ĐHĐCĐ phê chuẩn việc từ nhiệm của Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm theo Thư từ nhiệm.
2. ĐHĐCĐ phê chuẩn việc bầu bổ sung Ông Woo Sung Min làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027.
3. ĐHĐCĐ phê chuẩn việc miễn chào mua công khai cho việc chuyển nhượng cổ phần nội bộ của SK Investment Vina III Pte. Ltd.
4. ĐHĐCĐ phê chuẩn việc triển khai Dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh – Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Trong năm 2024, ĐHĐCĐ của Imexpharm đã đưa ra nhiều quyết định quan trọng về chiến lược phát triển, quản trị và tài chính. Việc áp dụng hệ thống e-voting và tổ chức họp ĐHĐCĐ tại TP. Hồ Chí Minh không chỉ nâng cao tính minh bạch mà còn tối ưu hóa trải nghiệm của cổ đông, thể hiện cam kết đổi mới trong quản trị doanh nghiệp. Với phương châm “Kết nối khoa học - Minh bạch và Hiệu quả”, Imexpharm không ngừng nỗ lực nhằm nâng cao giá trị tăng thêm cho cổ đông và nhà đầu tư.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

55	Mô hình quản trị
55	Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
56	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
58	Giao dịch và Thù lao
58	Quản trị rủi ro
64	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
77	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT



Hoạt động của HĐQT trong năm 2024

Năm 2024, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác quản trị, giám sát và định hướng chiến lược, đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra hiệu quả, minh bạch và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về Quản trị Công ty.



Trong năm, HĐQT đã tổ chức tổng cộng 11 cuộc họp, bao gồm 4 cuộc họp định kỳ, 1 cuộc họp chuyên sâu về chiến lược, 2 cuộc họp bất thường trực tuyến, và 4 cuộc họp lấy ý kiến thành viên bằng văn bản qua email. Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều tham dự đầy đủ, tích cực đóng góp ý kiến, tham gia thảo luận và thực hiện biểu quyết, đảm bảo các quyết định được cân nhắc kỹ lưỡng trước khi thông qua.

Bên cạnh đó, HĐQT đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đúng tiến độ và mục tiêu đề ra. Chủ tịch HĐQT đã thường xuyên làm việc trực tiếp với Ban Điều hành, đưa ra các định hướng chiến lược về sản xuất, kinh doanh, phát triển thị trường, sản phẩm và quan hệ đối tác. Ngoài ra, Ông Hoàng Đức Hùng – thành viên độc lập HĐQT còn thường xuyên tư vấn và giám sát các vấn đề quản trị bền vững, kiểm soát rủi ro và tuân thủ.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng 21 Nghị quyết và Quyết định. Các vấn đề chính đã được HĐQT thông qua trong năm như sau:

- Thành lập Văn phòng đại diện Công ty CP Dược phẩm Imexpharm tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.
- Thành lập Ủy ban Đề cử và Lương thưởng trực thuộc Hội đồng quản trị, và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng.
- Thông qua việc từ nhiệm của Ông Trần Hoài Hạnh – Kế toán trưởng.
- Thông qua việc bổ nhiệm Ông Dương Hoàng Vũ chức danh Kế toán trưởng Công ty CP Dược phẩm Imexpharm.
- Thông qua việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm tại Tây Ninh và Đồng Tháp.
- Thông qua kế hoạch triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm.
- Thông qua việc chọn Công ty TNHH KPMG làm công ty kiểm

toán độc lập để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm cho năm tài chính 2024, và ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán.

- Thông qua việc nhận hạn mức tín dụng theo hình thức tín chấp, thế chấp tại các ngân hàng thương mại năm 2024. Tổng hạn mức tín dụng đề xuất là 500 tỷ đồng (Năm trăm tỷ đồng).
- Thông qua việc bổ nhiệm Ông Trương Minh Hùng – Thành viên HĐQT không điều hành – làm thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT.
- Thông qua việc triển khai các thủ tục theo quy định để chi trả cổ tức năm 2023, và triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức, thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để phê duyệt

Các cuộc họp HĐQT trong năm 2024

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Ông Sung Min Woo	2	100%	Bổ nhiệm từ ngày 30/10/2024
2	Bà Chun Chaerhan	9	100%	Miễn nhiệm từ ngày 30/10/2024
3	Ông Chung Suyong	11	100%	
4	Bà Trần Thị Đào	11	100%	
5	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	11	100%	Ủy quyền cho Bà Trần Thị Đào tham dự và biểu quyết tại 01 cuộc họp
6	Ông Trương Minh Hùng	11	100%	
7	Ông Hoàng Đức Hùng	11	100%	

các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ: (1) Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 1:1; (2) Hủy bỏ Phương án Thưởng Bằng tiền cho Nhân sự chủ chốt, thay thế bằng Phương án phát hành cổ phiếu cho Nhân sự chủ chốt (ESOP).

- Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định bổ nhiệm Bà Lê Nữ Minh Hoài – Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối kinh doanh (CCO).
- Xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản để phê chuẩn các vấn đề sau: (1) Việc từ nhiệm của Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh thành viên HĐQT; (2) Bầu bổ sung Ông Sung Min Woo làm thành viên HĐQT của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027; (3) Triển khai

Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh – Công ty CP Dược phẩm Imexpharm tại Đồng Tháp; (4) Miễn chào mua công khai cho việc chuyển nhượng cổ phần nội bộ của SK Investment Vina III Pte. Ltd.

- Thông qua việc thanh lý một số tài sản: cổ phiếu/ cổ phần đầu tư và các bất động sản không sử dụng.
- Miễn nhiệm Ông Nguyen Tom Thanh thôi giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Chiến lược của Công ty CP Dược phẩm Imexpharm.
- Miễn nhiệm Bà Chun Chaerhan khỏi chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
- Bầu Ông Sung Min Woo – thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm nhiệm kỳ 2023-2027, đồng thời là Chủ tịch ủy ban Đề cử và Lương thưởng.

4 Danh mục các từ viết tắt

5 Điểm nhấn năm 2024

6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

55 Mô hình quản trị

55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58 Giao dịch và Thù lao

58 Quản trị rủi ro

64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT (tiếp theo)



Các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

Ngày 23/2/2024, HĐQT Imexpharm đã có Nghị quyết thành lập mới và phê duyệt Quy chế hoạt động của 02 Ủy ban trực thuộc HĐQT: (1) Ủy ban Kiểm toán; (2) Ủy ban Đề cử và Lương thưởng.

Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán (UBKT) được thành lập theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) ngày 23/02/2024, bao gồm 02 thành viên, hoạt động theo Quy chế của UBKT được ban hành phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, và tham khảo theo các thông lệ quản trị tiên tiến.

Cơ cấu và hoạt động của UBKT trong năm 2024:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Vị trí trong UBKT	Ngày bổ nhiệm
1	Hoàng Đức Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch	23/02/2024
2	Trương Minh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	23/05/2024

- Năm 2024, Ủy ban Kiểm toán (UBKT) của Imexpharm đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong giám sát tài chính, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị công ty.
- Ngoài ra, Chủ tịch UBKT còn hỗ trợ HĐQT trong các ý kiến tư vấn về quản trị công ty, chính sách hoạt động về Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), tư vấn xây dựng khung quản trị rủi ro, góp phần nâng cao tiêu chuẩn vận hành của Imexpharm.
- UBKT cũng hỗ trợ HĐQT trong việc xem xét, đề xuất lựa chọn bổ nhiệm KPMG làm đơn vị kiểm toán độc lập, theo các tiêu chí đảm bảo chất lượng và tính độc lập trong việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- UBKT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát, đồng thời đưa ra những khuyến nghị kịp thời để giúp Imexpharm nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro và phát triển bền vững.
- Trong năm, UBKT đã tổ chức 02 cuộc họp chính thức, nội dung và kết quả của các cuộc họp như sau:
 - Tập trung vào việc định hướng chức năng, và lập kế hoạch hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2024, cơ chế giám sát và trao đổi thông tin với Ban điều hành, các chức năng giám sát độc lập các tuyến và với HĐQT;
 - Đề xuất Ban điều hành xây dựng và ban hành Quy chế Báo cáo sai phạm trong năm;
 - Giám sát giao dịch với các bên liên quan, và đề xuất xây dựng Quy chế giám sát giao dịch với các bên liên quan theo quy định và thông lệ;
 - Khuyến nghị và chỉ đạo việc củng cố hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ của Công ty để đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - Định hướng kiện toàn hoạt động và nguồn lực của Kiểm toán nội bộ;
 - Theo dõi sát sao việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị (HĐQT), đốc thúc Ban Điều hành tuân thủ và triển khai đúng lộ trình đề ra.



Ủy ban Đề cử và Lương thưởng

Năm 2024, Ủy ban Đề cử và Lương thưởng (UB ĐC<) đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ theo quy định, đảm bảo công tác liên quan đến nhân sự cấp cao, chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ được triển khai minh bạch, phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. UB ĐC< bao gồm 03 thành viên, hoạt động theo Quy chế được HĐQT ban hành, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Cơ cấu và hoạt động của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng trong năm 2024:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Vị trí trong UB ĐC<	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Sung Min Woo	Chủ tịch HĐQT không điều hành	Chủ tịch	27/11/2024	
2	Chun Chaerhan	Chủ tịch HĐQT không điều hành	Chủ tịch	23/02/2024	30/10/2024
3	Trương Minh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	23/02/2024	
4	Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên	23/02/2024	

Trong năm, UB ĐC< đã tổ chức 01 cuộc họp, tập trung vào việc rà soát và thông qua chính sách lương, phụ cấp và các chế độ phúc lợi dành cho từng thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025. Việc xây dựng và phê duyệt chính sách này đảm bảo tính công bằng, khuyến khích hiệu suất làm việc và phù hợp với chiến lược phát triển nhân sự cấp cao trong dài hạn của Công ty.

Bên cạnh đó, các thành viên UB ĐC< cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến quan trọng về công tác nhân sự cấp cao và chiến lược phát triển nhân lực của Imexpharm. Với sự giám sát chặt chẽ, UB ĐC< đã đảm bảo các quyết định liên quan đến bổ nhiệm, lương thưởng và đãi ngộ được thực hiện minh bạch, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng và đảm bảo lợi ích lâu dài cho Công ty cũng như cổ đông.



Đào tạo về Quản trị công ty

Danh sách Ban lãnh đạo đã có chứng chỉ đào tạo về QTCT

STT	Họ và tên	Chức vụ	Khóa đào tạo
1	Trần Thị Đào	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	Chứng chỉ QTCT của UBCKNN
2	Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT	Chứng chỉ QTCT của UBCKNN
3	Ngô Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Chứng chỉ QTCT của UBCKNN
4	Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng Giám đốc	Chứng nhận Thành viên HĐQT – VIOD
5	Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc	Chứng chỉ QTCT của UBCKNN
6	Nguyễn Thị Kim Lê	Phụ trách quản trị công ty	Chứng chỉ QTCT của UBCKNN Chứng chỉ đào tạo về Bộ chỉ số QTCT đại chúng – HOSE Thư ký QTCT – VIOD

GIAO DỊCH VÀ THÙ LAO



Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Chính sách thù lao, lương thưởng và các khoản lợi ích của các cấp quản lý tại Imexpharm được thực hiện theo quy trình minh bạch và tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên.

Thông tin chi tiết về thù lao, lương, thưởng và phúc lợi của từng thành viên HĐQT, thành viên UBKT, Ban Điều hành, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty năm 2024 được trình bày tại mục 34 Thuyết minh Báo cáo tài chính – Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2024.

Ngoài chế độ thù lao và thưởng được phê duyệt hàng năm, trong năm 2024, các thành viên HĐQT còn được hỗ trợ một số chi phí công tác như vé máy bay, chi phí lưu trú khi thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công việc.

Đặc biệt, năm 2024 đánh dấu lần đầu tiên Imexpharm được ĐHĐCĐ phê duyệt việc mua bảo hiểm trách nhiệm cho người điều hành và quản lý Công ty (D&O – Directors & Officers Liability Insurance). Đây là bước tiến quan trọng trong công tác quản trị rủi ro, nhằm bảo vệ các thành viên HĐQT, Ban Điều hành và các cấp quản lý trước những rủi ro pháp lý có thể phát sinh trong quá trình ra quyết định và thực thi nhiệm vụ.



Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có



Hợp đồng hoặc giao dịch với bên có liên quan

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2024, Công ty đã phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (Công ty liên kết do Imexpharm nắm giữ 31,56% cổ phần, Bà Trần Thị Đào – TGD, là thành viên HĐQT Agimexpharm), chi tiết các giao dịch cụ thể với Agimexpharm như sau:

	Số cuối kỳ (Tỷ đồng)	Số đầu kỳ (Tỷ đồng)
Phải thu	2.651,0	3.954,7
Phải trả	1,0	-

Các giao dịch chủ yếu với bên liên quan

Lũy kế đến Q4 2024 (Tỷ đồng)

Lũy kế đến Q4 2023 (Tỷ đồng)

Doanh thu bán hàng	9.253,7	12.764,9
Bán tài sản cố định	-	1,2
Mua hàng hóa	21.212,7	17.858,6
Nhận cổ tức	-	2.964,4

HĐQT đã phê duyệt hợp đồng giao dịch giữa Imexpharm và Agimexpharm, trong đó Agimexpharm thực hiện sản xuất gia công một số sản phẩm cho Imexpharm theo hợp đồng đã ký kết.

UBKT đã rà soát các giao dịch này đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy trình xét duyệt và công khai, minh bạch, không có xung

đột hoặc lợi ích có liên quan, không có các điều khoản bất thường trong hợp đồng giao dịch.

(Ngoài ra, Công ty còn một số giao dịch với các bên liên quan khác, chi tiết vui lòng xem tại Mục 34 Thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Thù lao của kiểm toán viên và các dịch vụ liên quan:

Trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024, Chi nhánh Công ty TNHH KPMG (KPMG) là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Imexpharm theo hợp đồng dịch vụ số 01/IMP-KPMG, ký ngày 12/7/2024. Tổng thù lao cho dịch vụ kiểm toán theo

luật định là 522 triệu đồng. Bên cạnh đó, KPMG còn thực hiện dịch vụ chuyển đổi Báo cáo tài chính sang chuẩn mực IFRS với chi phí 250 triệu đồng. Ngoài dịch vụ kiểm toán, KPMG không cung cấp bất kỳ dịch vụ phi kiểm toán nào khác cho Imexpharm.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Imexpharm – Chắc chắn, minh bạch và hiệu quả

Hội đồng Quản trị (HĐQT) đóng vai trò trung tâm trong việc duy trì hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ, với mục tiêu bảo vệ tài sản của doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông. Để nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị, HĐQT liên tục thực hiện việc đánh giá các cơ chế giám sát hiện có, nhằm đảm bảo rằng chúng hoạt động hiệu quả và đáp ứng các yêu cầu của thị trường.

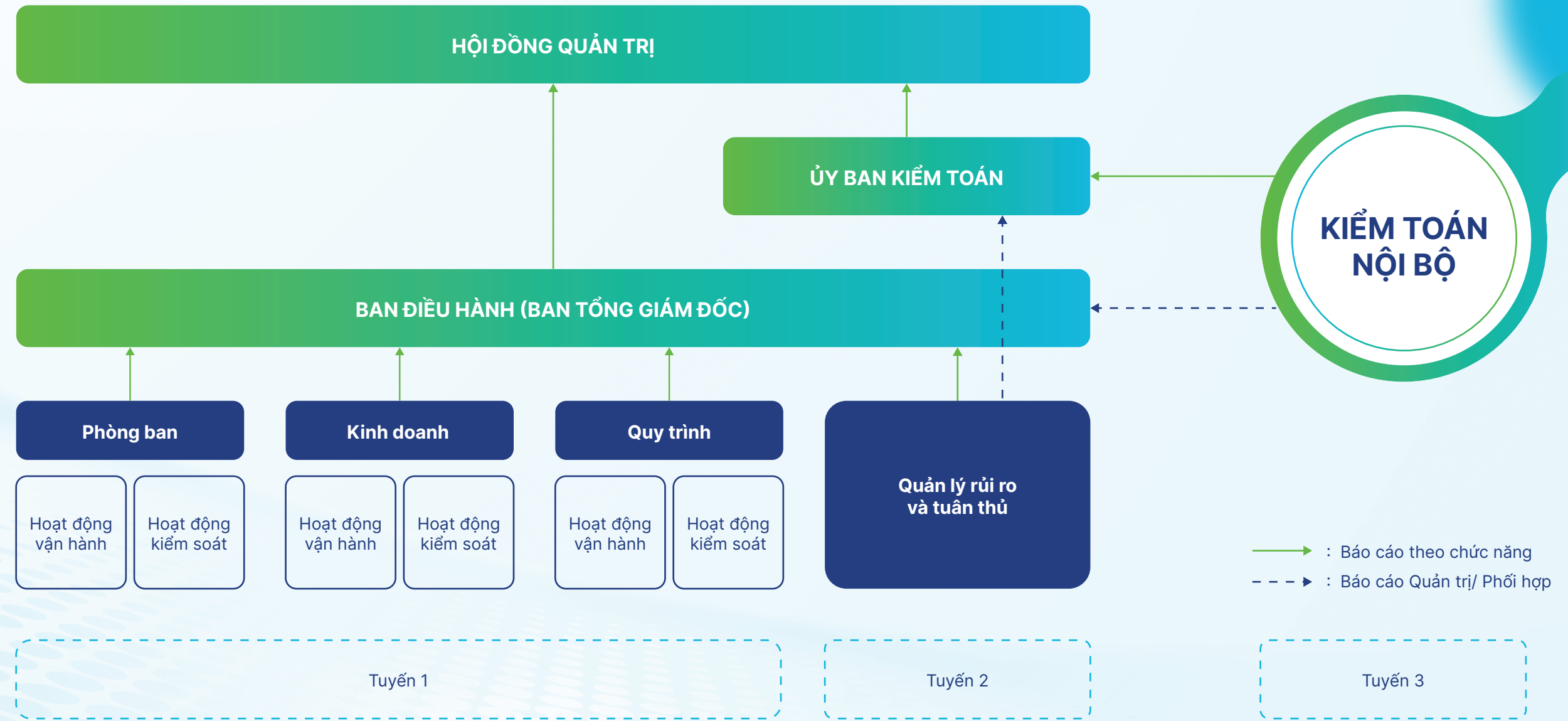
Imexpharm áp dụng mô hình quản trị ba tuyến, trong đó Ủy ban Kiểm toán hoạt động độc lập hỗ trợ HĐQT, và Ban Điều hành đảm nhận triển khai các chính sách và quy trình thực tế. Mô hình này đảm bảo rằng trách nhiệm quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ được phân chia rõ ràng giữa các bộ phận, tối ưu hóa quy trình ra quyết định và tăng cường sự phối hợp giữa các tuyến.

Hoạt động quản lý rủi ro của Imexpharm được tích hợp sâu vào các chỉ số KPIs cấp công ty và từng bộ phận, giúp đánh giá rủi ro một cách thực tiễn và hiệu quả. Các chỉ tiêu quan trọng như kiểm soát sản xuất, kinh doanh, tài chính và nhân sự đều được quy định rõ ràng trong hệ thống giám sát. Những đánh giá này không chỉ giúp phát hiện kịp thời các vấn đề tiềm ẩn mà còn định hướng cho các quyết định chiến lược của công ty.

Bên cạnh đó, hệ thống quản trị rủi ro không chỉ tập trung vào giám sát mà còn giúp nhận diện sớm và quản lý các rủi ro có thể phát sinh, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh luôn tuân thủ chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Sự kết hợp linh hoạt giữa hoạt động kiểm soát, quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ đã giúp Imexpharm tăng cường tính chủ động, tối ưu hóa hiệu suất vận hành và duy trì chuẩn mực quản trị cao nhất so với các công ty trong cùng ngành.

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)

Sơ đồ quản trị ba tuyến



Thước đo “Mức độ tác động” của các rủi ro

Trong bối cảnh kinh tế Thế giới và Việt Nam không ngừng biến đổi, các rủi ro và mức độ ảnh hưởng của rủi ro đến Công ty năm 2024 đã được Ban lãnh đạo xác định như sau:

Các rủi ro trọng yếu	Mức độ tác động
Rủi ro đặc thù của ngành dược	Cao
Rủi ro thương hiệu	Cao
Rủi ro vận hành	Trung bình
Rủi ro tài chính	Thấp
Rủi ro môi trường và biến đổi khí hậu	Thấp

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



60

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro đặc thù của ngành dược

Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào

Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào tác động mạnh và trực tiếp đến Imexpharm do biến động kinh tế, căng thẳng chính trị và gián đoạn chuỗi cung ứng. Điều này kéo dài thời gian đặt hàng, tăng chi phí vận chuyển và gây biến động giá nguyên liệu. Với tỷ trọng nguyên vật liệu chiếm 65-70% tổng chi phí sản xuất, giá nguyên liệu tăng 1% có thể làm chi phí sản xuất tăng 0,65-0,7%, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận và giá thành sản phẩm.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để giảm thiểu tác động của rủi ro này, Imexpharm đã triển khai nhiều giải pháp chủ động. Công ty duy trì hệ thống đánh giá và theo dõi chặt chẽ biến động giá cả trên thị trường, đồng thời thiết lập mối quan hệ bền vững với các nhà cung cấp chiến lược để đảm bảo nguồn hàng ổn định. Ngoài ra, Imexpharm thực hiện chính sách dự trữ nguyên liệu chủ chốt từ 3-6 tháng để giảm thiểu tác động từ các đợt tăng giá đột biến và hạn chế tình trạng gián đoạn sản xuất. Bên cạnh đó, việc tối ưu hóa quy trình mua hàng, đa dạng hóa nhà cung cấp và tăng cường kiểm soát chi phí logistics cũng là những biện pháp quan trọng giúp Công ty duy trì sự ổn định trong sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Rủi ro nhu cầu thị trường và sức ép cạnh tranh

Thị trường dược phẩm Việt Nam đang tăng trưởng mạnh mẽ, với nhu cầu ngày càng cao đối với các sản phẩm chất lượng, an toàn và có nguồn gốc rõ ràng. Điều này đòi hỏi Imexpharm phải không ngừng đổi mới và phát triển sản phẩm để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, tránh nguy cơ suy giảm thị phần. Bên cạnh đó, sự gia nhập của các doanh nghiệp nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ tiên tiến đang tạo áp lực cạnh tranh đáng kể.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhận diện được những thách thức này, Imexpharm đã tập trung đẩy mạnh hoạt động R&D để phát triển các dòng sản phẩm mới, phù hợp với nhu cầu và xu hướng điều trị tiến tiến. Cụ thể, Công ty chú trọng phát triển các dòng kháng sinh thế hệ mới, đồng thời tập trung kế hoạch mở rộng danh mục sản phẩm công nghệ tiên tiến, dạng bào chế đặc biệt, giá trị cao và thuộc nhóm điều trị có rào cản gia nhập lớn.

Song song đó, Imexpharm tích cực triển khai chiến lược marketing hiện đại, kết hợp giữa tiếp thị truyền thống và digital marketing nhằm tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn, tăng cường nhận diện thương hiệu và thúc đẩy doanh số. Thông qua các chiến lược này, Imexpharm đã giảm thiểu được tác động của áp lực cạnh tranh và củng cố vị thế trên thị trường dược phẩm.



Rủi ro thương hiệu

Thương hiệu là tài sản vô hình nhưng có giá trị cốt lõi đối với Imexpharm. Những thay đổi không mong muốn trong nhận thức của khách hàng có thể ảnh hưởng trực tiếp đến niềm tin, sự trung thành và quyết định mua sắm, từ đó tác động tiêu cực đến vị thế của Công ty trên thị trường. Ngoài ra, nguy cơ khủng hoảng truyền thông, thông tin sai lệch hoặc các yếu tố ngoại cảnh cũng có thể làm suy giảm uy tín thương hiệu, gây tổn thất dài hạn cho doanh nghiệp.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để bảo vệ giá trị thương hiệu, Imexpharm chú trọng xây dựng hệ thống quản trị rủi ro trong hoạt động truyền thông và quản lý sản phẩm. Công ty kiểm soát chặt chẽ các quy trình từ nghiên cứu, sản xuất đến phân phối nhằm đảm bảo chất lượng, tính ổn định của sản phẩm nhằm giữ vững uy tín đối với khách hàng và duy trì lòng tin của khách hàng.

Bên cạnh đó, Imexpharm luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật liên quan đến quản lý chất lượng, quảng bá, tiếp thị và truyền thông. Công ty cũng chủ động theo dõi, nhận diện sớm các rủi ro tiềm tàng, đồng thời thiết lập quy trình phản ứng nhanh nhằm xử lý khủng hoảng kịp thời, bảo vệ uy tín thương hiệu một cách minh bạch và hiệu quả.

“Công ty kiểm soát chặt chẽ các quy trình từ nghiên cứu, sản xuất đến phân phối nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm và duy trì lòng tin của khách hàng”



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro vận hành

Rủi ro tuân thủ

Imexpharm đối mặt với rủi ro từ việc nhân viên không tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, hoặc vi phạm các quy chế, quy định nội bộ và quy trình vận hành. Những vi phạm này có thể dẫn đến tổn thất tài chính, ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp và làm suy giảm niềm tin của đối tác, khách hàng.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Trong năm 2024, HĐQT Imexpharm đã phối hợp với các phòng ban liên quan để triển khai các biện pháp kiểm soát và giảm thiểu rủi ro tuân thủ. Bộ phận Quản lý rủi ro và tuân thủ đảm nhận vai trò kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định, quy chế của công ty, đồng thời đánh giá các quy trình hoạt động để kịp thời phát hiện và khắc phục những điểm chưa phù hợp.

Các cuộc kiểm tra được thực hiện theo kế hoạch định kỳ và đột xuất, tập trung vào những lĩnh vực có mức độ rủi ro cao. Kết quả kiểm tra được báo cáo trực tiếp lên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành để đưa ra các biện pháp điều chỉnh, đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn hệ thống.

Rủi ro quản trị nhân lực

Rủi ro trong quản trị nhân lực tại Imexpharm xuất phát từ việc chưa tối ưu hiệu quả tuyển dụng, quản lý và phát triển nguồn nhân lực, có thể dẫn đến mất cân đối nhân sự so với nhu cầu hoạt động. Đặc biệt, việc thu hút và giữ chân nhân sự kỹ thuật cao trong ngành dược phẩm đạt chuẩn quốc tế gặp thách thức lớn do cạnh tranh gay gắt. Bên cạnh đó, xu hướng nhân sự chất lượng cao chuyển dịch sang các công ty đa quốc gia với chính sách đãi ngộ hấp dẫn cũng tạo áp lực lên chiến lược nhân sự của Imexpharm.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để giảm thiểu rủi ro trong quản trị nhân lực, Imexpharm tập trung phát triển chiến lược tuyển dụng, đào tạo và giữ chân nhân tài. Công ty đẩy mạnh các chương trình đào tạo nội bộ, đặc biệt chú trọng nâng cao chuyên môn và kỹ năng lãnh đạo thông qua các khóa huấn luyện chuyên sâu và chương trình Coaching dành cho cán bộ quản lý. Bên cạnh đó, Imexpharm không ngừng cải tiến chế độ đãi ngộ, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và thân thiện nhằm tăng cường sự gắn kết và nâng cao mức độ hài lòng của nhân viên. Các giải pháp này giúp công ty duy trì đội ngũ nhân sự chất lượng cao, đảm bảo hoạt động sản xuất – kinh doanh vận hành hiệu quả và phát triển bền vững.



Rủi ro pháp lý

Imexpharm đối mặt với rủi ro pháp lý phát sinh từ quá trình tuân thủ các quy định pháp luật và những thay đổi trong chính sách quản lý của Nhà nước. Việc không kịp thời cập nhật hoặc vi phạm quy định có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty, đặc biệt trong bối cảnh ngành dược phẩm chịu sự giám sát chặt chẽ. Là một doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Imexpharm phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, thuế và các quy định pháp luật có liên quan.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhằm kiểm soát rủi ro pháp lý, Imexpharm đã thành lập Bộ phận Pháp chế chuyên trách theo dõi, cập nhật các thay đổi pháp luật ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Bộ phận này có nhiệm vụ đánh giá tác động của các quy định mới, tham mưu kịp thời cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc để điều chỉnh chiến lược phù hợp. Đồng thời, công ty thực hiện rà soát toàn bộ các hợp đồng pháp lý nhằm đảm bảo tuân thủ quy định và giảm thiểu tối đa các rủi ro liên quan.

“Imexpharm không ngừng cải tiến chế độ đãi ngộ, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và thân thiện nhằm tăng cường sự gắn kết và nâng cao mức độ hài lòng của nhân viên”



- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 55 Mô hình quản trị
- 55 Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
- 56 Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
- 58 Giao dịch và Thù lao
- 58 Quản trị rủi ro
- 64 Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
- 77 Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro tài chính

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Imexpharm, chủ yếu liên quan đến các khoản phải thu khách hàng và các giao dịch tài chính như tiền gửi ngân hàng và công cụ tài chính khác. Sự biến động trong chất lượng tín dụng có thể ảnh hưởng đến khả năng thu hồi công nợ, dòng tiền và hiệu quả hoạt động tài chính của công ty.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhằm kiểm soát rủi ro tín dụng một cách hiệu quả, Imexpharm triển khai hệ thống giám sát và đánh giá chặt chẽ chất lượng tín dụng của các khoản phải thu khách hàng. Công ty thực hiện kiểm soát nghiêm ngặt trong quy trình thu hồi công nợ, đồng thời yêu cầu nhân viên kinh doanh tham gia đánh giá khả năng thanh toán của đối tác để giảm thiểu nguy cơ nợ xấu.

Bên cạnh đó, đối với các khoản tiền gửi ngân hàng, Imexpharm áp dụng chính sách lựa chọn ngân hàng lớn, uy tín để phân bổ tiền gửi hợp lý, giảm thiểu rủi ro tổ chức tài chính. Ngoài ra, công ty duy trì hệ thống báo cáo và cảnh báo rủi ro tín dụng theo định kỳ nhằm giám sát chặt chẽ và đưa ra các biện pháp kịp thời để bảo vệ tài sản tài chính.

Rủi ro lãi suất

Sự biến động của lãi suất có thể tác động đáng kể đến tình hình tài chính của Imexpharm, đặc biệt là đối với các khoản vay ngắn hạn có lãi suất thả nổi và các khoản tiền gửi ngân hàng. Việc lãi suất tăng đột biến có thể làm gia tăng chi phí tài chính, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động và lợi nhuận của Công ty.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Imexpharm theo dõi sát diễn biến thị trường tài chính trong và ngoài nước để đánh giá tác động của lãi suất lên kế hoạch tài chính. Bộ phận Tài chính thực hiện các phân tích nhạy bén nhằm điều chỉnh chiến lược tài chính phù hợp với biến động lãi suất.

Bên cạnh đó, Công ty ưu tiên sử dụng các nguồn vốn có lãi suất ổn định và ưu đãi từ ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng uy tín để giảm thiểu tác động của lãi suất thả nổi. Đối với các khoản tiền gửi, Imexpharm có chính sách linh hoạt trong việc tối ưu hóa kỳ hạn, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và tối ưu lợi nhuận từ lãi suất tiền gửi. Công tác kiểm soát rủi ro lãi suất được thực hiện chặt chẽ bởi Phòng Kế toán thuộc Khối Tài chính của Imexpharm.

Rủi ro tỷ giá hối đoái

Trong năm 2024, tỷ giá hối đoái USD/VND có xu hướng tăng, với mức tăng khoảng 5% trong năm. Cụ thể, tỷ giá tăng từ 24.269 VND/USD vào ngày 1/1/2024 lên 25.486 VND/USD vào ngày 30/12/2024. Sự gia tăng này có thể ảnh hưởng đến các dòng tiền tương lai của Imexpharm, đặc biệt là các khoản thanh toán cho nguyên liệu nhập khẩu, do hơn 90% nguyên liệu đầu vào của công ty được nhập khẩu từ nước ngoài, chủ yếu giao dịch bằng USD. Những biến động này có thể làm tăng chi phí sản xuất và ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Để giảm thiểu tác động từ rủi ro tỷ giá, Imexpharm thực hiện ước tính rủi ro trong các kế hoạch nhập khẩu và xuất khẩu, đồng thời đánh giá các biến động tỷ giá của đối tác nước ngoài. Công ty cũng áp dụng chiến lược tối ưu hóa dòng tiền, tận dụng các điều khoản thanh toán có lợi để hạn chế tác động tiêu cực từ biến động tỷ giá. Ngoài ra, Imexpharm đánh giá định kỳ ảnh hưởng của tỷ giá và chủ động điều chỉnh kế hoạch nhập khẩu nguyên liệu để giảm thiểu rủi ro, đảm bảo hoạt động sản xuất không bị gián đoạn.

Rủi ro nợ xấu

Imexpharm thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua kênh OTC (nhà thuốc truyền thống, chuỗi nhà thuốc), và kênh ETC (kênh bệnh viện, Imexpharm tự đầu thầu hoặc thông qua đối tác phân phối). Mặc dù công ty đã thiết lập hệ thống quản lý công nợ chặt chẽ, vẫn tồn tại nguy cơ khách hàng mất khả năng thanh toán, ảnh hưởng đến dòng tiền hoạt động. Tuy nhiên, do Imexpharm chủ yếu tập trung vào các đối tác có năng lực tài chính mạnh, mức độ rủi ro nợ xấu được đánh giá là thấp.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Imexpharm kiểm soát rủi ro nợ xấu thông qua hệ thống giám sát chặt chẽ công nợ và đánh giá khả năng thanh toán của đối tác. Bộ phận Kế toán công nợ thường xuyên theo dõi các khoản phải thu, đối chiếu công nợ, đồng thời phối hợp với Bộ phận Pháp chế để rà soát hợp đồng, đảm bảo các điều khoản thanh toán phù hợp với chính sách công ty và quy định pháp luật. Ngoài ra, Khối Tài chính định kỳ xem xét tình hình tài chính của công ty và triển khai các biện pháp phòng ngừa, như hạn chế giao dịch tín dụng với đối tác có lịch sử thanh toán kém. Nhờ hệ thống kiểm soát công nợ hiệu quả, Imexpharm duy trì rủi ro nợ xấu ở mức thấp, đảm bảo ổn định tài chính và dòng tiền hoạt động.

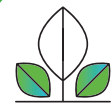
“Imexpharm theo dõi sát diễn biến thị trường tài chính trong và ngoài nước để đánh giá tác động của lãi suất lên hoạt động tài chính”

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
55	Mô hình quản trị
55	Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
56	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
58	Giao dịch và Thù lao
58	Quản trị rủi ro
64	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
77	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

QUẢN TRỊ RỦI RO (tiếp theo)



Rủi ro môi trường

Hoạt động sản xuất của Imexpharm tiềm ẩn rủi ro ảnh hưởng đến môi trường, đặc biệt là ô nhiễm nước thải, phát thải khí nhà kính và tiêu thụ năng lượng lớn. Quá trình sản xuất được phẩm tạo ra nước thải chứa hóa chất và chất hữu cơ, nếu không được xử lý đúng cách có thể ảnh hưởng đến nguồn nước xung quanh. Đồng thời, việc vận hành các dây chuyền sản xuất đạt chuẩn quốc tế đòi hỏi mức tiêu thụ năng lượng cao, làm gia tăng lượng khí CO₂ thải ra môi trường.

Biện pháp triển khai và kết quả QTRR

Nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường, Imexpharm đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ trong quản lý sản xuất và vận hành. Công ty đầu tư hệ thống xử lý nước thải hiện đại tại các nhà máy, đảm bảo nước thải đầu ra đáp ứng tiêu chuẩn môi trường. Đồng thời, Công ty còn hợp tác với đơn vị tái chế để xử lý chất thải rắn bằng công nghệ hiện đại, góp phần giảm thiểu lượng phát thải khí nhà kính so với phương pháp truyền thống. Hệ thống xử lý không khí hiện đại cũng được triển khai nhằm tối ưu hóa tiêu thụ năng lượng và nâng cao hiệu suất sản xuất. Bên cạnh đó, công ty thành lập Phòng SHE để giám sát các tiêu chuẩn môi trường. Ngoài ra, Imexpharm thường xuyên tổ chức đào tạo nội bộ về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải và sử dụng năng lượng hiệu quả, tạo dựng văn hóa sản xuất bền vững trong toàn bộ hệ thống.

Năm 2025, Imexpharm tiếp tục đẩy mạnh triển khai các hoạt động quản trị rủi ro theo hệ thống và quy trình đã được thiết lập, đồng thời nâng cấp toàn diện về nhân sự, công nghệ, phần mềm quản lý nhằm tối ưu hóa hiệu quả giám sát, đánh giá và kiểm soát rủi ro. Mục tiêu trọng tâm là đảm bảo quản trị rủi ro toàn diện, hỗ trợ hiệu quả chiến lược phát triển của Công ty.

Cập nhật và hoàn thiện chính sách quản trị rủi ro, đặc biệt là các chính sách liên quan đến sản xuất, kinh doanh và vận hành hệ thống nhằm đảm bảo hoạt động ổn định và bền vững.

Nâng cấp hệ thống đánh giá và quản lý rủi ro, phát triển các công cụ giám sát tự động và phân tích dữ liệu giúp nhận diện sớm các rủi ro tiềm ẩn, đồng thời tối ưu hóa công tác dự báo xu hướng rủi ro trong dài hạn.

Tăng cường kiểm soát các rủi ro tài chính và tỷ giá, đặc biệt trong bối cảnh biến động kinh tế và thị trường ngoại hối. Xây dựng các giải pháp phòng ngừa rủi ro tài chính, tối ưu hóa cấu trúc vốn và kiểm soát chặt chẽ các dòng tiền.

Kế hoạch này sẽ được triển khai đồng bộ và nhất quán trong toàn bộ hệ thống, góp phần nâng cao khả năng kiểm soát, phòng ngừa và ứng phó rủi ro một cách hiệu quả, đồng thời hỗ trợ thực hiện các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2024-2030.



4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ

QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024

1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ

3. Chưa thực hiện theo thông lệ

4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
1	A	Công ty có thực hiện chi trả toàn bộ cổ tức trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp đại hội cổ đông thường niên không?	Khoản 4 Điều 135 Luật DN 2020		Website Công ty	Công ty chi trả cổ tức trong vòng 3 tháng kể từ ngày họp ĐHĐCĐ thường niên.
2	A	ĐHĐCĐ thường niên của công ty có được tổ chức trong vòng 4 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, hoặc trong vòng 6 tháng nếu có xin gia hạn duy nhất 01 lần không?	Điều 139 Luật DN 2020		Website Công ty	Ngày họp ĐHĐCĐ thường niên là 26/4/2024.
3	A	Website công ty có công bố toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ không. Bộ tài liệu tiêu chuẩn bao gồm: (1) Thư mời họp có chương trình họp, (2) Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, (3) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp, (4) Báo cáo của HĐQT, (5) Báo cáo của BKS/ UBKT (file phải mở được, có nội dung)	Khoản 4 Điều 139 Luật DN 2020		Website Công ty	Công ty công bố đầy đủ toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 05/04/2024.
4	A	Trong thư mời tham dự ĐHĐCĐ, cổ đông có được hướng dẫn để đóng góp ý kiến trước ngày tham dự đại hội về các vấn đề thảo luận trong chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ không?	Vietnam CG Code 9.2.4		Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024/ Thư mời tham dự ĐHĐCĐ	Công ty có hướng dẫn cổ đông việc đóng góp ý kiến về nội dung chương trình họp trong Thư mời được gửi cho cổ đông và công bố thông tin
5	A	Tài liệu họp ĐHĐCĐ có cung cấp thông tin về các ứng viên mới cho HĐQT và BKS (nếu có) tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ không? Tài liệu tối thiểu cần đầy đủ các thông tin sau: tuổi, giới tính, trình độ đào tạo, chuyên môn, kinh nghiệm, ngày bổ nhiệm lần đầu, vị trí thành viên HĐQT đang tại vị ở DN/YY khác, tính độc lập.	Điều 274 NĐ155/2020		Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024	Tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 không có nội dung bầu ứng viên HĐQT mới.
6	A	Công ty có áp dụng và công bố cụ thể trong biên bản ĐHĐCĐ các công nghệ thông tin hiện đại cho phép ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ hay không?	Khoản 3 Điều 144 Luật DN 2020		Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024	Công ty cho phép cổ đông tham dự họp trực tiếp được vào hệ thống trực tuyến để đăng ký tham dự, xem tài liệu, đặt câu hỏi, và biểu quyết online.
7	A	Công ty có tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến/trực tiếp kết hợp trực tuyến không? Công ty có công bố hướng dẫn để cổ đông có thể tham dự họp, phát biểu và bỏ phiếu điện tử để biểu quyết không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) - II-C-3		Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024	Công ty cho phép cổ đông dự họp trực tiếp và biểu quyết trực tuyến. Công ty có công bố hướng dẫn đầy đủ cho cổ đông
8	A	Công ty có công bố kết quả bầu chọn bao gồm số phiếu thông qua, phản đối, và phiếu trống cho mỗi nội dung cần lấy ý kiến của ĐHĐCĐ gần nhất?	Khoản 4 Điều 146 Luật DN 2020		Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ, Biên bản kiểm phiếu	Công ty công bố đầy đủ số phiếu tán thành, không tán thành, và không có ý kiến trong Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024.
9	A	Ban chủ toạ ĐHĐCĐ có tóm lược tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm trước không?	Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP		Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024/ Biên bản họp ĐHĐCĐ	Chủ tịch có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm trước trong Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị 2024
10	A	Đối với các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó mà chưa được thực hiện thì HĐQT có báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất không?	Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP		Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024	Trước ĐHĐCĐ thường niên 2024, không có nội dung nào được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó mà chưa được thực hiện

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
55	Mô hình quản trị
55	Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
56	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
58	Giao dịch và Thù lao
58	Quản trị rủi ro
64	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
77	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)

1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ

3. Chưa thực hiện theo thông lệ

4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
11	A	HĐQT có trình ĐHĐCĐ gần nhất khi có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thông qua trước khi thực hiện không?	Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP		Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024	HĐQT không thay đổi bất kỳ nội dung nào đã được ĐHĐCĐ phê duyệt
12	A	Biên bản họp ĐHĐCĐ gần nhất có ghi nhận rằng cổ đông có cơ hội đặt câu hỏi, và nội dung câu hỏi cùng câu trả lời có được ghi nhận?	Vietnam CG Code 9.2.10		Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024	Trong Biên bản ĐHĐCĐ 2024 có ghi nhận phiên thảo luận của Chủ tọa đoàn với cổ đông. Cổ đông đặt câu hỏi cho Chủ tọa trên hệ thống biểu quyết trực tuyến.
13	A	Danh sách Thành viên HĐQT, BKS, TGD/Ban Giám đốc tham dự ĐHĐCĐ có được công bố tại đại hội với đầy đủ thông tin về danh tính và chức vụ không?	Vietnam CG Code 9.2.10		Website Công ty/ Biên bản ĐHĐCĐ 2024	Tại ĐHĐCĐ, danh tính và chức vụ Thành viên HĐQT, Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Ban Tổng Giám đốc được giới thiệu đầy đủ.
14	A	Công ty có tạo điều kiện cho cổ đông đóng góp ý kiến cho công ty bên ngoài khuôn khổ các kỳ ĐHĐCĐ không (như là các hội nghị nhà đầu tư, các chương trình gặp gỡ, đối thoại...)?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) II-C-8		Website Công ty/ Nhà đầu tư	Bộ phận IR có tổ chức các cuộc họp cổ đông, nhà đầu tư/ tham quan nhà máy định kỳ hàng quý để tạo điều kiện cho cổ đông, nhà đầu tư đối thoại nhiều hơn với Imexpharm.
15	A	Công ty có thành lập bộ phận Quan hệ nhà đầu tư (IR) và có công bố chi tiết thông tin liên lạc của cán bộ/ bộ phận phụ trách IR không?	Vietnam CG Code 9.1.4		Website Công ty/ Nhà đầu tư	Imexpharm có bộ phận IR, được điều hành bởi CFO. Công ty có công bố chi tiết thông tin liên lạc của IR và CFO.
16	B	Công ty có công bố thư mời họp và tài liệu họp ĐHĐCĐ bằng tiếng Anh không?	Vietnam CG Code 9.4.3		Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024	Công ty có thực hiện công bố thông tin bằng tiếng Anh, bao gồm Thư mời và tài liệu họp ĐHĐCĐ.
17	B	Danh sách các công ty ứng viên kiểm toán có được công bố công khai trong ĐHĐCĐ không?	Vietnam CG Code 7.6.1		Website Công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ 2024	Công ty có công bố danh sách các công ty ứng viên kiểm toán trong Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán tại ĐHĐCĐ.
18	B	Đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ thì Điều lệ công ty có quy định cụ thể chi tiết như yêu cầu luật định không?	Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155		Điều lệ Công ty	Điều lệ Công ty có quy định rõ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ tại Điều 15 - Quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ.
19	C	Công ty có công bố báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội không?	TT96/2020		Báo cáo thường niên (BCTN)/ Báo cáo phát triển bền vững (BCPTBV)	Công ty có thực hiện lập và công bố BCPTBV riêng. Đồng thời BCTN cũng có nội dung đánh giá về ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị).
20	C	Công ty có công bố chính sách và mô tả các thực hành của công ty trong việc đảm bảo thực hiện các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp, sản xuất và cung ứng dịch vụ?	Vietnam CG Code 10.1		SOP nội bộ về đánh giá nhà sản xuất/ nhà cung cấp	Imexpharm đã đưa một vài chỉ tiêu về môi trường vào đánh giá nhà sản xuất nguyên liệu.

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01

TỔNG QUAN IMEXPHARM

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ

QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ



2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
31	D	Báo cáo thường niên có cung cấp thông tin về cơ cấu cổ đông của công ty không (phân theo 4 tiêu chí: theo tỷ lệ sở hữu; cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài; cổ đông nhà nước và các cổ đông khác)?	TT96/2020		Website Công ty/ BCTN/Quản trị Công ty	BCTN có công bố đầy đủ thông tin về cơ cấu cổ đông theo 4 tiêu chí.
32	D	Báo cáo thường niên có công bố tính độc lập của thành viên Hội đồng quản trị không?	TT96/2020		Website Công ty/ BCTN/Giới thiệu HĐQT	BCTN có công bố rõ tính độc lập của các thành viên HĐQT: thành viên điều hành, không điều hành, thành viên độc lập.
33	D	Báo cáo thường niên có tuyên bố khẳng định công ty tuân thủ đầy đủ các quy định Pháp luật về quản trị công ty không?	TT96/2020		Website Công ty/ BCTN	BCTN có tuyên bố khẳng định Imexpharm tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về Quản trị Công ty.
34	D	Báo cáo thường niên có công bố thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí do công ty thanh toán cho từng thành viên trong Hội đồng Quản trị, và Ban kiểm soát (nếu có) không?	TT96/2020		Website Công ty/ BCTN/ Báo cáo tình hình Quản trị Công ty/ Báo cáo tài chính/ Tài liệu ĐHĐCĐ	BCTN, BCTC kiểm toán có công bố thù lao, lương thưởng, các khoản lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách Quản trị Công ty. Nội dung này cũng được thể hiện trong Báo cáo đánh giá của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên.
35	D	Tiền lương của Giám đốc (Tổng giám đốc) và thành viên quản lý điều hành khác (tối thiểu kế toán trưởng) có được thể hiện thành mục riêng, nêu chi tiết tiền lương, thù lao cho từng người, trong báo cáo tài chính hàng năm của công ty và được báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên không?	Điều 298 NĐ155/2020			
36	D	Công ty có công bố thông tin báo cáo thường niên đúng thời hạn theo quy định không?	Điều 10.2 & Điều 10.4 TT 96/2020		Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN	Công ty tuân thủ quy định công bố BCTN trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán.
37	D	Công ty có công bố thông tin báo cáo tình hình QTCT định kỳ 6 tháng và năm đúng thời hạn không?	Điều 10.2 & Điều 10.4 TT96/2020		Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN	Công ty CBTT báo cáo tình hình QTCT định kỳ đúng thời hạn.
38	D	Chi tiết tiểu sử của thành viên HĐQT có được công bố đầy đủ các nội dung sau hay không: tuổi, giới tính, trình độ đào tạo, chuyên môn, ngày đầu bổ nhiệm, kinh nghiệm, và vị trí thành viên HĐQT nào khác đang nắm giữ tại các công ty niêm yết?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) II-C		Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo thường niên	Các thông tin được trình bày đầy đủ tại Báo cáo tình hình QTCT và Báo cáo thường niên.
39	E	HĐQT của công ty có đảm bảo yêu cầu về tỉ lệ 1/3 thành viên HĐQT là độc lập không?	Vietnam CG Code 3.2		Website Công ty/ BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT	Tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập là 2/6, tuân thủ tiêu chí này (Ông Chung Suyong và Ông Hoàng Đức Hùng).
40	E	Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị nào đồng thời nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 doanh nghiệp khác?	Điều 275 NĐ155/2020		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Công ty tuân thủ tốt quy định này.

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ

QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)

1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ

3. Chưa thực hiện theo thông lệ

4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
41	E	Công ty có đáp ứng thông lệ tốt là không có thành viên HĐQT là nguyên TGĐ đã từng tại vị trong thời gian 2 năm trước đây (kể từ đầu năm tài chính được đánh giá) hay không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) V-E		BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty	Công ty tuân thủ tốt tiêu chí này.
42	E	Cơ cấu Hội đồng quản trị có đảm bảo sự đa dạng giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty không?	Vietnam CG Code 2.1.4		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Các TV.HĐQT của Công ty có chuyên môn đa dạng về tài chính, kinh doanh, dược phẩm, pháp luật, quản trị công ty...
43	E	Công ty có chính sách đảm bảo cân bằng giới trong HĐQT không? Cơ cấu Hội đồng Quản trị thực tế có đảm bảo cân bằng giới không?	Vietnam CG Code 2.1.4		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo PTBV/ Website công ty	2/6 thành viên HĐQT là nữ, đảm bảo cân bằng giới và việc ứng cử, bầu cử TV HĐQT đều được công khai minh bạch.
44	E	Quy chế hoạt động của Ủy ban đề cử/Ủy ban thù lao có được công bố không?	Vietnam CG Code 4.3.2			Công ty sẽ rà soát và công bố Quy chế hoạt động của Ủy ban Đề cử và Lương thưởng theo thông lệ tốt.
45	E	Chính sách đa dạng thành phần HĐQT có được công bố với các mục tiêu rõ ràng không?	Vietnam CG Code 2.1.4		Báo cáo thường niên	Các thông tin được trình bày trong BCTN.
46	E	Công ty có công bố các tiêu chí sử dụng để lựa chọn thành viên HĐQT mới cao hơn mức cơ bản luật định và gắn với chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp không?	Vietnam CG Code 2.1		Website công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ thường niên 2024 không có nội dung bầu HĐQT. Tuy nhiên, Công ty luôn đưa ra các tiêu chí cao để lựa chọn ứng viên HĐQT đáp ứng cho yêu cầu phát triển dài hạn của Công ty. Hiện tại, Imexpharm có thành viên HĐQT độc lập tư vấn cho HĐQT về ESG.
47	E	Quy trình tìm kiếm, tuyển chọn, giới thiệu, đề cử nhân sự cho HĐQT có được công bố không?	Vietnam CG Code 2.1.5		Website công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ thường niên 2024 không có nội dung bầu HĐQT. Công ty luôn công bố rõ ràng quy trình tuyển chọn, giới thiệu, đề cử nhân sự cho HĐQT.
48	E	Thành viên HĐQT có tham gia các khóa đào tạo về Quản trị công ty không?	Điều 278 NĐ155/2020		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Các nhân sự chủ chốt của Công ty đều đã được đào tạo về QTCT.
49	E	HĐQT có bổ nhiệm/ chỉ định ít nhất 1 người làm Người phụ trách QTCT/ Thư ký công ty hay không?	Điều 281 NĐ155/2020		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN	HĐQT có bổ nhiệm 1 người làm Người phụ trách QTCT kiêm Thư ký Công ty.
50	E	Trong năm Người phụ trách QTCT/ Thư ký công ty có tham dự khoá tập huấn về nội dung liên quan đến luật pháp, kế toán hoặc các nội dung trợ giúp cho việc thực hành tốt vai trò, trách nhiệm của mình hay không?	Vietnam CG Code 2.3.4		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Người phụ trách QTCT thường xuyên tham gia các buổi tập huấn để cập nhật thông lệ tốt và tư vấn cho HĐQT để thúc đẩy thực hành QTCT theo thông lệ tốt của Việt Nam và khu vực. Trong năm 2024, Người phụ trách QTCT đã tham dự khóa Thư ký QTCT của VIOD, và các hội thảo liên quan của VIOD, HOSE, ACCA...

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ

QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ



2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
61	E	Trưởng Ban kiểm soát/ Chủ tịch Ủy ban kiểm toán có là thành viên độc lập không?	Vietnam CG Code 4.1.1		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Chủ tịch UBKT là thành viên độc lập.
62	E	Công ty có bộ phận Kiểm toán nội bộ không?	Điều 10, ND 05/2019		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT, Website công ty	Công ty có thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ tuân thủ theo Nghị định 05/2019 về KTNB
63	E	Có bằng chứng về việc Ban kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán thực hiện đánh giá về công ty kiểm toán độc lập và báo cáo tài chính không?	Điều 104 Luật DN 2020; Điều 290 ND155/2020		Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ/ BCTN/ Báo cáo tình hình QTCT/ Tài liệu ĐHĐCĐ	Trong năm 2024, UBKT đã tiến hành soát xét báo cáo tài chính hàng quý và thẩm định BCTC bán niên cũng như cả năm, giám sát đánh giá về công ty kiểm toán độc lập KPMG.
64	E	Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán có tổ chức họp ít nhất 2 lần trong năm vừa qua và sự tham gia của từng thành viên trong các cuộc họp có được công bố công khai?	Điều 106 Luật DN 2020		Tài liệu ĐHĐCĐ/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	UBKT đã tổ chức 2 cuộc họp trong năm 2024 và được công bố đầy đủ trong Báo cáo tình hình QTCT, BCTN.
65	E	HĐQT có đánh giá tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và đánh giá tình hình tuân thủ luật pháp của công ty trong năm hay không? Công ty có các tuyên bố hay bằng chứng tương ứng với đánh giá của HĐQT không?	Vietnam CG Code 1.1		Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Các nội dung này đều được trình bày đầy đủ tại BCTN.
66	E	Công ty có công bố cách thức quản lý các rủi ro trọng yếu (như tài chính, kế toán, kiểm soát nội bộ, vận hành, công nghệ thông tin...) có bao gồm rủi ro môi trường, xã hội và quản trị không?	Vietnam CG Code 1.1.5		Báo cáo thường niên/ Báo cáo PTBV	Các nội dung này đều được trình bày đầy đủ tại BCTN và báo cáo PTBV.
67	A	Công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất bằng tiếng Anh hay không?	Vietnam CG Code 9.4.3		Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN	Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố trong vòng 24h bằng tiếng Việt và tiếng Anh.
68	A	Công ty có cơ chế cho cổ đông/ nhóm cổ đông nhỏ (từ 5% tổng số cổ phần biểu quyết trở xuống) có cơ hội đề xuất ứng cử viên HĐQT?	Vietnam CG Code 2.1.6		Quy chế QTCT/ Điều lệ công ty/ Website công ty/ Thư mời tham dự ĐHĐCĐ	Công ty sẽ cân nhắc thêm cơ chế này, do Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện tại đều quy định chỉ cho phép cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu từ 10% trở lên đề xuất ứng viên HĐQT.
69	C	Công ty có lập và công bố báo cáo PTBV dựa trên (theo/tham chiếu đến) tiêu chuẩn quốc tế (tiêu chuẩn GRI, Báo cáo Tích hợp, SASB, ISSB (đã tích hợp TCFD), v.v.)?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-D-1		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Website công ty	Báo cáo PTBV tuân thủ tốt tiêu chí này. Công ty lập và công bố báo cáo PTBV tham chiếu tiêu chuẩn GRI.
70	C	Công ty có trình bày về chiến lược hoặc mục tiêu cụ thể (dài hạn và ngắn hạn), sáng kiến, giải pháp, dự án cải tiến và đổi mới tại doanh nghiệp nhằm giảm thiểu khí nhà kính (KNK) không?	TT 96/2020 và Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-4		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Công ty có trình bày tại BCTN và chi tiết tại báo cáo PTBV.

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ

3. Chưa thực hiện theo thông lệ

4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
71	C	Công ty có sử dụng các chỉ số để đo lường phát thải KNK bao gồm nhưng không giới hạn ở tổng phát thải KNK trực tiếp và gián tiếp theo tấn CO2 tương đương và tỷ lệ phần trăm tăng/giảm so với kỳ gốc không?	TT 96/2020 và Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-4		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Công ty có trình bày tại BCTN và chi tiết tại báo cáo PTBV.
72	C	Công ty có xác định/báo cáo các chủ đề ESG trọng yếu đối với chiến lược cốt lõi của tổ chức không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-1; Nguyên tắc ICGN 2021 7.7		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Công ty có trình bày tại BCTN và chi tiết tại báo cáo PTBV.
73	C	Công ty có thể hiện sự quan tâm đến vấn đề biến đổi khí hậu không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-1; Nguyên tắc ICGN 2021 7.5		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Công ty có trình bày chi tiết tại BCTN và báo cáo PTBV.
74	C	Các bên hữu quan bên ngoài công ty có cùng tham gia xác định các chủ đề ESG trọng yếu không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-1; Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-B		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Công ty có xác định các vấn đề ESG trọng yếu. Công ty cũng tham vấn các cổ đông lớn, khách hàng, và lãnh đạo địa phương về vấn đề này.
75	C	Công ty có thiết lập kênh tương tác để thường xuyên tiếp nhận và phản hồi các mối quan tâm của các bên hữu quan về ESG/phát triển bền vững không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-B Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-D-2		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Website công ty	Các bên liên quan có thể liên hệ với bộ phận IR để đóng góp ý kiến về ESG/phát triển bền vững.
76	C	Báo cáo Phát triển Bền vững của công ty có được kiểm định nội bộ không? Báo cáo Phát triển Bền vững của công ty có được đảm bảo/kiểm định bởi tổ chức độc lập không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-3, VI-A-5; Nguyên tắc ICGN 2021 7.4		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Toàn bộ báo cáo PTBV của công ty tuy chưa được kiểm định độc lập nhưng đều đảm bảo được kiểm định nội bộ và một số các vấn đề trọng yếu như BCTC, ISO, tái xét tiêu chuẩn EU-GMP, xử lý chất thải, nước thải đều được kiểm định bởi tổ chức độc lập.
77	C	Các mục tiêu phát triển bền vững định lượng có được công bố không? Các kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững được đề xuất có được công bố không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A-4		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Mục tiêu phát triển bền vững đã được công bố tuy nhiên là mục tiêu định tính. Kết quả thực hiện đã được trình bày đầy đủ tại BCPTBV.
78	C	Quy trình thực hiện xác định và đánh giá các rủi ro và/hoặc cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu có được công bố không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-A; Nguyên tắc ICGN 2021 7.5		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Quy trình thực hiện xác định và đánh giá các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu đã được công bố trong BCTN.
79	C	Cách thức quản lý các rủi ro và/hoặc cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu có được công bố không?	Nguyên tắc G20/OECD(2023) VI-A Nguyên tắc ICGN 2021 7.5		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Cách thức quản lý rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu đã được công bố trong BCTN, BCPTBV.
80	C	Một ủy ban cấp hội đồng quản trị/ thành viên hội đồng quản trị có được chỉ định giám sát các vấn đề quản trị bền vững không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C; Nguyên tắc ICGN 2021 1.1		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Thành viên HĐQT độc lập - Ông Hoàng Đức Hùng hỗ trợ HĐQT trong các ý kiến tư vấn về QTCT, chính sách hoạt động về ESG. Các nội dung này đã được công bố đầy đủ trong BCTN, BCPTBV.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
55	Mô hình quản trị
55	Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
56	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
58	Giao dịch và Thù lao
58	Quản trị rủi ro
64	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
77	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
----	---------------------

89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
----	-------------------

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)

1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ

3. Chưa thực hiện theo thông lệ

4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
81	C	Hội đồng quản trị có vai trò và thực tế có thực hiện quản trị các rủi ro và cơ hội liên quan đến phát triển bền vững không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Quy chế hoạt động của HĐQT	Các nội dung này đã được công bố đầy đủ trong BCTN, BCPTBV.
82	C	Chính sách thu nhập của Tổng giám đốc/người điều hành cấp cao có được kết nối với các mục tiêu phát triển bền vững cần đạt được trong năm tới không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên/ Website công ty	KPIs của Ban Tổng Giám đốc chủ yếu kết nối với các mục tiêu về kinh tế, hiệu quả vận hành, giữ chân nhân sự. HĐQT sẽ cân nhắc thêm các KPIs toàn diện cho Ban TGD liên quan đến môi trường và xã hội.
83	C	Hội đồng quản trị có đánh giá hàng năm rằng cơ cấu vốn và cơ cấu nợ vay của công ty có tương thích với các mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro của công ty hay không?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) VI-C-2		Báo cáo PTBV/ Báo cáo thường niên	Nội dung này đã được trình bày trong BCTN phần quản trị rủi ro. Khẩu vị rủi ro của Imexpharm là thấp, với chiến lược bền vững, vì vậy tỷ lệ nợ trong cơ cấu vốn thấp. Tuy nhiên Công ty chưa công bố đánh giá chi tiết, do đây không phải là vấn đề rủi ro trọng yếu của Công ty.
84	D	Có bằng chứng cho thấy các hợp đồng dịch vụ mà kiểm toán độc lập cung cấp cho công ty vẫn đảm bảo tính độc lập của kiểm toán độc lập (thông qua đánh giá của BKS/ UBKT, thông qua các tuyên bố, hoặc thông qua mức phí tương đối của dịch vụ kiểm toán so với dịch vụ phi kiểm toán)?	Vietnam CG Code 7.6.3		Báo cáo tài chính/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo của UBKT/ Báo cáo tình hình QTCT	Năm 2024 là năm đầu tiên KPMG kiểm toán BCTC của Công ty nên tính độc lập đã được đảm bảo. UBKT luôn giám sát tính độc lập của kiểm toán viên. Phí kiểm toán và các dịch vụ phi kiểm toán (nếu có) được công bố tại BCTN.
85	E	HĐQT có tự đánh giá về việc đã, đang, và chuẩn bị áp dụng thực hiện Bộ nguyên tắc Quản trị công ty Việt Nam theo thông lệ tốt nhất (Vietnam CG Code) hoặc các thông lệ tốt trong khu vực và quốc tế, và khi chưa sẵn sàng áp dụng thì có giải thích lý do vì sao? Khi đang áp dụng, Công ty có công bố rõ ràng tình trạng tuân thủ và chưa tuân thủ theo tiêu chí của thông lệ tốt không?	Vietnam CG Code		Báo cáo thường niên/ Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo tình hình QTCT	Nội dung này được trình bày trong BCTN.
86	A	Thiếu bằng chứng cho thấy công ty có công bố trên trang thông tin điện tử của mình về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ kèm tài liệu họp hoặc nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ?	Điều 143 Luật DN 2020		Website SGDCK/ Website công ty/ Tài liệu ĐHĐCĐ	Ngày 05/04/2024, toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ đã được đăng tải trên website của Công ty bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh (tuân thủ quy định 21 ngày trước ngày khai mạc Đại hội).
87	A	Thiếu bằng chứng cho thấy ĐHĐCĐ có thông qua thù lao, chi phí, các khoản lợi ích do công ty thanh toán cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát (nếu có) không?	Điều 163; Điều 172 Luật DN 2020		Tài liệu/Biên bản/ Nghị quyết ĐHĐCĐ	ĐHĐCĐ thường niên có thông qua thù lao, chi phí cho HĐQT và các Ủy ban của HĐQT
88	A	Thiếu bằng chứng cho thấy công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất?	TT96/2020		Website công ty/ Website SGDCK, UBCKNN	Kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết ĐHĐCĐ đã được công bố trong vòng 24h.
89	B	Công ty có bị kết luận vi phạm nào về giao dịch nội gián liên quan đến thành viên HĐQT, Ban điều hành và nhân viên công ty kể từ đầu năm tài chính đến nay không?	Vietnam CG Code 1.2.8		Website SGDCK, UBCKNN	Công ty không phát sinh trường hợp này.

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ

QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)



1. Thực hiện tốt thông lệ



2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ



3. Chưa thực hiện theo thông lệ



4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
90	B	Có trường hợp nào không tuân thủ luật pháp, quy tắc và quy định liên quan đến giao dịch bên liên quan đáng kể hoặc trọng yếu kể từ đầu năm tài chính đến nay không?	Vietnam CG Code 9.5		Website SGDCK, UBCKNN	Công ty luôn tuân thủ quy định giao dịch với bên liên quan.
91	B	Có trường hợp Nghị quyết ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định đối với các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ?	Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh Nghiệp 2020		Website SGDCK, UBCKNN	Nghị quyết ĐHĐCĐ đều được thông qua đúng thẩm quyền.
92	D	Công ty có bị SGDCK/ UBCKNN nhắc nhở, xử lý vi phạm liên quan đến CBTT hoặc vi phạm các nghĩa vụ khác của công ty niêm yết hay không?	Điều 295 NĐ155/2020		Nghị quyết/ Biên bản ĐHĐCĐ/ Báo cáo tình hình QTCT/ BCTN	Công ty không bị nhắc nhở, xử lý liên quan đến CBTT hoặc vi phạm khác.
93	D	Công ty có điều chỉnh báo cáo tài chính trong năm vừa qua vì những lý do khác với lý do thay đổi trong chính sách kế toán khách quan?	Nguyên tắc G20/OECD (2023) IV-B		Nghị quyết/ Biên bản ĐHĐCĐ/ Báo cáo tài chính đã kiểm toán	Công ty không điều chỉnh BCTC trong năm.
94	D	Công ty có người nội bộ vi phạm công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của công ty trong năm hay không?	TT96/2020		Website SGDCK, UBCKNN/ Website Công ty/ Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo thường niên	Công ty không có người nội bộ vi phạm công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của công ty trong năm.
95	E	Thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán có làm việc trong bộ phận tài chính, kế toán của công ty không?	Điều 286 NĐ155/2020		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Báo cáo của UBKT	Thành viên UBKT không làm việc trong bộ phận tài chính, kế toán của công ty.
96	E	Công ty có Chủ tịch/ TGD là thành viên nữ?	Nhu cầu thống kê của cơ quan quản lý		Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty	Công ty có TGD là thành viên nữ. Trước ngày 30/10/2024, Chủ tịch HĐQT của Imexpharm là nữ.
97	E	Tổng số thành viên HĐQT của công ty?	Nhu cầu thống kê của cơ quan quản lý		Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty	Số lượng thành viên HĐQT là 6 thành viên.
98	E	Số thành viên nữ trong HĐQT của công ty?	Nhu cầu thống kê của cơ quan quản lý		Báo cáo của HĐQT/ Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT/ Website công ty	Số lượng thành viên nữ là 2/6 thành viên. Trước ngày 30/10/2024 có 3/6 thành viên là nữ.

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ TIÊU CHÍ

QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 (tiếp theo)

1. Thực hiện tốt thông lệ

2. Đã thực hiện được một phần nhưng chưa đầy đủ theo thông lệ

3. Chưa thực hiện theo thông lệ

4. Không xảy ra trường hợp này tại IMP

Mã câu	Nguyên tắc QTCT	Tiêu chí	Tham chiếu	Tình hình tuân thủ tại IMP	Nguồn tham chiếu	Diễn giải
108	A	Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Các giao dịch mà TV.HĐQT có lợi ích liên quan đều được tiến hành loại phiếu biểu quyết của thành viên đó.
109	A	Công ty có chính sách về khoản vay cho thành viên HĐQT, trong đó qui định cấm hoạt động này hoặc đảm bảo rằng các khoản vay được thực hiện trên cơ sở trao đổi ngang giá theo lãi suất thị trường?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Công ty không hỗ trợ khoản vay cho TVHĐQT.
110	A	Công ty có công bố về việc GDBLQ được thực hiện theo cách đảm bảo rằng những giao dịch đó là trao đổi ngang giá và theo cơ chế thị trường?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)		Báo cáo thường niên/ Báo cáo tình hình QTCT	Các giao dịch đều được đảm bảo công khai, minh bạch, và được Ủy ban kiểm toán rà soát không có điều khoản nào bất thường.
111	C	Công ty có chính sách tố giác bao gồm quy trình khiếu nại dành cho nhân viên và các bên hữu quan về hành vi không hợp pháp (kể cả tham nhũng) hoặc không phù hợp đạo đức và cung cấp thông tin liên hệ/ Khiếu nại chi tiết được đề cập trên trang web công ty hoặc báo cáo thường niên?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)			Công ty đang hoàn thiện quy chế này để ban hành trong thời gian tới
112	C	Công ty có chính sách hay thủ tục để bảo vệ nhân viên/ cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tiết lộ hành vi không hợp pháp/ không phù hợp đạo đức?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)			Công ty chưa có chính sách rõ ràng về việc này. Tuy nhiên người báo cáo sai phạm sẽ được ẩn danh.
113	D	Phí kiểm toán và phí kiểm toán có được công bố công khai?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)		Website Công ty/ BCTN/ Quản trị Công ty	Imexpharm công bố đầy đủ phí kiểm toán và phí kiểm toán trong BCTN
114	E	Công ty có giới hạn về nhiệm kỳ tối đa 9 năm hoặc ít hơn hoặc tối đa 2 nhiệm kỳ 5 năm đối với mỗi thành viên HĐQT độc lập?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)			Imexpharm tuân thủ quy định nhiệm kỳ của thành viên HĐQT độc lập tối đa 2 nhiệm kỳ liên tiếp, mỗi nhiệm kỳ 5 năm
115	E	Họp HĐQT có được lập kế hoạch trước khi bắt đầu năm tài chính?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)			Người Phụ trách quản trị xây dựng lịch trình Quản trị công ty trước khi bắt đầu năm tài chính để trình Chủ tịch xem xét và phê duyệt, sau đó gửi cho HĐQT
116	E	Thư ký công ty có đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm của mình?	Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/ OECD (2023)		Website Công ty/ Báo cáo thường niên	Thư ký kiêm Người phụ trách Quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình theo quy định, nhằm hỗ trợ tối đa cho HĐQT thực hiện các trách nhiệm công việc.

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

55	Mô hình quản trị
55	Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
56	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
58	Giao dịch và Thù lao
58	Quản trị rủi ro
64	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
77	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

04

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (HOSE: IMP)	
Vốn điều lệ của Công ty	1.540.427.620.000 VNĐ
Tổng số cổ phần đã phát hành	154.042.762 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành, tự do chuyển nhượng	154.008.962 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	33.800 cổ phiếu
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/ cổ phiếu

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán IMP, đồng thời được lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

- Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng.
- Công ty không có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài.

Trong năm 2024, tổng khối lượng giao dịch cổ phiếu IMP đạt gần

23,7 Triệu cổ phiếu
↑ 577% so với năm 2023

Khối lượng giao dịch bình quân trong năm 2024 đạt

94.634 Cổ phiếu/ Ngày
↑ 574% so với năm 2023

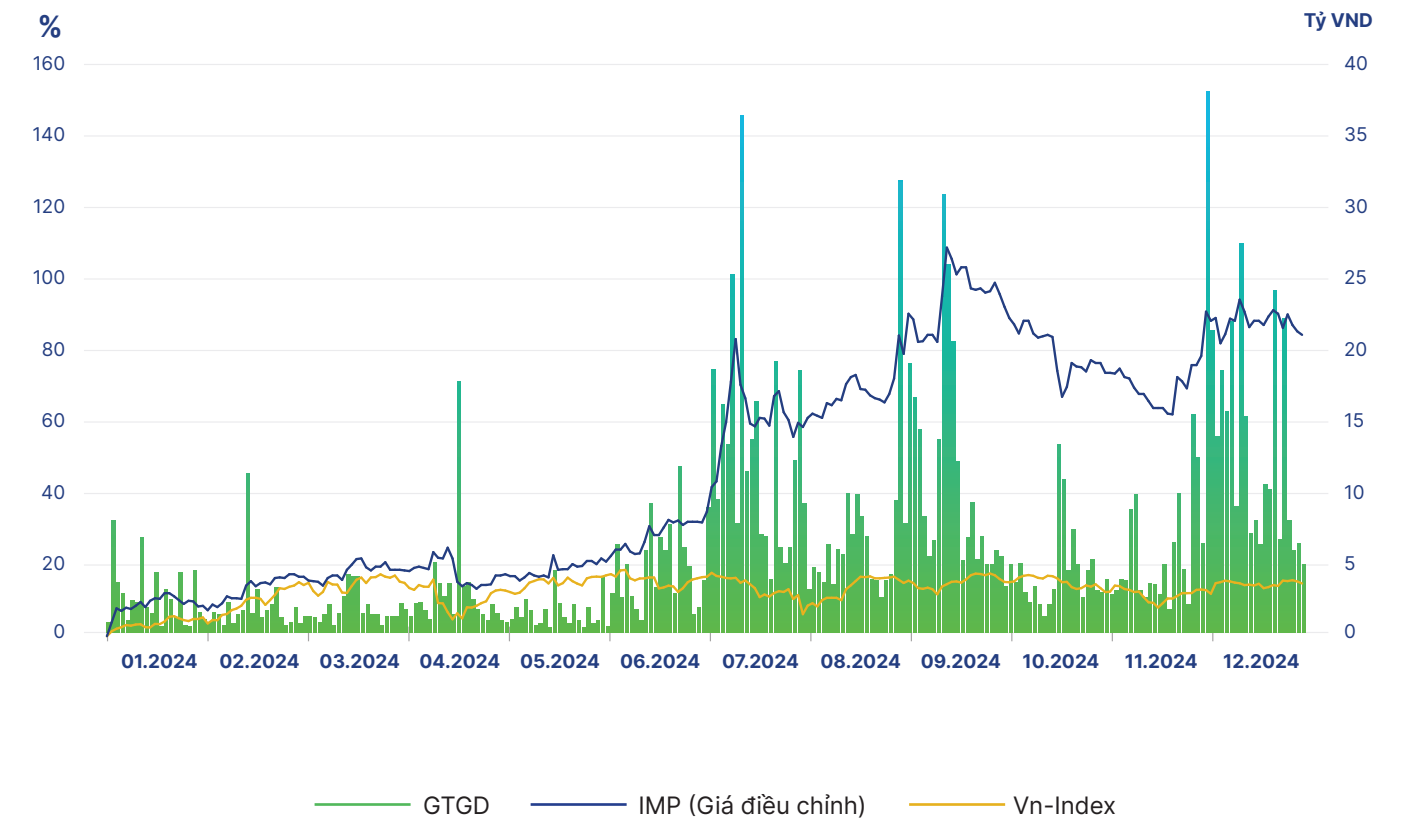
Giá đóng cửa cuối tháng 12/2024 (giá sau điều chỉnh) của IMP là

47.000 VNĐ
↑ 85% so với cuối năm 2023

Cổ phiếu IMP trải qua một năm biến động với xu hướng tăng mạnh từ đầu năm, đạt đỉnh vào tháng 9 tại **53.200 VNĐ**, và khép lại năm 2024 với mức giá cao hơn 85% so với đầu năm. Khối lượng giao dịch trong năm 2024 duy trì ở mức cao, với trung bình **94.634 cổ phiếu/ngày**, phản ánh thanh khoản được cải thiện đáng kể so với năm trước.

Mặc dù giá cổ phiếu điều chỉnh vào cuối năm, song sự gia tăng mạnh mẽ về thanh khoản cùng với những tín hiệu tích cực từ hoạt động kinh doanh cho thấy cổ phiếu IMP tiếp tục duy trì sức hút đối với nhà đầu tư.

Diễn biến giá trị giao dịch và giá cổ phiếu IMP trong năm 2024



Giá đóng cửa cao nhất	53.200 VNĐ (18/09/2024)
Giá đóng cửa thấp nhất	27.933 VNĐ (05/02/2024)
Giá đóng cửa 31/12/2024	47.000 VNĐ
Giá đóng cửa 02/01/2024	25.590 VNĐ
KLGD bình quân/ngày	94.634 cổ phiếu
Tổng khối lượng khớp lệnh	23.658.383 cổ phiếu
Tổng giá trị khớp lệnh	1.432.421 Triệu VNĐ

Nguồn: Fiitrade

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

55

Mô hình quản trị

55

Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

56

Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT

58

Giao dịch và Thù lao

58

Quản trị rủi ro

64

Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024

77

Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tiếp theo)

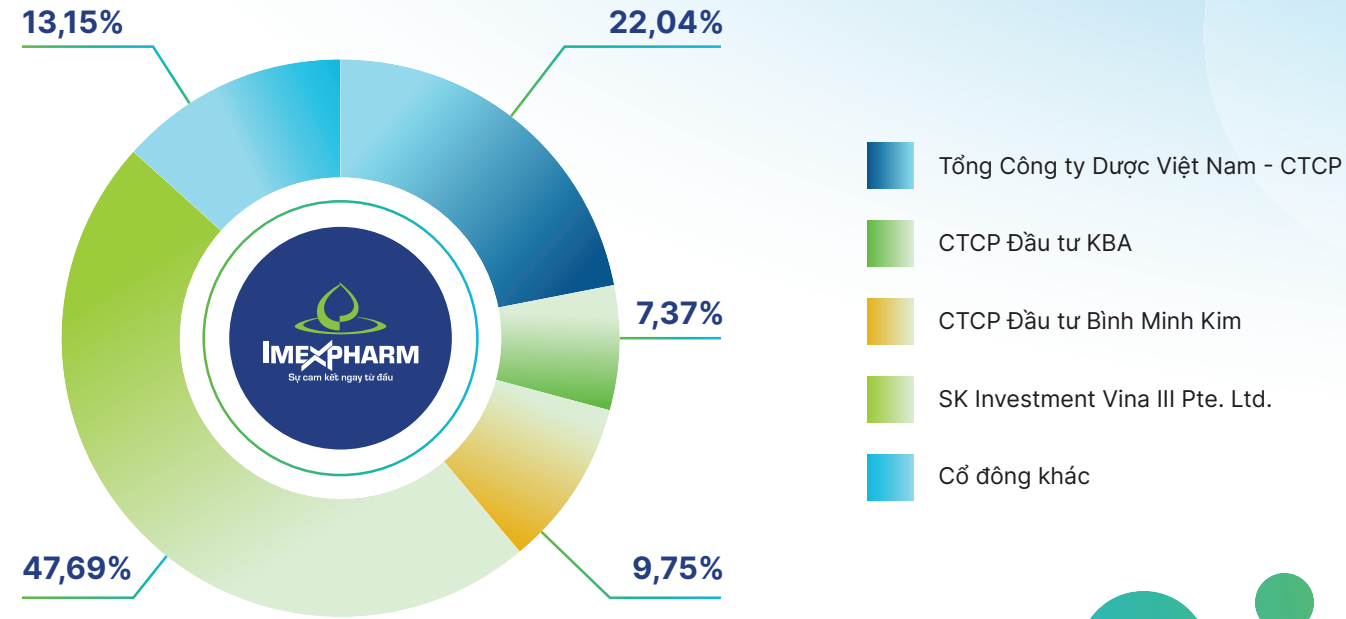
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tính tại ngày 31/12/2024)

Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	35.297.518	22,91	7	1	6
	• Trong nước	35.297.518	22,91	7	1	6
	• Nước ngoài	0	0	0	0	0
	Cổ đông lớn	133.788.982	86,85	4	4	0
3	• Trong nước	60.331.102	39,17	3	3	0
	• Nước ngoài	73.457.880	47,69	1	1	0
	Công đoàn Công ty	3	0	1	1	0
	• Trong nước	3	0	1	1	0
4	• Nước ngoài	0	0	0	0	0
	Cổ phiếu quỹ	33.800	0,02	1	1	0
5	Cổ đông khác	18.871.451	12,25	3.527	47	3.480
	• Trong nước	16.432.901	10,67	3.253	18	3.235
	• Nước ngoài	2.438.550	1,58	274	29	245
	TỔNG CỘNG	154.042.762	100,00	3.540	54	3.486
Trong đó	Trong nước	78.146.332	50,73	3.265	24	3.241
	Nước ngoài	75.896.430	49,27	275	30	245

Danh sách cổ đông lớn

Tính đến ngày 31/12/2024, Imexpharm có 4 cổ đông lớn sở hữu từ 5% số lượng cổ phiếu của công ty là tổ chức.



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
55	Mô hình quản trị
55	Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông
56	Hoạt động của HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT
58	Giao dịch và Thù lao
58	Quản trị rủi ro
64	Đánh giá Quản trị công ty theo Bộ tiêu chí QTCT năm 2024
77	Thông tin cổ phiếu và cơ cấu cổ đông

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (tiếp theo)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Người nội bộ

Loại Cổ đông	STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán	1	Sung Min Woo	Chủ tịch HĐQT	0	0,00
	2	Trần Thị Đào	TV HĐQT	775.800	0,50
	3	Chung Suyong	TV HĐQT	0	0,00
	4	Trương Minh Hùng	TV HĐQT, TV UBKT	0	0,00
	5	Hàn Thị Khánh Vinh	TV HĐQT	0	0,00
	6	Hoàng Đức Hùng	TV HĐQT, Chủ tịch UBKT	0	0,00
Ban Tổng Giám đốc	1	Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc	775.800	0,50
	2	Huỳnh Văn Nhung	P. Tổng Giám đốc	193.000	0,13
	3	Lê Văn Nhã Phương	P. Tổng Giám đốc	251.790	0,16
	4	Ngô Minh Tuấn	P. Tổng Giám đốc	310.000	0,20
	5	Nguyễn An Duy	P. Tổng Giám đốc	10.000	0,01
	6	Lê Nữ Minh Hoài	P. Tổng Giám đốc	0	0,00
Kế toán trưởng	1	Dương Hoàng Vũ	Kế toán trưởng	22.000	0,01
Người được ủy quyền CBTT	1	Nguyễn An Duy	P. Tổng Giám đốc	10.000	0,01

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: không quá 75% cổ phần.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Trong năm 2024, Công ty không có giao dịch mua/bán cổ phiếu quỹ.



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

81	Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
82	Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
82	Môi trường làm việc hạnh phúc
85	Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
87	Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
88	Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

05

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Giá trị bền vững vượt thời gian trên bản đồ ngành Dược

Chương 05 Phát triển bền vững

Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm	81
Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan	82
Môi trường làm việc hạnh phúc	82
Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm	85
Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng	87
Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông	88



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

81	Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
82	Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
82	Môi trường làm việc hạnh phúc
85	Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
87	Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
88	Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI IMEXPHARM

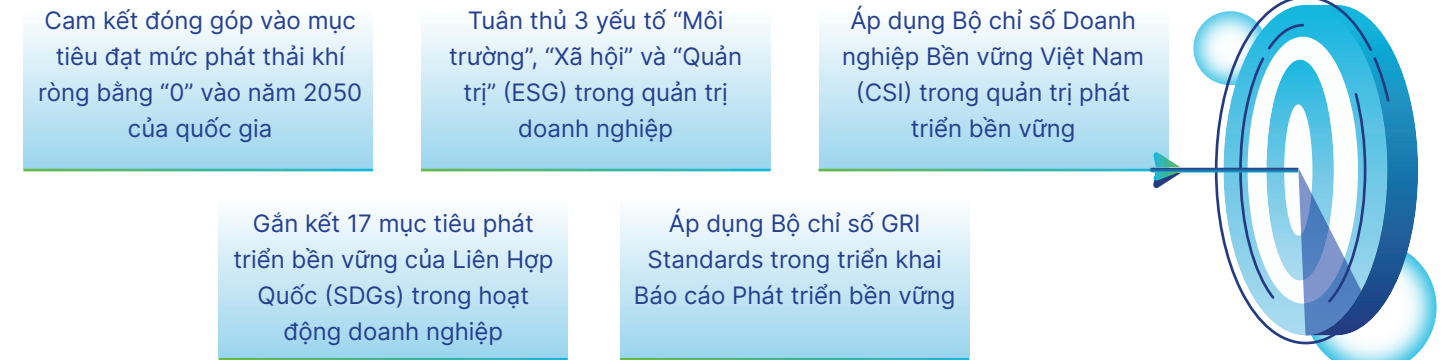
Phát triển bền vững là mục tiêu mà mọi cá nhân và tổ chức trên toàn cầu đều hướng tới. Tuy nhiên, hành trình đạt được phát triển bền vững đòi hỏi mỗi cá nhân và tổ chức phải nỗ lực không ngừng để thích nghi với môi trường tự nhiên liên tục biến đổi cùng với môi trường xã hội và kinh doanh đầy biến động. Tại Imexpharm, 3 khía cạnh trụ cột của phát triển bền vững là E (môi trường), S (xã hội) và G (quản trị) đã được tích hợp vào mọi chức năng hoạt động của công ty và trở thành kim chỉ nam trong mọi quyết định điều hành kinh doanh của Ban lãnh đạo.

Các chỉ số phát triển bền vững nổi bật năm 2024

(Số liệu được so sánh với cùng kỳ năm 2023)



Những kim chỉ nam này được cụ thể hóa thông qua các tiêu chí sau:



Đánh giá chi tiết các hoạt động phát triển bền vững của Imexpharm sẽ được trình bày trong Báo cáo Phát triển Bền vững 2024 – minh bạch, độc lập, và chuẩn quốc tế.

(*) Số liệu áp dụng cho các nhà máy IMP1, IMP2, IMP3; riêng IMP4 chính thức hoạt động sản xuất thương mại từ Quý 4/2023 nên không so sánh trong kỳ này.

XÁC ĐỊNH MỐI QUAN HỆ VÀ CÁC VẤN ĐỀ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

“Imexpharm - Kiến tạo giá trị bền vững cho tất cả các bên liên quan”

Imexpharm định hướng phát triển bền vững với những “dấu ấn xanh”, gắn kết trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Công ty xây dựng mối quan hệ hài hòa với các bên liên quan, lắng nghe và hợp tác chặt chẽ trên cơ sở đồng thuận, đảm bảo hiệu quả quản trị và thúc đẩy giá trị lâu dài cho doanh nghiệp và xã hội.

Bên liên quan	Mối quan tâm	Kênh tương tác tại Imexpharm
Cổ đông/ Nhà đầu tư	- Tình hình kinh doanh, hiệu quả hoạt động và tính minh bạch trong quản trị - Chiến lược phát triển và triển vọng tăng trưởng - Chính sách cổ tức - Quyền biểu quyết - Thị giá và tính thanh khoản của cổ phiếu	- ĐHĐCĐ thường niên và bất thường - Báo cáo định kỳ (Báo cáo quản trị, Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo phát triển bền vững...) - Công bố thông tin định kỳ và bất thường - Bản tin IR và các buổi gặp gỡ tiếp xúc NĐT do công ty hoặc bên thứ ba tổ chức - Trao đổi qua điện thoại hoặc email với bộ phận quan hệ NĐT
Khách hàng/ Người tiêu dùng	- Chất lượng sản phẩm - Giá thành - Thông tin về sản phẩm - Chính sách bán hàng và dịch vụ hậu mãi - Chăm sóc khách hàng	- Đội ngũ trình dược viên - Bộ phận tiếp thị, chăm sóc khách hàng - Phương tiện truyền thông (tổng đài hotline, website, fanpage ...) - Khảo sát định kỳ - Diễn đàn ImexForum, các sự kiện hội thảo
Người lao động	- Triển vọng và tiềm năng phát triển lâu dài của công ty - Lương thưởng phúc lợi và các chế độ đãi ngộ - Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh về cả thể chất và tinh thần - Được công nhận và tôn trọng - Cơ hội phát triển và thăng tiến	- Quy chế lao động và thưởng thưởng - Hội nghị người lao động; Đại hội Sales và Marketing thường niên, tổng kết cuối năm - Tổ chức công đoàn - Đào tạo và huấn luyện nội bộ - Truyền thông nội bộ (Website, Base, Email, phát thanh nội bộ,...) - Hoạt động gắn kết mang tính phúc lợi
Đối tác/ Nhà cung cấp	- Quy trình đấu thầu minh bạch - Thanh toán đầy đủ, đúng hạn - Kế hoạch kinh doanh dài hạn của công ty	- Gặp gỡ trao đổi trực tiếp hoặc qua email/ điện thoại - Đánh giá và thanh tra nhà cung cấp - Khảo sát - Tiếp nhận và xử lý phản hồi của nhà cung cấp/ đối tác
Các tổ chức tín dụng	- Thực hiện đầy đủ cam kết theo hợp đồng tín dụng - Mô hình kinh doanh bền vững, ít rủi ro	- Thông tin về hoạt động kinh doanh và kết quả tài chính đã công bố - Tham quan và khảo sát thực tế văn phòng, nhà máy - Trao đổi với ban lãnh đạo về định hướng chiến lược & kế hoạch phát triển công ty
Cơ quan quản lý nhà nước	- Tuân thủ các quy định pháp luật - Thực hiện các hoạt động đầu tư, kinh doanh theo định hướng phát triển kinh tế của chính phủ	- Báo cáo tại các cuộc họp, thanh tra, báo cáo định kỳ - Tham vấn chính sách - Đóng góp ý kiến tại hội nghị, hội thảo - Hợp tác công - tư

Bên liên quan	Mối quan tâm	Kênh tương tác tại Imexpharm
Cộng đồng địa phương	- Đóng góp Ngân sách Nhà nước - Giải quyết công ăn việc làm tại địa phương - Hoạt động xã hội	- Các hoạt động cộng đồng - Đối thoại đa bên - Tham vấn cộng đồng - Phương tiện truyền thông
Hiệp hội ngành	- Đóng góp, xây dựng phát triển ngành dược - Chia sẻ thông tin	- Diễn đàn, đối thoại - Văn bản hành chính - Email trao đổi

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC

Imexpharm luôn đặt con người làm trung tâm trong mọi chiến lược, với niềm tin rằng khi được làm việc trong một môi trường hạnh phúc, mỗi nhân sự đều phát huy được tiềm năng, không ngừng phát triển và cam kết đồng hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp.



An toàn lao động – Nền tảng cho sức khỏe và hiệu quả công việc

Bên cạnh những chính sách và hoạt động đảm bảo an toàn lao động đã được áp dụng nhiều năm nay như đào tạo an toàn lao động, đào tạo và diễn tập phòng chống cháy nổ, trang bị bảo hộ cá nhân (PPE) và triển khai khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể cán bộ nhân viên. Trong năm 2024, Imexpharm tiếp tục nâng cao hơn nữa các quy định an toàn bao gồm:

Trang bị bảo hộ tiên tiến – Mặt nạ lọc khí chủ động và mũ trùm đầu KOKEN (Nhật Bản) dành riêng cho nhân viên làm việc trong môi trường phát sinh bụi tại các khu vực pha chế, cân, tạo cốm và trộn ở tất cả các nhà máy.



Hệ thống Lock-out Tag-out (LOTO):

Quy trình LOTO được triển khai đồng bộ tại các nhà máy nhằm ngăn ngừa rủi ro khi bảo trì hoặc sửa chữa thiết bị, giúp loại bỏ nguy cơ kích hoạt thiết bị ngoài ý muốn.

Khám sức khỏe nghề nghiệp trước khi nhận việc:

Bên cạnh khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động và khám chuyên sâu để phát hiện bệnh nghề nghiệp đối với những người làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại theo Thông tư 11/2020/TT-BLĐTBXH, năm 2024, công ty đã thực hiện thêm việc khám sàng lọc bệnh nghề nghiệp trước khi bố trí nhân viên vào các vị trí nặng nhọc, độc hại. Chính sách mới thể hiện sự trân trọng và quan tâm sâu sát đối với sức khỏe người lao động, giúp người lao động an tâm gắn bó hơn với công việc.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
81	Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
82	Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
82	Môi trường làm việc hạnh phúc
85	Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
87	Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
88	Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

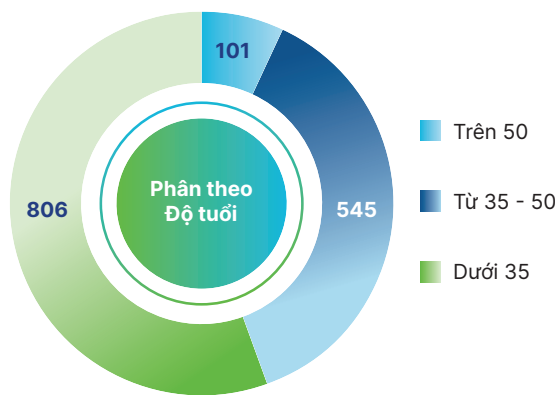
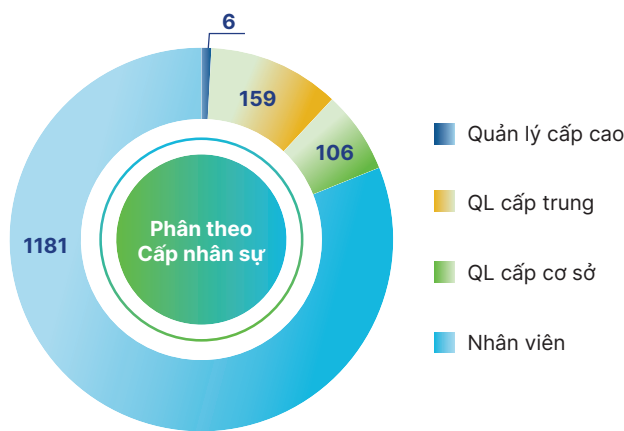
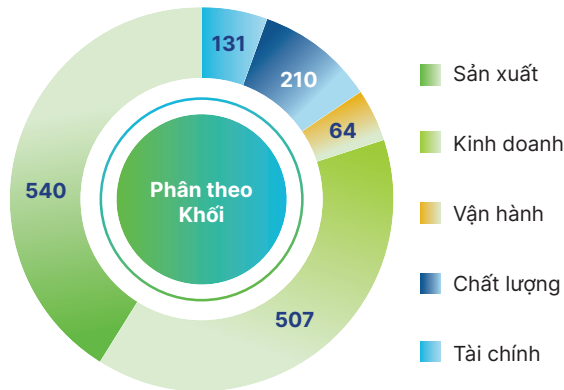
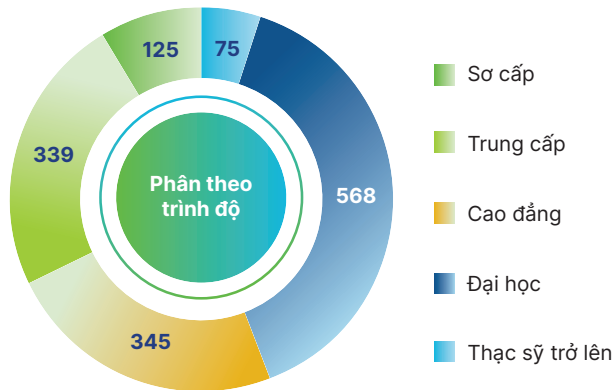
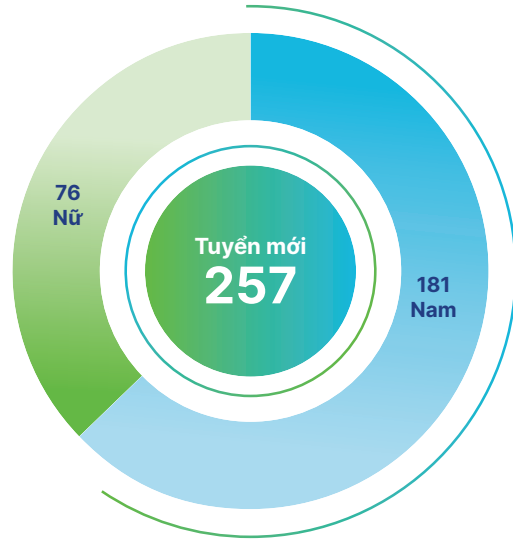
MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC (tiếp theo)



Tuyển dụng và phát triển nhân tài

Nhân tài là chìa khóa quan trọng thúc đẩy phát triển bền vững và duy trì vị thế dẫn đầu của Imexpharm trong ngành dược phẩm. Năm 2024, các hoạt động về tuyển dụng đạt 100% kế hoạch. Đây cũng là năm đánh dấu sự đổi mới của hoạt động tuyển dụng khi nền tảng mạng xã hội nghề nghiệp LinkedIn được tận dụng tích cực mở rộng Talent Pool, tiếp cận ứng viên chất lượng từ các tài năng trẻ đến những chuyên gia giàu kinh nghiệm.

Imexpharm luôn coi sự đa dạng, bình đẳng và hòa nhập (DEI – Diversity, Equity, Inclusion) là yếu tố chiến lược trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự. Tổng số lượng nhân sự năm 2024 của Imexpharm là **1.452 người bao gồm 63% là nam và 37% là nữ**.



Ngoài ra, Imexpharm tiếp tục khẳng định cam kết trong việc đào tạo và phát triển nhân tài thông qua các chương trình đào tạo toàn diện với tổng ngân sách dành cho đào tạo cũng như số lượng khoá học bên ngoài tăng lần lượt 27% và 9% so với 2023.

9% Số lượng khóa học bên ngoài

27% Ngân sách dành cho đào tạo



Các khóa đào tạo nổi bật trong năm 2024:

- Chatbot AI trong quản lý Doanh nghiệp
- Báo cáo Excel Dashboard nâng cao
- Thiết kế Slide Powerpoint chuyên nghiệp
- Nhà quản lý khai vận – As Coach Manager
- Nâng cao năng lực Quản lý cấp trung
- Kỹ năng Giảng viên nội bộ cho quản lý cấp trung - Train the Trainer
- Cập nhật quy định mới trong đấu thầu thuốc, thầu & hợp đồng
- Tập huấn trong nghiên cứu thuốc & chuẩn bị hồ sơ đăng ký
- Pellets Coating & MUPs Tableting – GEANUS
- Turning Quality by Design QbD into Practice - ISPE



100% Tỷ lệ tham gia đào tạo năm 2024

22.163 Lượt tham gia

Số giờ đào tạo trung bình cho NLD **66,7** giờ/người

Số giờ đào tạo trung bình cho cấp quản lý **35,0** giờ/người

Số giờ đào tạo trung bình cho cấp nhân viên **70,4** giờ/người

13 Khóa đào tạo hội nhập

740 Khóa đào tạo nội bộ

88 Khóa đào tạo bên ngoài

Tổng chi phí đào tạo: 3,8 tỷ đồng

- 4 Danh mục các từ viết tắt
- 5 Điểm nhấn năm 2024
- 6 Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7 Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8 Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9 Thông điệp Tổng Giám đốc
- 10 TỔNG QUAN IMEXPHARM
- 32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- 37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
- 54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 81 Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
- 82 Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
- 82 Môi trường làm việc hạnh phúc
- 85 Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
- 87 Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
- 88 Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

05

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



84

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC (tiếp theo)



Chính sách đãi ngộ và phúc lợi

Các chính sách lương thưởng và phúc lợi của Imexpharm được xây dựng dựa trên nguyên tắc gắn liền với năng lực, thành tích và đóng góp của mỗi cán bộ nhân viên, nhằm đảm bảo tính công bằng và minh bạch.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2024 tiếp tục được **cải thiện so với 2023**

↑ **9%** Thu nhập lên mức **22,6** triệu đồng/tháng

Imexpharm tiếp tục duy trì chính sách phúc lợi phong phú cho người lao động như thanh toán lương đúng hạn với chi tiết phiếu lương bảo mật và minh bạch trên phần mềm nhân sự, chính sách khen thưởng định kỳ và khen thưởng nóng cho nhân viên có thành tích xuất sắc nổi bật; bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn bộ người lao động; bảo hiểm sức khỏe mở rộng dành cho các cán bộ chủ chốt, cấp quản lý; trợ cấp hưu trí theo thoả ước lao động tập thể; hỗ trợ con em CBNV qua các chương trình như Tết Trung thu, Quốc tế Thiếu nhi, khen thưởng thành tích học tập xuất sắc,...

Kể từ năm 2024, công ty triển khai mua bảo hiểm trách nhiệm cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý. Đây là một trong những chính sách tiên tiến vượt trội so với các doanh nghiệp trong ngành, giúp bảo vệ những người đứng đầu khỏi các rủi ro pháp lý để họ yên tâm đưa ra các quyết định điều hành kinh doanh, phát huy tối đa năng lực của bản thân, đóng góp cho sự phát triển bứt tốc của Imexpharm. Đây là minh chứng cho cam kết lấy con người là trọng tâm trong chiến lược phát triển của Imexpharm.



Xây dựng đội ngũ kế thừa

Một đội ngũ kế thừa mạnh mẽ không chỉ đảm bảo sự ổn định mà còn thúc đẩy đổi mới, sẵn sàng đương đầu với thách thức. Với chính sách thăng tiến rõ ràng, công ty tạo cơ hội công bằng cho mọi nhân viên phát triển sự nghiệp.

Trong năm 2024, Imexpharm tiếp tục củng cố và hoàn thiện hơn nữa chương trình phát triển đội ngũ kế thừa, nổi bật với (i) chương trình **Feedback 360°** cung cấp cái nhìn đa chiều về điểm mạnh và điểm cần cải thiện và (ii) các **khóa học kỹ năng chuyên môn và quản lý** được thiết kế riêng cho đội ngũ tiềm năng đảm nhận vai trò lãnh đạo tương lai.

Số lượng cán bộ cấp trung và cấp cơ sở được bổ nhiệm trong năm 2024

↑ **6%** so với 2023

Trong tổng số

85 cán bộ

cấp trung và cấp cơ sở đã được bổ nhiệm trong năm 2024, tỷ lệ bổ nhiệm gồm:

78% nội bộ và **22% tuyển mới**



Văn hóa doanh nghiệp và gắn kết nội bộ

Imexpharm xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên các giá trị cốt lõi: sáng tạo, trách nhiệm và hợp tác, cùng chiến lược phát triển nguồn nhân lực toàn diện dựa trên ba trụ cột: **"Giỏi chuyên môn – Khỏe thể chất – Vững tinh thần."** Hàng loạt hoạt động tập thể giàu ý nghĩa, mang đậm bản sắc văn hóa Imexpharm tiếp tục được triển khai trong năm 2024:



Đại hội Sales & Marketing tại Nha Trang



Chuỗi chương trình teambuilding tại Đồng Tháp, Cần Thơ, Đà Nẵng, Bình Dương



Chương trình phát thanh nội bộ đều đặn 2 lần/ngày từ thứ 2 đến thứ 6



Giao lưu thể thao giữa các câu lạc bộ bóng đá, tennis, cầu lông

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

81	Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
82	Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
82	Môi trường làm việc hạnh phúc
85	Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
87	Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
88	Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

05

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



85

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC HẠNH PHÚC (tiếp theo)



Hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội

Imexpharm không ngừng cải tiến và nâng cao các tiêu chuẩn quản lý trách nhiệm xã hội, bảo vệ quyền lợi nhân viên và thực hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng. Công ty áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế như **ISO 26000 và SA8000**, tập trung vào việc đảm bảo môi trường làm việc an toàn, công bằng và minh bạch.

Việc triển khai các chính sách quản lý nhân sự hiện đại, tạo dựng một môi trường làm việc gắn kết, đầy cảm hứng, ưu tiên sự phát triển toàn diện của nhân viên,... đang phát huy hiệu quả tích cực và mang lại trái ngọt. Năm 2024, Imexpharm được vinh danh Top 1 môi trường làm việc tốt nhất ngành Dược Việt Nam bởi Anphabe - tổ chức hàng đầu về khảo sát và xây dựng thương hiệu nhà tuyển dụng.

CAM KẾT TÍNH BỀN VỮNG TRONG TỪNG SẢN PHẨM



Định chuẩn chất lượng quốc tế

Công ty tự hào duy trì các chứng nhận quốc tế quan trọng, khẳng định: trách nhiệm và uy tín hàng đầu.



ISO 9001: Hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo sản phẩm và quy trình đạt tiêu chuẩn cao nhất.



ISO 14001: Hệ thống quản lý môi trường, hướng đến bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động sản xuất.



EU-GMP: 3 cụm nhà máy với 12 dây chuyền sản xuất đạt chứng nhận EU-GMP, đáp ứng nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế về chất lượng, vệ sinh và quy trình sản xuất, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho cộng đồng.

Imexpharm tiên phong áp dụng **công nghệ Enzymatic** trong sản xuất kháng sinh, gần như loại bỏ hoàn toàn dung môi và hóa chất, mang lại những lợi ích vượt trội: độ tinh khiết và ổn định cao, nhờ đó đạt hiệu quả điều trị cao an toàn cho bệnh nhân và thân thiện với môi trường.



Sử dụng hiệu quả nguồn nguyên liệu

Công ty áp dụng quy trình kiểm định nguyên liệu đầu vào nghiêm ngặt, đặc biệt với sản phẩm có visa châu Âu và đấu thầu nhóm 1, tất cả nguyên liệu phải đạt chuẩn CEP, được thẩm định kỹ lưỡng trước khi đăng ký với Bộ Y tế và đưa vào sản xuất.

Khối lượng các nguyên vật liệu sử dụng trong năm 2024 như sau:

Nguyên liệu chính:	Tá dược:	Vật liệu phụ (Nang, bao bì):
362 Tấn	307 Tấn	474 Triệu đơn vị

Do đặc thù của ngành dược với các quy định nghiêm ngặt, nhu cầu an toàn đối với các sản phẩm dược là rất cao nên phần lớn các sản phẩm của Imexpharm không thể sử dụng các nguyên vật liệu tái chế. Mặc dù vậy, trong năm 2024, Imexpharm đã tiên phong **kê khai kế hoạch tái chế** trên cổng thông tin điện tử quốc gia (Extended Producer Responsibility – EPR). Số liệu thống kê năm 2023 cho thấy, tổng khối lượng sản phẩm và bao bì mà Imexpharm đưa ra thị trường là 1.223.284 kg, trong đó, **khối lượng tái chế đạt 179.492 kg, tương ứng tỷ lệ tái chế 15%**.



Tương lai xanh bắt đầu từ năng lượng sạch

Năm 2024, công ty đã hoàn tất việc **thay thế 100% hệ thống chiếu sáng tại nhà máy và văn phòng bằng đèn LED hiện đại**, giúp tiết kiệm chi phí năng lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Imexpharm đang lên kế hoạch **khảo sát sử dụng năng lượng mặt trời và các nguồn tái tạo tại các nhà máy**.

Các phương tiện di chuyển, vận chuyển có sử dụng xăng dầu cũng được bảo trì định kỳ, kiểm tra thường xuyên để tránh tình trạng hỏng máy móc thiết bị, thất thoát nhiên liệu.

Tổng lượng điện tiêu thụ trong năm 2024 của Công ty là **16.554.356 kwh**.

Năm 2024, Imexpharm đã đạt được những kết quả tích cực trong việc cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động đến môi trường so với năm 2023:

Cường độ tiêu thụ năng lượng:
39.863 kwh/triệu đơn vị sản phẩm
Tiết kiệm so với 2023:
4.334 kwh/triệu đơn vị sản phẩm

Sử dụng dầu DO:
227.600 Lít
Tiết kiệm so với 2023:
8.800 Lít

(*) Số liệu áp dụng cho các nhà máy IMP1, IMP2, IMP3; riêng IMP4 chính thức hoạt động sản xuất thương mại từ Quý 4/2023 nên không so sánh trong kỳ này

CAM KẾT TÍNH BỀN VỮNG TRONG TỪNG SẢN PHẨM (tiếp theo)



Giải pháp bền vững cho nguồn nước xanh



Nguồn nước Imexpharm sử dụng chính trong hoạt động sản xuất là nguồn nước thủy cục từ các nhà cung cấp địa phương, được kiểm định chất lượng nghiêm ngặt trước khi được đưa vào sản xuất. Trong năm 2024, **tổng lượng nước tiêu thụ của công ty đạt 96.465 m³**, với hệ thống cấp nước được kiểm tra và bảo trì thường xuyên nhằm ngăn ngừa thất thoát và lãng phí trong quá trình sản xuất. Cường độ tiêu thụ nước đạt **189 m³/triệu đvsp, tiết kiệm 13% so với năm 2023**.

Hệ thống xử lý nước thải tại các nhà máy đáp ứng đầy đủ các tiêu chí bảo vệ môi trường, được xây dựng theo tiêu chuẩn châu Âu, đảm bảo nước thải sau xử lý an toàn trước khi thải vào hệ thống khu công nghiệp. Nhờ vận hành hiệu quả, Imexpharm không chỉ giảm thiểu tác động môi trường mà còn góp phần bảo vệ nguồn nước và duy trì cân bằng sinh thái.

Do nước dùng cho ngành công nghiệp dược phải đạt các tiêu chuẩn về an toàn nên Công ty không sử dụng nước tuần hoàn và cũng không tái sử dụng nước.

Tổng lượng nước tiêu thụ
96.465 m³

Cường độ tiêu thụ nước
189 m³/triệu đvsp



Quản lý chất thải - Phân loại đúng cách

Chất thải trong quá trình sản xuất và sinh hoạt được Imexpharm phân chia thành 3 loại: chất thải rắn sinh hoạt, chất thải sản xuất không nguy hại và chất thải rắn nguy hại. Các loại chất thải được thu gom và lưu trữ tại các khu riêng biệt, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tập kết rác và xử lý bởi các đơn vị xử lý theo hợp đồng.

Trong năm 2024, **Công ty hợp tác với INSEE Ecocycle, một đơn vị thuộc tập đoàn Siam City Cement**, chuyên cung cấp các giải pháp xử lý chất thải bằng công nghệ đồng xử lý (co-processing) tiên tiến trong lò xi măng. Công nghệ này sử dụng nhiệt độ cực cao để tiêu hủy hoàn toàn chất thải, kể cả chất thải nguy hại, mà không để lại dư lượng, đồng thời giảm đáng kể phát thải khí nhà kính so với các phương pháp truyền thống.

Imexpharm áp dụng hệ thống phân loại rác tại nguồn, chia thành rác tái chế, không tái chế, và rác thải nguy hại, tuân thủ quy định pháp luật. Hệ thống giúp quản lý rác thải hiệu quả, giảm thiểu tác động môi trường.



Công nghệ xanh, khí thải sạch

Phát thải khí nhà kính trực tiếp (scope 1)

1.274.883 (tCO₂ td)

Phát thải khí nhà kính gián tiếp (scope 2)

11.953 (tCO₂ td)

Phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (scope 3)

Imexpharm không áp dụng

Lượng phát thải khí nhà kính tại Imexpharm chủ yếu là phát thải gián tiếp thông qua việc tiêu thụ điện năng và sản xuất điều chế thuốc. Các nhà máy được trang bị hệ thống xử lý không khí **HVAC (Heating, Ventilation, and Air Conditioning)** hiện đại, giúp kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm và lưu thông không khí, duy trì môi trường sản xuất sạch sẽ, không có vi khuẩn hay bụi bẩn.

Định kỳ hàng quý, Công ty tiến hành quan trắc khí thải, đảm bảo báo cáo đầy đủ theo quy định cho cơ quan quản lý môi trường và tất cả các chỉ số đều nằm trong ngưỡng cho phép theo quy định nghiêm ngặt của cơ quan quản lý.



Đánh giá về rủi ro/tác động giữa các hoạt động cốt lõi của công ty với môi trường

Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và phân phối dược phẩm, Imexpharm nhận thức rõ những rủi ro tiềm ẩn và tác động môi trường từ các hoạt động của mình. Các nguy cơ chính bao gồm:

Rủi ro cháy nổ:

Nguy cơ từ vận hành máy móc không đảm bảo tiêu chuẩn hoặc hệ thống điện quá tải, không được bảo trì định kỳ.

Rủi ro ô nhiễm môi trường:

Phát sinh từ việc xử lý không đúng quy chuẩn đối với chất thải rắn, lỏng và khí thải.

Rủi ro tài nguyên:

Sử dụng lượng lớn nước và năng lượng trong sản xuất có thể gây ảnh hưởng đến nguồn tài nguyên tự nhiên.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
81	Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
82	Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
82	Môi trường làm việc hạnh phúc
85	Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
87	Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
88	Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CAM KẾT TÍNH BỀN VỮNG TRONG TỪNG SẢN PHẨM (tiếp theo)



Đánh giá về rủi ro/tác động giữa các hoạt động cốt lõi của công ty với môi trường (Tiếp theo)



Trước thách thức biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường, Imexpharm cam kết giảm thiểu tác động và thúc đẩy phát triển bền vững. Năm 2024, công ty triển khai **trồng 500 cây xanh** dọc tuyến đường Vành đai 2, cải thiện cảnh quan và chất lượng không khí, cùng **chiến dịch thu gom rác** tại bãi biển Nha Trang, lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường đến cộng đồng.

Năm 2024, Hội đồng đánh giá Khoa học Kỹ thuật đã công nhận **139 sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp cơ sở (năm 2023: chỉ có 92 sáng kiến, cải tiến)**, tiết kiệm gần **17 tỷ đồng**, tăng so với **8,9 tỷ đồng** năm 2023.

Trong năm 2024, Imexpharm **không vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào về môi trường**, khẳng định mạnh mẽ sứ mệnh kép: cung cấp thuốc chất lượng cao và duy trì cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Mỗi sản phẩm của Imexpharm không chỉ là kết tinh của công nghệ và sự đổi mới mà còn là cam kết mạnh mẽ về chất lượng vượt trội và phát triển bền vững. Đây chính là giá trị cốt lõi mà chúng tôi không ngừng theo đuổi trên hành trình phát triển của mình.

KHÔNG NGỪNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ CHO CỘNG ĐỒNG

Xuyên suốt 47 năm phát triển, Imexpharm khẳng định vị thế tiên phong với trách nhiệm xã hội gắn liền sự phát triển con người và cộng đồng. Trách nhiệm xã hội không chỉ là nghĩa vụ mà là khát vọng sẻ chia tri thức, lan tỏa yêu thương và nâng cao chất lượng sống. Năm 2024, Imexpharm tiếp tục hành trình ấy với các chương trình thiết thực, ý nghĩa, hướng đến phát triển bền vững.



Giáo dục và phát triển thế hệ trẻ

Học bổng và tài trợ giáo dục
với tổng số tiền

755 Triệu Đồng
dành cho 220 người



Học bổng Gương sáng hiếu học



Học bổng Huỳnh Thúc Kháng
(năm thứ 23 liên tiếp)



Tuyên dương học sinh, sinh viên, vận
động viên, giáo viên và huấn luyện viên
xuất sắc tỉnh Đồng Tháp năm 2024



Thúc đẩy văn hóa đọc

Chương trình "**Chuyến xe tri thức - Tủ sách khuyến học**", trao tặng cho các đơn vị gồm: Điểm trà sách của Nghĩa nhân Hội quán; Điểm đọc sách ấp Tuyết Hồng (xã Tân Phước), Trường Tiểu học Tân Thành B2 (xã Tân Thành B) và Trường THCS-THPT Tân Thành (xã Tân Thành A). Mỗi "Tủ sách khuyến học" có trên **130 đầu sách các loại**, với **tổng kinh phí 40 triệu đồng**.



Đồng hành cùng Đại học Y dược Cần Thơ tư vấn hướng nghiệp, cùng chung tay với các đơn vị đào tạo để phát triển nguồn nhân lực cho Đồng bằng Sông Cửu Long.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
81	Tổng quan hoạt động phát triển bền vững tại Imexpharm
82	Xác định mối quan hệ và các vấn đề với các bên liên quan
82	Môi trường làm việc hạnh phúc
85	Cam kết tính bền vững trong từng sản phẩm
87	Không ngừng kiến tạo giá trị cho cộng đồng
88	Tăng cường kết nối và gia tăng giá trị cho cổ đông
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH

KHÔNG NGỪNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ CHO CỘNG ĐỒNG (tiếp theo)

Hỗ trợ cộng đồng



- Hỗ trợ cộng đồng khắc phục hậu quả của thiên tai – bão Yagi với 200 triệu đồng cùng nhiều nhu yếu phẩm;
- Ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa và Bảo trợ trẻ em tỉnh Đồng Tháp;
- Ủng hộ cây mùa xuân cho trẻ em nghèo ăn tết, chương trình Tết vì người nghèo ở TP Cao Lãnh;
- Khám chữa bệnh cho gia đình chính sách, và tặng thẻ BHYT cho người có hoàn cảnh khó khăn.

Đồng hành và tri ân đội ngũ y tế



Imexpharm luôn trân trọng và tri ân những đóng góp cao cả của cán bộ, viên chức ngành Y tế. Suốt 17 năm, công ty đã phối hợp cùng các Sở Y tế địa phương tổ chức và tài trợ Giải Quần vợt Ngành Y tế khu vực ĐBSCL. Sự kiện này không chỉ tạo sân chơi lành mạnh, gắn kết và trao đổi kinh nghiệm mà còn góp phần nâng cao sức khỏe cho đội ngũ y bác sĩ, thể hiện sự đồng hành bền vững của Imexpharm với ngành Y tế.

Mỗi chương trình là một dấu ấn, cùng nhau tạo nên hành trình tràn đầy ý nghĩa mà Imexpharm luôn kiên định theo đuổi: “**Vì một cộng đồng khỏe mạnh và phát triển bền vững**”.

Tiền thuế nộp NSNN
212.672.792.243 VNĐ

Tiền BHXH nộp NSNN
52.043.360.297 VNĐ

Phục vụ công tác ASXH
1.400.000.000 VNĐ

Thị trường vốn xanh – nguồn dẫn vốn bền vững

Hiện nay, Công ty chưa có kế hoạch tham gia thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, Công ty luôn chú trọng thực hiện các trách nhiệm môi trường nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Trong tương lai, nếu tham gia vào thị trường vốn xanh, những nỗ lực và hành động hiện tại của Công ty sẽ tạo nền tảng vững chắc, góp phần củng cố uy tín và sự cam kết đối với môi trường.

TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI VÀ GIA TĂNG GIÁ TRỊ CHO CỔ ĐÔNG

Duy trì chính sách trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu đều đặn qua các năm

Imexpharm khẳng định chiến lược gia tăng giá trị cho cổ đông thông qua việc duy trì chính sách trả cổ tức đều đặn bằng tiền mặt và cổ phiếu. Đặc biệt, tỷ lệ chi trả cổ tức cho năm 2023 là 20%, trong đó 10% bằng tiền mặt (tương ứng gần 70 tỷ đồng) và 10% bằng cổ phiếu (tương ứng gần 70 tỷ đồng), tăng đáng kể so với mức 15% của các năm trước, vượt qua mức trung bình ngành 18,7%. Bên cạnh đó, trong năm 2024, Imexpharm đã thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông với tỷ lệ 100%, nhân đôi vốn điều lệ phục vụ kế hoạch tăng trưởng dài hạn.

Đa dạng hóa các kênh cung cấp thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư

Bên cạnh việc tuân thủ quy định về công bố thông tin theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC, như một phần trong cam kết minh bạch, Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư tích cực tổ chức các hoạt động gặp gỡ NĐT và chuyên gia phân tích hàng quý (trực tuyến và trực tiếp), phát hành bản tin IR song ngữ Việt - Anh định kỳ hàng tháng (kể từ tháng 7/2024), thường xuyên gặp gỡ các nhà đầu tư trong nước và quốc tế.



Số lượng các buổi họp
37 Buổi họp

Gặp gỡ NĐT mới
117 NĐT

Đưa NĐT đi tham quan nhà máy
3 Lượt

Sự kiện NĐT trong nước và quốc tế tham gia
5 Sự kiện

Với kết quả kinh doanh vượt trội, tiềm năng tăng trưởng tích cực và hoạt động quan hệ nhà đầu tư chuyên nghiệp, cổ phiếu Imexpharm đã thu hút mạnh mẽ sự quan tâm của các nhà đầu tư trong năm 2024.

Số lượng cổ đông so với 2023
↑ 69%

Giá trị vốn hóa công ty so với 2023
↑ 85%

Hiện đại hóa quy trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

Năm 2024, Imexpharm lần đầu tổ chức Đại hội cổ đông tại TP.HCM, kết hợp **công nghệ bỏ phiếu điện tử**, giúp tiết kiệm thời gian, tăng tính chính xác và giảm thiểu sai sót so với phương pháp truyền thống. Đổi mới này không chỉ nâng cao hiệu quả tổ chức mà còn đẩy mạnh hiện đại hóa quản trị, đáp ứng kỳ vọng cổ đông và định hình nền tảng phát triển minh bạch, bền vững.



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

06

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC



Chương 06 Báo cáo tài chính

Thông tin về doanh nghiệp	90
Báo cáo của Ban Tổng giám đốc	91
Báo cáo Kiểm toán độc lập	91
Bảng cân đối kế toán	92
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	93
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	94
Thuyết minh báo cáo tài chính	95



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

	1400384433	ngày 1 tháng 8 năm 2001
Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp	Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 1400384433 ngày 8 tháng 10 năm 2024. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp.	
Hội đồng Quản trị	Ông Sung Min Woo	Chủ tịch (từ ngày 30 tháng 10 năm 2024)
	Bà Chun Chaerhan	Chủ tịch (đến ngày 30 tháng 10 năm 2024)
	Bà Trần Thị Đào	Thành viên
	Ông Trương Minh Hùng	Thành viên
	Ông Chung Suyong	Thành viên
	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên
Ban Tổng Giám đốc	Ông Hoàng Đức Hùng	Thành viên
	Bà Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc
	Ông Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc
	Ông Ngô Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc	Ông Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng Giám đốc
	Ông Nguyễn An Duy	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 18 tháng 1 năm 2024)
	Bà Lê Nữ Minh Hoài	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 16 tháng 8 năm 2024)
	Ông Nguyen Tom Thanh	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 18 tháng 1 năm 2024 đến ngày 14 tháng 10 năm 2024)
	Ông Nguyễn Quốc Định	Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 18 tháng 1 năm 2024)
	Ông Dương Hoàng Vũ	Kế toán trưởng (từ ngày 23 tháng 2 năm 2024)
Ủy ban kiểm toán	Ông Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng (đến ngày 23 tháng 2 năm 2024)
	Ông Hoàng Đức Hùng	Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
	Ông Trương Minh Hùng	Thành viên ban Kiểm toán
Người đại diện pháp luật	Bà Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc
Trụ sở đăng ký	Số 4 Đường 30/4, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

(a) Báo cáo tài chính được trình bày từ trang 6 đến trang 50 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo tài chính; và

(b) Tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.



Nguyễn An Duy

Phó Tổng Giám đốc

Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật

Thư ủy quyền số 02/UQ-IMP ngày 1 tháng 1 năm 2025

Tỉnh Đồng Tháp, ngày 18 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI CÁC CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 18 tháng 03 năm 2025, được trình bày từ trang 6 đến trang 50.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không. Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được kiểm toán và soát xét bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 26 tháng 3 năm 2024.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 24-01-00593-25-1



Nelson Rodriguez Casihan

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 2225-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Phạm Thị Hoàng Anh

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 3434-2022-007-1

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		1.409.543.678.165	1.207.134.868.323
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	161.983.318.837	106.200.569.241
Tiền	111		101.983.318.837	106.200.569.241
Các khoản tương đương tiền	112		60.000.000.000	-
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		142.000.000.000	93.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6(a)	142.000.000.000	93.000.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		383.735.262.487	296.563.369.409
Phải thu của khách hàng	131	7	338.511.953.567	256.814.120.627
Trả trước cho người bán	132	8	33.963.788.227	34.821.538.440
Phải thu ngắn hạn khác	136	9	15.025.641.396	7.683.749.363
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(3.766.120.703)	(2.756.039.021)
Hàng tồn kho	140	10	705.082.185.428	699.445.523.731
Hàng tồn kho	141		708.336.913.258	702.155.924.857
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(3.254.727.830)	(2.710.401.126)
Tài sản ngắn hạn khác	150		16.742.911.413	11.925.405.942
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14(a)	15.563.735.181	6.539.033.309
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	17(b)	1.179.176.232	5.386.372.633

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200		1.095.232.988.768	1.185.480.288.796
Các khoản phải thu dài hạn	210		1.844.395.565	2.257.399.878
Phải thu dài hạn khác	216		1.844.395.565	2.257.399.878
Tài sản cố định	220		858.811.130.518	935.553.291.815
Tài sản cố định hữu hình	221	11	784.591.952.811	861.403.061.439
Nguyên giá	222		1.473.199.483.915	1.450.906.363.731
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(688.607.531.104)	(589.503.302.292)
Tài sản cố định vô hình	227	12	74.219.177.707	74.150.230.376
Nguyên giá	228		103.683.535.219	101.608.535.219
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(29.464.357.512)	(27.458.304.843)
Tài sản dở dang dài hạn	240		43.897.009.754	47.350.656.599
Xây dựng cơ bản dở dang	242	13	43.897.009.754	47.350.656.599
Đầu tư tài chính dài hạn	250	6(b)	66.958.582.700	71.283.556.350
Đầu tư vào công ty liên kết	252		67.140.582.700	70.948.582.700
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	617.550.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(182.000.000)	(282.576.350)
Tài sản dài hạn khác	260		123.721.870.231	129.035.384.154
Chi phí trả trước dài hạn	261	14(b)	123.721.870.231	129.035.384.154
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		2.504.776.666.933	2.392.615.157.119

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90

Thông tin về doanh nghiệp

91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91

Báo cáo Kiểm toán độc lập

92

Bảng cân đối kế toán

93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95

Thuyết minh báo cáo tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)	300		321.657.498.333	308.036.213.534
Nợ ngắn hạn	310		321.657.498.333	308.036.213.534
Phải trả người bán	311	15	77.043.981.904	70.504.681.886
Người mua trả tiền trước	312	16	17.287.545.370	5.869.730.558
Thuế phải nộp Nhà nước	313	17(a)	35.978.932.361	21.867.864.194
Phải trả người lao động	314		272.812.463	57.058.335.353
Chi phí phải trả	315	18	30.892.527.024	47.290.412.702
Phải trả ngắn hạn khác	319	19	33.588.027.874	20.920.170.356
Vay ngắn hạn	320	20	86.121.678.048	49.421.829.063
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	21	40.471.993.289	35.103.189.422
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		2.183.119.168.600	2.084.578.943.585
Vốn chủ sở hữu	410	22	2.183.119.168.600	2.084.578.943.585
Vốn cổ phần	411	23	1.540.427.620.000	700.384.490.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		187.323.437.904	507.368.247.904
Vốn khác	414		2.420.789.142	2.420.789.142
Cổ phiếu quỹ	415		(358.600.000)	(358.600.000)
Quỹ đầu tư phát triển	418		132.498.528.472	434.668.679.280
Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối	421		320.807.393.082	440.095.337.259
• LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		-	121.890.418.408
• LNST chưa phân phối năm nay	421b		320.807.393.082	318.204.918.851
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		2.504.776.666.933	2.392.615.157.119

Người lập



Nguyễn Hồng Ngọc
Kế toán tổng hợp

Người kiểm tra



Dương Hoàng Vũ
Kế toán trưởng

Người duyệt



Nguyễn An Duy
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật
Ngày 18 tháng 03 năm 2025

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 02 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 (VND)	2023 (VND)
Doanh thu bán hàng	01	25	2.512.786.046.784	2.113.869.795.523
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	25	307.666.108.371	119.832.885.146
Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02)	10	25	2.205.119.938.413	1.994.036.910.377
Giá vốn hàng bán	11	26	1.349.562.785.723	1.183.501.179.178
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		855.557.152.690	810.535.731.199
Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	13.318.220.218	24.848.784.739
Chi phí tài chính	22	28	25.191.684.060	31.489.183.352
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.489.360.216	6.036.185.387
Chi phí bán hàng	25	29	312.128.895.184	309.885.867.749
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30	128.270.026.259	119.602.910.146
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		403.284.767.405	374.406.554.691
Thu nhập khác	31		2.386.161.826	3.301.632.737
Chi phí khác	32		1.477.994.676	435.253.327
Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		908.167.150	2.866.379.410
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		404.192.934.555	377.272.934.101
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	32	83.330.541.473	77.716.928.559
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		320.862.393.082	299.556.005.542
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	33	1.932	(Điều chỉnh lại) 1.804

Người lập



Nguyễn Hồng Ngọc
Kế toán tổng hợp

Người kiểm tra



Dương Hoàng Vũ
Kế toán trưởng

Người duyệt



Nguyễn An Duy
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật
Ngày 18 tháng 03 năm 2025

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Báo cáo thường niên 2024

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

BÁO CÁO
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 (VND)	2023 (VND)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế Điều chỉnh cho các khoản	01		404.192.934.555	377.272.934.101
Khấu hao và phân bổ	02		105.636.226.909	82.642.281.566
Các khoản dự phòng	03		1.554.901.386	(2.446.691.286)
(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(38.760.777)	201.272.095
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(8.759.334.517)	(22.409.814.008)
Chi phí lãi vay	06		3.489.360.216	6.036.185.387
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		506.075.327.772	441.296.167.855
Biến động các khoản phải thu	09		(83.306.984.898)	(30.533.873.212)
Biến động hàng tồn kho	10		(6.180.988.401)	(260.749.238.157)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		20.277.800.636	25.481.426.154
Biến động chi phí trả trước	12		(3.711.187.949)	(101.351.100.572)
			433.153.967.160	74.143.382.068
Tiền lãi vay đã trả	14		(3.490.569.184)	(6.699.943.903)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(70.806.324.518)	(83.992.016.063)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(142.589.508.440)	(22.986.261.726)
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động kinh doanh	20		216.267.565.018	(39.534.839.624)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm tài sản cố định	21		(96.770.733.614)	(63.529.641.231)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		4.831.818.182	2.533.181.817

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 (VND)	2023 (VND)
Tiền chi gửi các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	23		(267.000.000.000)	(383.000.000.000)
Tiền thu hồi các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	24		218.000.000.000	501.300.000.000
Tiền thu hồi đầu tư vào Công ty liên kết và đơn vị khác	26		6.064.535.000	-
Tiền thu lãi tiền gửi	27		7.675.187.975	21.817.132.865
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động đầu tư	30		(127.199.192.457)	79.120.673.451
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay	33		387.993.511.872	229.739.387.189
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(351.293.662.887)	(275.297.558.126)
Tiền chi trả cổ tức cho chủ sở hữu	36		(70.004.649.000)	(66.671.570.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động tài chính	40		(33.304.800.015)	(112.229.740.937)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		55.763.572.546	(72.643.907.110)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		106.200.569.241	178.845.070.328
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ đối với tiền và các khoản tương đương tiền	61		19.177.050	(593.977)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	5	161.983.318.837	106.200.569.241

Người lập	Người kiểm tra	Người duyệt
		
Nguyễn Hồng Ngọc Kế toán tổng hợp	Dương Hoàng Vũ Kế toán trưởng	Nguyễn An Duy Phó Tổng Giám đốc Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật Ngày 18 tháng 03 năm 2025



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

a. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”) tiền thân là Xí nghiệp Liên hiệp Dược Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 284/TCCQ ngày 28 tháng 9 năm 1983 của Sở Y tế Tỉnh Đồng Tháp, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400384433 lần đầu ngày 1 tháng 8 năm 2001 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 33 ngày 8 tháng 10 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 15 tháng 11 năm 2006 với mã chứng khoán IMP theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

b. Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất dược phẩm, chế biến dược liệu; bán buôn, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, hóa chất, nguyên phụ liệu bao bì sản xuất thuốc, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người (trừ danh mục hàng hóa quy định tại Mục A phần II Phụ lục Số 4 ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Thương mại, nay là Bộ Công thương).

c. Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

d. Cấu trúc Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 23 chi nhánh và 2 công ty liên kết (1/1/2024: 25 chi nhánh và 3 công ty liên kết) như sau:

Số	Công ty	Hoạt động chính	Địa chỉ	Phần trăm lợi ích kinh tế và quyền biểu quyết tại ngày	
				31/12/2024	1/1/2024
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	Sản xuất và bán buôn dược phẩm	Tỉnh An Giang	31,56%	31,56%
2	Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại	Sản xuất và bán buôn dược phẩm	Thành phố Hồ Chí Minh	26,00%	26,00%
3	Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu	Tỉnh Long An	0%	23,56%

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 1.452 nhân viên (1/1/2024: 1.415 nhân viên).

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

a. Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b. Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

c. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

d. Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

a. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

b. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

c. Các khoản đầu tư

(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Tổng Giám đốc Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng và công ty tài chính. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu (tiếp theo)

c. Các khoản đầu tư (tiếp)

(ii) Đầu tư góp vốn vào công ty liên kết và đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác

Đầu tư vào công ty liên kết và đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của các chứng khi giá định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

d. Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo nguyên giá trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản phải thu mà khách hàng khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

e. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và sản phẩm dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

f. Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

nhà cửa và vật kiến trúc	5 - 40 năm
máy móc và thiết bị	3 - 15 năm
phương tiện vận tải	5 - 10 năm
thiết bị quản lý	3 - 8 năm

g. Tài sản cố định vô hình

(i) Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất không thời hạn được thể hiện theo nguyên giá. Quyền sử dụng đất có thời hạn xác định được thể hiện theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của quyền sử dụng đất bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp tới việc có được quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn sử dụng từ 42 đến 50 năm.

(ii) Phần mềm máy vi tính

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 5 năm.

(iii) Bản quyền

Bản quyền phần mềm được ghi nhận theo nguyên giá và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 1 đến 3 năm.

(iv) Tài sản khác

Nguyên giá của tài sản vô hình khác bao gồm giá mua của phí chuyển giao công nghệ và phí tư vấn quản trị nhân sự được vốn hóa và hạch toán là tài sản cố định vô hình. Nguyên giá của tài sản cố định vô hình khác được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 5 năm.

h. Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình chưa hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

i. Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí kiểm định chất lượng

Chi phí kiểm định chất lượng bao gồm các chi phí liên quan để đạt được chứng nhận EU-GMP cho các dây chuyền sản xuất kháng sinh công nghệ cao và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn hiệu lực của giấy chứng nhận EU-GMP là 3 năm.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu (tiếp theo)

i. Chi phí trả trước dài hạn (tiếp)

(ii) Giấy phép lưu hành sản phẩm

Giấy phép lưu hành sản phẩm cho một số sản phẩm thuốc kháng sinh chịu sự quản lý của Bộ Y tế, nhằm đảm bảo thuốc được lưu hành tuân thủ các quy định của pháp luật và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn giấy phép từ 3 đến 5 năm.

(iii) Nội thất văn phòng

Nội thất văn phòng bao gồm chi phí cải tạo, sửa chữa và các chi phí khác liên quan nhằm nâng cao và cải thiện môi trường làm việc của nhân viên. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 1 đến 3 năm.

(iv) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh thông thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(v) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Công ty nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo các quy định pháp luật hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Chi phí này được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê là 50 năm.

(vi) Chi phí trả trước dài hạn khác

Chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm chi phí thẩm định và các chi phí khác phát sinh nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 1 đến 5 năm.

j. Các khoản phải trả

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác thể hiện theo giá gốc.

k. Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả cho nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

l. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để tài sản thuế thu nhập này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

m. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích từ lợi nhuận sau thuế của năm kế toán trước đó vào mỗi kỳ kế toán năm theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được dành riêng để chi trả tiền thưởng và các phúc lợi khác cho nhân viên Công ty.

n. Vốn cổ phần

(i) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu được ghi vào tài khoản thặng dư vốn cổ phần trong vốn chủ sở hữu. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(ii) Mua lại và phát hành lại cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu quỹ)

Trước ngày 1 tháng 1 năm 2021

Khi mua lại cổ phiếu đã được ghi nhận là vốn chủ sở hữu, giá trị khoản thanh toán bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp, trừ đi thuế, được ghi giảm vào vốn chủ sở hữu. Cổ phiếu đã mua lại được phân loại là cổ phiếu quỹ trong phần vốn chủ sở hữu. Khi cổ phiếu quỹ được bán ra sau đó (phát hành lại), giá vốn của cổ phiếu phát hành lại được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Chênh lệch giữa giá trị khoản nhận được và giá vốn của cổ phiếu phát hành lại được trình bày trong thặng dư vốn cổ phần.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu (tiếp theo)

n. Vốn cổ phần (tiếp)

Từ ngày 1 tháng 1 năm 2021

Cổ phiếu quỹ được ghi nhận đối với việc mua lại các cổ phiếu lẻ phát sinh khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức hoặc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo phương án đã được thông qua, hoặc mua lại cổ phiếu lẻ lẻ theo yêu cầu của cổ đông. Cổ phiếu lẻ là cổ phiếu đại diện cho phần vốn cổ phần hình thành do gộp các phần lẻ cổ phần chia theo tỉ lệ cho nhà đầu tư. Trong tất cả các trường hợp khác, khi mua lại cổ phiếu mà trước đó đã được ghi nhận là vốn chủ sở hữu, mệnh giá của các cổ phiếu mua lại phải được ghi giảm trừ vào vốn cổ phần. Chênh lệch giữa mệnh giá của cổ phiếu mua lại và giá trị khoản thanh toán bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp, trừ đi thuế, được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần.

Thay đổi chính sách kế toán này được áp dụng phi hồi tố từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 do các thay đổi trong các quy định pháp luật áp dụng đối với việc mua lại cổ phiếu.

o. Quỹ đầu tư và phát triển

Quỹ đầu tư và phát triển được trích từ lợi nhuận sau thuế của năm kế toán trước đó vào mỗi kỳ kế toán năm theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được trích lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

p. Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

q. Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm điều kiện sau:

• Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;

• Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

• Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

• Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và

• Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu hàng bán được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán. Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ với sản phẩm, hàng hóa được tiêu thụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm phát sinh. Các khoản giảm trừ doanh thu đối với sản phẩm, hàng hóa được tiêu thụ trong năm, phát sinh sau ngày của bảng cân đối kế toán nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của năm mà sản phẩm, hàng hóa được tiêu thụ.

(ii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

r. Các khoản thanh toán thuê hoạt động

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

s. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là một chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí vay thì khi đó chi phí vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

t. Lãi trên cổ phiếu

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty sau khi trừ đi các khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi của năm báo cáo chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Công ty không có cổ phiếu có tác động suy giảm giá trị tiềm năng.

u. Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

v. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

4. Báo cáo bộ phận

a. Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh	Hoạt động chính của Công ty là sản xuất dược phẩm, chế biến dược liệu; bán buôn, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, hóa chất, nguyên phụ liệu bao bì sản xuất thuốc, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người (trừ danh mục hàng hóa quy định tại Mục A phần II Phụ lục Số 4 ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Thương mại, nay là Bộ Công thương). Trong năm, hoạt động khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu, theo đó thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 1 tháng 1 năm 2024 và toàn bộ doanh thu, chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 chủ yếu liên quan đến hoạt động kinh doanh chính của Công ty.
b. Bộ phận chia theo khu vực địa lý	Công ty chủ yếu hoạt động trong khu vực địa lý là Việt Nam. Trong năm, doanh thu trong nước chiếm tỷ trọng chủ yếu, trong khi đó doanh thu xuất khẩu chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu (dưới 2% cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và không phát sinh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023). Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Tiền mặt	935.516.708	1.689.713.457
Tiền gửi ngân hàng	101.047.802.129	104.510.855.784
Các khoản tương đương tiền (*)	60.000.000.000	-
	161.983.318.837	106.200.569.241

(*) Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng và các công ty tài chính có thời gian đáo hạn dưới ba tháng kể từ ngày giao dịch và hưởng lãi suất từ 4,4% đến 4,7% một năm (1/1/2024: không có).

6. Các khoản đầu tư tài chính

a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	31/12/2024		1/1/2024	
	Giá gốc (VND)	Giá trị hợp lý (VND)	Giá gốc (VND)	Giá trị hợp lý (VND)
Tiền gửi có kỳ hạn	142.000.000.000	142.000.000.000	93.000.000.000	93.000.000.000

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn - ngắn hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng và các công ty tài chính có thời gian đáo hạn trên ba tháng kể từ ngày giao dịch và thời gian đáo hạn còn lại dưới một năm từ ngày cuối năm lập báo cáo và hưởng lãi suất năm dao động từ 4,2% đến 5,3% một năm (1/1/2024: 5,3% đến 8,0% một năm).

b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cổ phiếu	31/12/2024		1/1/2024				
		Giá gốc (VND)	Giá trị hợp lý (VND)	Dự phòng (VND)	Số cổ phiếu	Giá gốc (VND)	Giá trị hợp lý (VND)	Dự phòng (VND)
CÔNG TY LIÊN KẾT								
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (*)	7.304.216	66.958.582.700	284.134.002.400	-	6.521.622	66.958.582.700	163.149.243.700	-
Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại	-	182.000.000	(**)	(182.000.000)	-	182.000.000	(**)	(182.000.000)
Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười (***)	-	-	-	-	330.800	3.808.000.000	(**)	-
		67.140.582.700	284.134.002.400	(182.000.000)		70.948.582.700	163.149.243.700	(182.000.000)
ĐƠN VỊ KHÁC								
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidiapha (*)	-	-	-	-	18.000	503.000.000	702.000.000	-
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 25 (*)	-	-	-	-	1.450	114.550.000	13.973.650	(100.576.350)
		-	-	-		617.550.000	715.973.650	(100.576.350)

Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại đã ngưng hoạt động từ năm 2015. Các công ty liên kết khác đang hoạt động bình thường.

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

(*) Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này được xác định bằng cách tham chiếu giá niêm yết tương ứng của cổ phiếu trên thị trường chứng khoán như sau:

	31/12/2024		
	Số cổ phiếu	Giá niêm yết (VND)	Giá trị hợp lý (VND)
CÔNG TY LIÊN KẾT			
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	7.304.216	38.900	284.134.002.400
1/1/2024			
	Số cổ phiếu	Giá niêm yết (VND)	Giá trị hợp lý (VND)
CÔNG TY LIÊN KẾT			
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	6.521.622	25.017	163.149.243.700
ĐƠN VỊ KHÁC			
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha	18.000	39.000	702.000.000
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 25	1.450	9.637	13.973.650
			715.973.650

(**) Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư còn lại vì các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính này có thể khác với giá trị ghi sổ.

(***) Theo Điều 1, nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc thanh lý một số cổ phiếu hoặc cổ phần đầu tư do Công ty không có nhu cầu tiếp tục nắm giữ. Công ty đã hoàn thành giao dịch chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười căn cứ vào Hợp đồng số 01/IMP/HĐCN ngày 21 tháng 10 năm 2024 và Giấy chứng nhận sở hữu số 01/GCNSHCP-MPD ngày 11 tháng 11 năm 2024.

7. Phải thu của khách hàng

a. Phải thu của khách hàng chi tiết theo khách hàng lớn

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Công ty TNHH Khoa học Dinh dưỡng Orgalife	31.095.465.785	21.630.854.427
Công ty Cổ phần Thương mại Newzilan	24.491.940.797	14.964.997.130
Công ty Cổ phần Dược phẩm Pharmacity	8.869.646.318	10.124.635.810
Các khách hàng khác	274.054.900.667	210.093.633.260
	338.511.953.567	256.814.120.627

b. Phải thu của khách hàng là bên liên quan

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
CÔNG TY LIÊN KẾT		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	2.651.071.764	3.954.751.020
BÊN LIÊN QUAN KHÁC		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Pharmacity (đến ngày 30 tháng 10 năm 2024)	-	10.124.635.810

Khoản phải thu thương mại từ các bên liên quan không có đảm bảo, không tính lãi và có thời hạn hoàn trả từ 30 đến 90 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

8. Trả trước cho người bán

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Công ty TNHH Giải pháp Đóng gói Teampack	6.904.204.487	5.830.806.080
Công ty TNHH ĐT&PT Công Nghệ Mới	6.662.400.372	-
Orioled Hub Limited	3.127.800.000	3.127.800.000
Công ty Cổ phần Armephaco	-	6.411.490.313
Công ty TNHH Thiết bị New Diamond	-	5.140.412.025
Các nhà cung cấp khác	17.269.383.368	14.311.030.022
	33.963.788.227	34.821.538.440

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH
BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

9. Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Tạm ứng cho nhân viên	10.995.809.788	3.617.360.124
Phải thu lãi tiền gửi	1.926.413.698	1.672.515.068
Phải thu khác	2.103.417.910	2.393.87 4.171
	15.025.641.396	7.683.749.363

10. Hàng tồn kho

	31/12/2024		1/1/2024	
	Giá gốc (VND)	Dự phòng (VND)	Giá gốc (VND)	Dự phòng (VND)
Hàng mua đang đi đường	45.995.300.260	-	6.463.064.776	-
Nguyên vật liệu	423.099.052.849	(3.222.594.536)	450.655.025.822	(2.612.268.860)
Công cụ và dụng cụ	6.530.698.789	-	3.732.576.624	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	9.653.449.632	-	13.171.988.053	-
Thành phẩm	222.340.169.929	(32.133.294)	226.513.411.252	(98.132.266)
Hàng hóa	718.241.799	-	1.619.858.330	-
	708.336.913.258	(3.254.727.830)	702.155.924.857	(2.710.401.126)

Biến động về dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2024 (VND)	2023 (VND)
Số dư đầu năm	2.710.401.126	5.565.209.751
Số trích lập trong năm	544.326.704	-
Số hoàn nhập trong năm	-	(2.854.808.625)
Số dư cuối năm	3.254.727.830	2.710.401.126

11. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa và vật kiến trúc (VND)	Máy móc và thiết bị (VND)	Phương tiện vận tải (VND)	Thiết bị quản lý (VND)	Tổng (VND)
NGUỒN GIÁ					
Số dư đầu năm	384.596.690.686	909.162.383.554	107.061.294.123	50.085.995.368	1.450.906.363.731
Tăng trong năm	-	13.690.033.609	-	665.420.997	14.355.454.606
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13)	53.358.766	12.956.645.612	4.832.402.639	361.401.697	18.203.808.714
Phân loại lại	-	3.392.993.182	-	(3.392.993.182)	-
Thanh lý	-	(325.003.500)	(9.941.139.636)	-	(10.266.143.136)
Số dư cuối năm	384.650.049.452	938.877.052.457	101.952.557.126	47.719.824.880	1.473.199.483.915
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ					
Số dư đầu năm	146.890.219.786	326.690.282.407	75.604.861.875	40.317.938.224	589.503.302.292
Khấu hao trong năm	13.465.197.638	80.333.658.618	6.199.629.260	3.631.688.724	103.630.174.240
Phân loại lại	-	1.815.720.422	-	(1.815.720.422)	-
Thanh lý	-	(325.003.500)	(4.200.941.928)	-	(4.525.945.428)
Số dư cuối năm	160.355.417.424	408.514.657.947	77.603.549.207	42.133.906.526	688.607.531.104
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Số dư đầu năm	237.706.470.900	582.472.101.147	31.456.432.248	9.768.057.144	861.403.061.439
Số dư cuối năm	224.294.632.028	530.362.394.510	24.349.007.919	5.585.918.354	784.591.952.811

Trong tài sản cố định hữu hình có các tài sản với nguyên giá là 322.830 triệu VND đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (1/1/2024: 287.653 triệu VND) nhưng vẫn đang được sử dụng.

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90

Thông tin về doanh nghiệp

91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91

Báo cáo Kiểm toán độc lập

92

Bảng cân đối kế toán

93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95

Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

12. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất (VND)	Phần mềm máy vi tính (VND)	Bản quyền (VND)	Tài sản khác (VND)	Tổng (VND)
NGUÊN GIÁ					
Số dư đầu năm	80.217.869.328	18.555.973.068	744.712.823	2.089.980.000	101.608.535.219
Tăng trong năm	-	270.000.000	-	-	270.000.000
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13)	-	1.805.000.000	-	-	1.805.000.000
Số dư cuối năm	80.217.869.328	20.630.973.068	744.712.823	2.089.980.000	103.683.535.219
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ					
Số dư đầu năm	8.372.542.059	16.268.447.738	744.712.823	2.072.602.223	27.458.304.843
Khấu hao trong năm	587.002.382	1.401.672.510	-	17.377.777	2.006.052.669
Số dư cuối năm	8.959.544.441	17.670.120.248	744.712.823	2.089.980.000	29.464.357.512
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Số dư đầu năm	71.845.327.269	2.287.525.330	-	17.377.777	74.150.230.376
Số dư cuối năm	71.258.324.887	2.960.852.820	-	-	74.219.177.707

Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản với nguyên giá là 18.501 triệu VND đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (1/1/2024: 18.028 triệu VND) nhưng vẫn đang được sử dụng.

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

13. Xây dựng cơ bản dở dang

	2024 (VND)	2023 (VND)
Số dư đầu năm	47.350.656.599	580.743.385.664
Tăng trong năm	76.082.606.886	105.010.721.884
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(18.203.808.714)	(507.900.006.672)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình	(1.805.000.000)	(2.206.010.000)
Chuyển sang chi phí trả trước ngắn hạn	(5.107.091.071)	(128.297.434.277)
Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn	(54.115.592.041)	-
Giảm khác	(304.761.905)	-
Số dư cuối năm	43.897.009.754	47.350.656.599

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Giấy phép lưu hành sản phẩm	14.534.628.613	17.550.535.105
Chi phí tư vấn dự án (*)	15.218.750.641	15.218.750.641
Dự án nâng cấp SAP S/4HANA và triển khai IFRS	12.586.576.500	-
Dự án tái xét duyệt EU-GMP	-	11.222.594.737
Các công trình khác	1.557.054.000	3.358.776.116
	43.897.009.754	47.350.656.599

(*) Chi phí tư vấn cho dự án xây dựng nhà máy IMP5 mới tại khu Công nghiệp Quảng Khánh, Đồng Tháp. Công ty dự kiến sẽ nhận bàn giao đất khu Công nghiệp và bắt đầu xây dựng trong quý một năm 2025. Nhà máy được dự kiến hoàn thành và đi vào hoạt động năm 2026 - 2027.

14. Chi phí trả trước

a. Chi phí trả trước ngắn hạn

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Chi phí duy trì giấy phép MA và chứng chỉ EU-GMP	11.446.229.533	-
Chi phí bản quyền phần mềm	2.650.738.654	-
Chi phí sửa chữa, bảo trì	656.812.158	590.787.334
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	191.398.917	730.433.808
Chi phí đồng phục	-	3.965.761.656
Chi phí dịch vụ chuyên nghiệp	-	606.927.747
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	618.555.919	645.122.764
	15.563.735.181	6.539.033.309

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90

Thông tin về doanh nghiệp

91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91

Báo cáo Kiểm toán độc lập

92

Bảng cân đối kế toán

93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95

Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

14. Chi phí trả trước (tiếp)

b. Chi phí trả trước dài hạn

	Chi phí kiểm định chất lượng (VND)	Giấy phép lưu hành sản phẩm (VND)	Nội thất văn phòng (VND)	Công cụ và dụng cụ (VND)	Chi phí đất trả trước (VND)	Khác (VND)	Tổng (VND)
Số dư đầu năm	47.406.319.270	30.297.129.120	12.501.111.298	12.647.623.793	11.456.081.742	14.727.118.931	129.035.384.154
Tăng trong năm	-	-	5.857.008.248	4.461.578.850	-	90.499.670	10.409.086.768
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 13)	18.402.495.789	21.941.140.606	6.254.382.095	4.815.305.718	-	2.702.267.833	54.115.592.041
Phân bổ trong năm	(33.172.837.448)	(10.449.756.148)	(8.171.038.285)	(6.895.565.363)	(397.244.608)	(10.751.750.880)	(69.838.192.732)
Số dư cuối năm	32.635.977.611	41.788.513.578	16.441.463.356	15.028.942.998	11.058.837.134	6.768.135.554	123.721.870.231

15. Phải trả người bán

a. Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn

	31/12/2024 (VND) Giá gốc/số có khả năng trả nợ	1/1/2024 (VND) Giá gốc/số có khả năng trả nợ
Centrient Pharmaceuticals India	41.872.131.000	11.986.274.625
Chi Nhánh Công Ty TNHH Serveone (Việt Nam)	9.722.561.818	-
Các nhà cung cấp khác	25.449.289.086	58.518.407.261
	77.043.981.904	70.504.681.886

b. Phải trả người bán là các bên liên quan

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm, Công ty liên kết	962.864.189	-

Khoản phải trả thương mại từ các bên liên quan không có đảm bảo, không tính lãi và có thời hạn hoàn trả trong vòng 9 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

16. Người mua trả tiền trước

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm FPT Long Châu	9.394.497.872	-
Công ty Cổ phần Dược phẩm Mộc Tinh	1.640.769.164	680.585.791
Công ty Cổ phần Dược phẩm Quốc Tế An Việt Pharma	1.209.000.000	-
Công ty TNHH XTTM DP và Đầu Tư TV	-	1.282.500.000
Buryat Ombol Llc	-	1.127.190.180
Công ty TNHH Dược phẩm Y Đông	-	810.810.000
Các khách hàng khác	5.043.278.334	1.968.644.587
	17.287.545.370	5.869.730.558

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

17. Thuế	a. Thuế phải nộp Nhà nước					
		1/1/2024 (VND)	Số phát sinh trong năm (VND)	Số cần trừ trong năm (VND)	31/12/2024 (VND)	
	Thuế giá trị gia tăng	-	236.662.871.595	(201.721.075.942)	(32.614.893.461)	2.326.902.192
	Thuế giá trị gia tăng nhập khẩu	-	27.015.549.366	-	(27.015.549.366)	-
	Thuế xuất, nhập khẩu	-	9.952.814.261	-	(9.952.814.261)	-
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19.106.596.164	83.330.541.473	-	(70.806.324.518)	31.630.813.119
	Thuế thu nhập cá nhân	2.740.856.638	68.475.189.460	-	(69.892.148.802)	1.323.897.296
	Các loại thuế khác	20.411.392	3.429.295.444	-	(2.752.387.082)	697.319.754
		21.867.864.194	428.866.261.599	(201.721.075.942)	(213.034.117.490)	35.978.932.361
	b. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ					
		1/1/2024 (VND)	Số phát sinh trong năm (VND)	Số cần trừ trong năm (VND)	31/12/2024 (VND)	
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		5.386.372.633	197.513.879.541	(201.721.075.942)	1.179.176.232	

18. Chi phí phải trả

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Chi phí quảng cáo, khuyến mãi	22.675.974.287	44.660.752.518
Chi phí duy trì và phát triển thị trường	8.216.552.737	2.629.660.184
	30.892.527.024	47.290.412.702

19. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2024(VND)	1/1/2024 (VND)
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	18.744.580.500	13.994.200.000
Thù lao và thưởng cho Hội đồng Quản trị	13.553.563.317	4.374.919.375
Kinh phí công đoàn	1.016.097.831	928.471.519
Các khoản phải trả khác	273.786.226	1.622.579.462
	33.588.027.874	20.920.170.356

- 4

Danh mục các từ viết tắt
- 5

Điểm nhấn năm 2024
- 6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
- 7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
- 8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT
- 9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10 TỔNG QUAN IMEXPHARM

32 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54 QUẢN TRỊ CÔNG TY

80 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 90

Thông tin về doanh nghiệp
- 91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
- 91

Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 92

Bảng cân đối kế toán
- 93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 95

Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

20. Vay ngắn hạn

	1/1/2024		Biến động trong năm		31/12/2024	
	Giá trị ghi sổ (VND)	Số có khả năng trả nợ (VND)	Tăng (VND)	Giảm (VND)	Giá trị ghi sổ (VND)	Số có khả năng trả nợ (VND)
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn (*)	49.421.829.063	49.421.829.063	219.804.333.994	(226.974.708.177)	42.251.454.880	42.251.454.880
Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Đồng Tháp	-	-	79.106.596.164	(79.106.596.164)	-	-
Ngân Hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp (*)	-	-	89.082.581.714	(45.212.358.546)	43.870.223.168	43.870.223.168
	49.421.829.063	49.421.829.063	387.993.511.872	(351.293.662.887)	86.121.678.048	86.121.678.048

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay ngắn hạn hiện còn số dư như sau:

	Lãi suất		
	Loại tiền	Lãi suất	
		31/12/2024	1/1/2024
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn	VND	4,2%	5,1% - 5,8%
Ngân Hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp	VND	4,3%	-
		86.121.678.048	49.421.829.063

(*) Số dư thể hiện khoản vay ngắn hạn theo hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam với hạn mức tối đa lần lượt là 200.000.000.000 VND và 60.000.000.000 VND. Đây là các khoản vay tín chấp với lãi suất được xác định trong từng khế ước nhận nợ cụ thể, có thời hạn hoàn trả cho mỗi lần giải ngân hàng không quá 6 tháng kể từ ngày giải ngân nhằm bổ sung nhu cầu vốn lưu động.

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

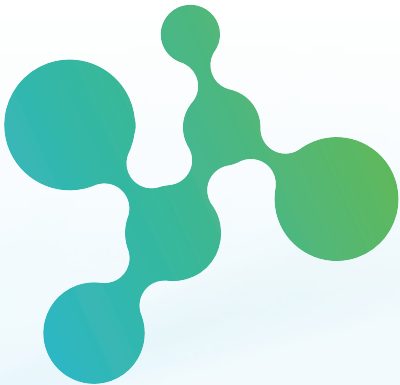
Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

21. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2024 (VND)	2023 (VND)
Số dư đầu năm	35.103.189.422	18.392.676.670
Số trích lập trong năm (Thuyết minh 22)	147.958.312.307	39.696.774.478
Số sử dụng trong năm	(142.589.508.440)	(22.986.261.726)
Số dư cuối năm	40.471.993.289	35.103.189.422



4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

	Vốn cổ phần (VND)	Thặng dư vốn cổ phần (VND)	Vốn khác (VND)	Cổ phiếu quỹ (VND)	Quỹ đầu tư phát triển (VND)	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (VND)	Tổng (VND)
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2023	667.053.700.000	507.368.247.904	2.420.789.142	(358.600.000)	453.317.592.589	264.645.163.184	1.894.446.892.819
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	299.556.005.542	299.556.005.542
Chia cổ tức bằng tiền	-	-	-	-	-	(66.671.570.000)	(66.671.570.000)
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	33.330.790.000	-	-	-	-	(33.330.790.000)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	(39.696.774.478)	(39.696.774.478)
Thưởng Hội đồng Quản trị	-	-	-	-	-	(3.055.610.298)	(3.055.610.298)
Sử dụng quỹ	-	-	-	-	(18.648.913.309)	18.648.913.309	-
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	700.384.490.000	507.368.247.904	2.420.789.142	(358.600.000)	434.668.679.280	440.095.337.259	2.084.578.943.585

	Vốn cổ phần (VND)	Thặng dư vốn cổ phần (VND)	Vốn khác (VND)	Cổ phiếu quỹ (VND)	Quỹ đầu tư phát triển (VND)	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (VND)	Tổng (VND)
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	700.384.490.000	507.368.247.904	2.420.789.142	(358.600.000)	434.668.679.280	440.095.337.259	2.084.578.943.585
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	320.862.393.082	320.862.393.082
Chia cổ tức bằng tiền (i)	-	-	-	-	-	(70.004.649.000)	(70.004.649.000)
Chia cổ tức bằng cổ phiếu (ii)	69.998.320.000	-	-	-	-	(69.998.320.000)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (iii, v)	-	-	-	-	(2.225.150.808)	(145.733.161.499)	(147.958.312.307)
Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát (iv)	-	-	-	-	-	(4.359.206.760)	(4.359.206.760)
Phát hành cổ phiếu thưởng (vi)	770.044.810.000	(320.044.810.000)	-	-	(300.000.000.000)	(150.000.000.000)	-
Tặng khác	-	-	-	-	55.000.000	(55.000.000)	-
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	1.540.427.620.000	187.323.437.904	2.420.789.142	(358.600.000)	132.498.528.472	320.807.393.082	2.183.119.168.600

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90

Thông tin về doanh nghiệp

91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91

Báo cáo Kiểm toán độc lập

92

Bảng cân đối kế toán

93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95

Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

22. Thay đổi vốn chủ sở hữu (tiếp theo)

Theo nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty, các cổ đông của Công ty đã phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2023 như sau:

	VND
Chia cổ tức bằng tiền (i)	70.004.649.000
Chia cổ tức bằng cổ phiếu (ii)	70.004.649.000
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (iii)	32.000.000.000
Thưởng Hội đồng Quản trị (iv)	4.359.206.760

(i) Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 10% mệnh giá của số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Theo Điều 1, Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua ngày đăng ký cuối cùng là ngày 12 tháng 7 năm 2024 và ngày trả cổ tức bằng tiền là ngày 23 tháng 7 năm 2024. Tại ngày phê duyệt báo cáo tài chính này, Công ty đã hoàn tất việc chi trả cổ tức cho các cổ đông.

(ii) Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10:1 từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (cổ đông hiện hữu sẽ nhận được thêm 1 cổ phiếu thưởng cho mỗi 10 cổ phiếu nắm giữ). Theo Điều 1, Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua ngày đăng ký cuối cùng là ngày 12 tháng 7 năm 2024. Tại ngày phê duyệt báo cáo tài chính này, Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm 6.999.832 cổ phiếu trị giá 69.998.320.000 VND (giảm do cổ phiếu lẻ).

(iii) Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo tỷ lệ 7,27% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với số tiền là 32.000.000.000 VND.

(iv) Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát do vượt kế hoạch lợi nhuận theo tỷ lệ 1% lợi nhuận sau thuế và 5% phần lợi nhuận vượt trên chỉ tiêu kế hoạch.

(v) Theo Biên bản họp số 627/IMP ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông bất thường, các cổ đông của Công ty đã phê duyệt về việc hủy bỏ phương án phát hành cổ phiếu ESOP (trước đó đã thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông) dành cho nhân sự chủ chốt và chuyển đổi thành phương án thưởng bằng tiền. Theo Điều 3, Nghị quyết số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 19 tháng 12 năm 2023, tổng tiền thưởng được Công ty phân phối trong 3 năm từ 2024 đến 2026 và được chia theo tỷ lệ tương ứng của mỗi năm. Theo Điều 1, Quyết định số 29/QĐHC-IMP ngày 8 tháng 4 năm 2024 của Tổng Giám đốc, trong đợt 1 năm 2024 Công ty đã trả 30% phần tiền thưởng cố định của năm với số tiền là 28.394.938.530 VND vào ngày 12 tháng 4 năm 2024. Theo Điều 1, Quyết định số 69/QĐHC-IMP ngày 3 tháng 10 năm 2024 của Tổng Giám đốc, trong đợt 2 năm 2024 Công ty đã trả 70% phần tiền thưởng biến đổi theo tỷ lệ tăng trưởng EBITDA của năm tài chính liền trước đó với số tiền là 87.563.373.777 VND vào ngày 3 tháng 10 năm 2024.

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(vi) Theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 7 tháng 8 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty, các cổ đông của Công ty đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phát hành chi tiết như sau:

	VND
Thặng dư vốn cổ phần	320.044.810.000
Quỹ đầu tư phát triển	300.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	150.000.000.000
	770.044.810.000

Theo Điều 1, Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện quyền 1:1 (tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện phát hành cổ phiếu, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 1 quyền, và cứ 1 quyền cổ đông được nhận thêm 1 cổ phiếu).

Theo Điều 1, Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐQT-IMP ngày 5 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng Quản trị của Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua ngày đăng ký cuối cùng là ngày 18 tháng 9 năm 2024. Tại ngày phê duyệt báo cáo tài chính này, Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm 77.004.481 cổ phiếu trị giá 770.044.810.000 VND.

23. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2024		1/1/2024	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt	154.042.762	1.540.427.620.000	70.038.449	700.384.490.000
Vốn cổ phần đã phát hành Cổ phiếu phổ thông	154.042.762	1.540.427.620.000	70.038.449	700.384.490.000
Số cổ phiếu quỹ Cổ phiếu phổ thông	33.800	338.000.000	33.800	338.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành Cổ phiếu phổ thông	154.008.962	1.540.089.620.000	70.004.649	700.046.490.000

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90

Thông tin về doanh nghiệp

91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91

Báo cáo Kiểm toán độc lập

92

Bảng cân đối kế toán

93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95

Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

23. Vốn cổ phần (tiếp theo)

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Các cổ đông của Công ty như sau:

	31/12/2024		1/1/2024	
	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%
SK Investment Vina III Pte Ltd.	73.457.880	47,69%	33.389.946	47,67%
Tổng Công ty Dược Việt Nam	33.948.992	22,04%	15.431.360	22,03%
Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Kim	15.026.784	9,75%	6.830.357	9,75%
Công ty Cổ phần Đầu tư KBA	11.355.326	7,37%	5.161.512	7,37%
Các cổ đông khác	20.253.780	13,15%	9.225.274	13,18%
	154.042.762	100%	70.038.449	100%

Biến động vốn cổ phần trong năm như sau:

	31/12/2024		1/1/2024	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
Số dư đầu năm	70.038.449	700.384.490.000	66.705.370	667.053.700.000
Cổ phiếu phát hành trong năm	84.004.313	840.043.130.000	3.333.079	33.330.790.000
Số dư cuối năm	154.042.762	1.540.427.620.000	70.038.449	700.384.490.000

24. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán

a. Tài sản thuê ngoài

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Trong vòng một năm	3.612.120.000	3.311.110.000
Trong vòng hai đến năm	10.647.475.760	14.259.595.760
	14.259.595.760	17.570.705.760

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

b. Ngoại tệ các loại

	31/12/2024		1/1/2024	
	Nguyên tệ	Tương đương (VND)	Nguyên tệ	Tương đương (VND)
USD	34.843,62	890.289.335	24.871,64	598.808.813
EUR	2.185,07	59.632.833	6.222,57	165.694.594
		949.922.168		764.503.407

c. Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có các cam kết vốn sau đã được duyệt cho dự án Tổ hợp Nhà máy Dược phẩm Cát Khánh nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán:

	31/12/2024 (VND)	1/1/2024 (VND)
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	1.495.000.000.000	-

25. Doanh thu bán hàng

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán không bao gồm thuế giá trị gia tăng.
Doanh thu thuần bao gồm:

	2024 (VND)	2023 (VND)
Tổng doanh thu		
Doanh thu hàng sản xuất	2.500.816.808.001	2.036.484.274.598
Doanh thu hàng nhượng quyền	-	64.069.348.380
Doanh thu hàng hóa khác	11.969.238.783	13.316.172.545
	2.512.786.046.784	2.113.869.795.523
Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu		
Chiết khấu thương mại	307.031.124.943	119.231.652.760
Hàng bán bị trả lại	493.315.928	513.102.386
Giảm giá hàng bán	141.667.500	88.130.000
	307.666.108.371	119.832.885.146
Doanh thu thuần	2.205.119.938.413	1.994.036.910.377

4	Danh mục các từ viết tắt
5	Điểm nhấn năm 2024
6	Giải thưởng tiêu biểu năm 2024
7	Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024
8	Thông điệp Chủ tịch HĐQT
9	Thông điệp Tổng Giám đốc
10	TỔNG QUAN IMEXPHARM
32	ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
37	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
54	QUẢN TRỊ CÔNG TY
80	PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
89	BÁO CÁO TÀI CHÍNH
90	Thông tin về doanh nghiệp
91	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
91	Báo cáo Kiểm toán độc lập
92	Bảng cân đối kế toán
93	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
94	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
95	Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

26. Giá vốn hàng bán

	2024 (VND)	2023 (VND)
Giá vốn hàng sản xuất	1.167.940.106.983	955.454.226.734
Giá vốn hàng khuyến mãi	170.331.927.671	175.099.060.736
Giá vốn hàng nhượng quyền	-	45.063.703.038
Giá vốn hàng hóa khác	10.746.424.365	10.738.997.295
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	544.326.704	(2.854.808.625)
	1.349.562.785.723	1.183.501.179.178

27. Doanh thu hoạt động tài chính

	2024 (VND)	2023 (VND)
Lãi tiền gửi	7.884.086.605	16.885.258.191
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	3.609.452.836	4.972.152.548
Lãi thanh lý khoản đầu tư tài chính	1.740.920.000	-
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	38.760.777	-
Cổ tức	45.000.000	2.991.374.000
	13.318.220.218	24.848.784.739

28. Chi phí tài chính

	2024 (VND)	2023 (VND)
Chiết khấu thanh toán	20.460.836.963	23.087.340.455
Chi phí lãi vay	3.489.360.216	6.036.185.387
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	1.238.701.319	2.158.367.915
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	-	201.272.095
(Hoàn nhập)/trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	(100.576.350)	6.017.500
Lỗ thanh lý khoản đầu tư tài chính	2.292.562	-
Khác	101.060.350	-
	25.191.684.060	31.489.183.352

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

29. Chi phí bán hàng

	2024 (VND)	2023 (VND)
Chi phí nhân viên	138.421.798.654	138.307.274.430
Chi phí nguyên vật liệu	39.713.689.217	75.840.181.023
Chi phí công tác và hội nghị	62.182.434.813	24.671.643.996
Chi phí tiếp thị, duy trì và phát triển thị trường	29.892.504.579	24.673.532.737
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.621.248.866	20.260.962.411
Chi phí khấu hao tài sản cố định	5.343.787.203	5.633.528.908
Chi phí sửa chữa	2.403.129.807	1.662.224.940
Chi phí bán hàng khác	26.550.302.045	18.836.519.304
	312.128.895.184	309.885.867.749

30. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2024 (VND)	2023 (VND)
Chi phí nhân viên	51.814.377.977	35.511.055.712
Chi phí dịch vụ mua ngoài	17.988.658.229	30.004.640.660
Xóa tạm ứng	-	6.696.095.082
Thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát	8.248.835.156	7.699.447.635
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.978.416.371	4.768.602.342
Chi phí công tác, hội nghị	5.738.129.129	4.626.969.549
Dự phòng phải thu khó đòi	1.010.081.682	402.099.839
Chi phí quản lý khác	39.491.527.715	29.893.999.327
	128.270.026.259	119.602.910.146

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90

Thông tin về doanh nghiệp

91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91

Báo cáo Kiểm toán độc lập

92

Bảng cân đối kế toán

93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95

Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)
*Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.*

31. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

	2024 (VND)	2023 (VND)
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	938.710.391.937	776.180.161.927
Chi phí nhân công và nhân viên	346.113.339.105	341.656.060.937
Chi phí dịch vụ mua ngoài	182.545.935.065	138.191.453.347
Chi phí khấu hao và phân bổ	105.636.226.909	82.642.281.566
Xóa tạm ứng	-	6.696.095.082
Dự phòng phải thu khó đòi	1.010.081.682	402.099.839
Chi phí sản xuất và kinh doanh khác	215.945.732.468	180.626.773.317
	1.789.961.707.166	1.526.394.926.015

32. Thuế thu nhập doanh nghiệp

a. Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

	2024 (VND)	2023 (VND)
Chi phí thuế hiện hành		
Năm hiện hành	83.106.504.034	77.575.055.771
Dự phòng thiếu trong các năm trước	224.037.439	141.872.788
	83.330.541.473	77.716.928.559

b. Đối chiếu thuế suất thực tế

	2024 (VND)	2023 (VND)
Lợi nhuận kế toán trước thuế	404.192.934.555	377.272.934.101
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	80.838.586.911	75.454.586.820
Thu nhập không chịu thuế	(20.000.000)	(598.274.800)
Chi phí không được khấu trừ thuế	2.120.490.343	4.929.882.927
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận	167.426.780	(2.211.139.176)
Dự phòng thiếu trong các năm trước	224.037.439	141.872.788
	83.330.541.473	77.716.928.559

c. Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản Luật thuế thu nhập, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

33. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông trong năm sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng và phúc lợi cho các kỳ kế toán năm báo cáo và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm, chi tiết như sau:

	2024	2023 Số liệu trình bày lại
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND)	320.862.393.082	299.556.005.542
Trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (i) (VND)	(23.326.695.977)	(21.777.721.603)
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND)	297.535.697.105	277.778.283.939
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền (ii)	154.008.962	154.008.962
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND) (iii)	1.932	1.804

(i) Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được điều chỉnh lại để phản ánh lợi nhuận phân phối thực tế (7,27% lợi nhuận thuần trong năm) đã được thông qua trong Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2024. Do đó, số trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho kỳ kế toán năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được ước tính có cùng tỷ lệ là 7,27% lợi nhuận thuần trong năm.

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

	2024 Số cổ phiếu	2023 Số cổ phiếu Điều chỉnh lại
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm	154.008.962	70.004.649
Ảnh hưởng của phát hành cổ phiếu thưởng sau ngày 31 tháng 12 năm 2023	-	84.004.313
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông	154.008.962	154.008.962

(iii) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho kỳ kế toán năm sáu tháng kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được điều chỉnh lại do ảnh hưởng của việc phân bổ lại quỹ khen thưởng, phúc lợi theo thực tế và ảnh hưởng của phát hành cổ phiếu thưởng được trình bày ở trên và được tính lại như sau:

	Năm kết thúc ngày 31/12/2023		
	Số liệu báo cáo trước đây (VND)	Được điều chỉnh lại (VND)	Số liệu trình bày lại (VND)
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND)	299.556.005.542	-	299.556.005.542
Trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND)	(44.933.400.831)	23.155.679.228	(21.777.721.603)
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông (VND)	254.622.604.711	23.155.679.228	277.778.283.939
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền	70.004.649	84.004.313	154.008.962
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	3.637	(1.833)	1.804

4

Danh mục các từ viết tắt

5

Điểm nhấn năm 2024

6

Giải thưởng tiêu biểu năm 2024

7

Tóm tắt thông tin tài chính 2020-2024

8

Thông điệp Chủ tịch HĐQT

9

Thông điệp Tổng Giám đốc

10

TỔNG QUAN IMEXPHARM

32

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

37

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

54

QUẢN TRỊ CÔNG TY

80

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

89

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

90

Thông tin về doanh nghiệp

91

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

91

Báo cáo Kiểm toán độc lập

92

Bảng cân đối kế toán

93

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

94

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

95

Thuyết minh báo cáo tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được
đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

34. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Giá trị giao dịch	
	2024 (VND)	2023 (VND)
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm		
Bán hàng hóa	9.253.684.656	14.900.062.908
Mua hàng hóa	21.212.746.535	17.858.550.750
Chi trả cổ tức bằng tiền	71.880.000	14.790.000
Cổ tức được chia	-	2.964.374.000
Bán tài sản cố định	-	1.159.090.908
Bên liên quan khác		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Pharmacity (đến ngày 30 tháng 10 năm 2024)		
Bán hàng hóa	23.100.567.988	12.764.860.250
Mua hàng hóa	583.333	169.977.142
Hội đồng quản trị		
Ông Nguyễn Quốc Định – Phó Tổng Giám Đốc (đến ngày 18 tháng 1 năm 2024) Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	-	1.345.240.000
Ông Hoàng Đức Hùng – Thành viên Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	1.052.070.899	-
Bà Trần Thị Đào – Thành viên Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	474.000.000	950.000.000
Ông Chung Suyong – Thành viên Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	468.799.400	284.308.000
Ông Trương Minh Hùng - Thành viên Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	243.000.000	644.000.000
Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Thành viên Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	243.000.000	644.000.000
Ông Ngô Minh Tuấn – Thành viên Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	-	514.780.000
Ông Lê Văn Nhã Phương – Thành viên Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	-	511.700.000
Bà Nguyễn Thị Kim Lê – Thư ký Hội đồng Quản trị Thủ lao và tiền thưởng sau thuế	189.000.000	442.470.000

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Giá trị giao dịch	
	2024 (VND)	2023 (VND)
Ban Tổng Giám đốc		
Bà Trần Thị Đào – Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	3.802.225.675	4.082.239.598
Ông Huỳnh Văn Nhung – Phó Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	2.155.344.680	2.027.670.144
Ông Ngô Minh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	2.149.816.305	1.914.168.677
Ông Lê Văn Nhã Phương – Phó Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	2.380.968.922	2.480.753.436
Ông Nguyễn An Duy – Phó Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	2.333.331.000	-
Ông Nguyễn Tom Thanh – Phó Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	1.743.634.000	-
Bà Lê Nữ Minh Hoài – Phó Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	859.145.400	-
Ông Dương Hoàng Vũ – Kế toán trưởng Thu nhập sau thuế	803.330.255	-
Ông Nguyễn Quốc Định – Phó Tổng Giám đốc Thu nhập sau thuế	-	2.363.406.745
Ông Trần Hoài Hạnh – Kế toán trưởng Thu nhập sau thuế	-	1.288.726.926

35. Các giao dịch phi tiền tệ từ các hoạt động đầu tư

	Giá trị giao dịch	
	2024 (VND)	2023 (VND)
Nguyên giá tài sản cố định đã mua nhưng chưa thanh toán	382.220.777	62.518.691.071

36. Thông tin so sánh

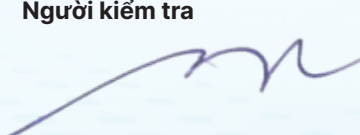
Thông tin so sánh được mang sang tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 được lấy từ số dư và số liệu được báo cáo trong báo cáo tài chính của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Người lập



Nguyễn Hồng Ngọc
Kế toán tổng hợp

Người kiểm tra



Dương Hoàng Vũ
Kế toán trưởng



Người duyệt



Nguyễn An Duy
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi Người đại diện pháp luật
Ngày 18 tháng 03 năm 2025

Kết nối Khoa học - Tăng trưởng bền bỉ

Báo cáo thường niên 2024